

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Dự luật Nhân quyền, lời cảnh báo nghiêm trọng !!!

Sau khi xã hội đồ phối hợp cùng xã hội đen đàn áp thô bạo dân oan khiếu kiện trong đêm kinh hoàng 18-07-2007 tại Văn phòng 2 Quốc hội CSVN, thì từ bên kia trái đất, ngày 24-07, nữ Dân biểu tiểu bang California Zoe Lofgren đã gửi đến Chủ tịch CS Nguyễn Minh Triết một bức thư phản đối mạnh mẽ: "Tôi viết thư này để bày tỏ sự thất vọng trước phản ứng của nhà cầm quyền đối với cuộc biểu tình tại thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 18-07-2007... Là dân biểu, quan tâm sâu xa về nhân quyền cho Việt Nam, tôi quan tâm đến tin tức về cuộc đàn áp thô bạo những dân oan đã biểu tình ôn hoà... Dựa vào các nội dung trao đổi quan trọng về lãnh vực nhân quyền hồi tháng 7 khi ông Chủ tịch đến Mỹ đã thảo luận với bà Pelosi, Phát ngôn nhân Quốc Hội và nhiều dân biểu Hoa Kỳ, tôi thực sự thất vọng khi thấy nhà chức trách đã dùng vũ lực để đàn áp dân oan. Việt Nam cần phải tôn trọng hơn nữa các quyền của con người!"

Đã không biết phục thiện, dù bị một võ nặng từ chính giới Mỹ và đồng bào Việt sau chuyến Mỹ du, Nguyễn Minh Triết còn chỉ thị cho Nguyễn Tâm Chiến, đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ viết thư trả lời bà dân biểu ngày 01-08-2007. Quen thói đối trá một cách bình thân, bất kể danh dự quốc gia và lòng tự trọng, hành xử như một cái "máy nói" mang dạng người, Nguyễn Tâm Chiến khẳng định hoàn toàn không có sự kiện công an đàn áp. Dân oan đã tự nguyện trở về nguyện quán sau khi các viên chức chính quyền địa phương lên ngay hiện trường, giải thích và vận động bà con chấm dứt biểu tình khiếu kiện. Tay đại sứ CS này còn cho rằng thông tin nói công an sử dụng bạo lực là thông tin đối trá, có ý đồ chống nhà nước VN. Thành thử bức thư bà Dân biểu lên án Hà Nội là thiếu cơ sở?! Nguyễn Tâm Chiến còn trắng tráo ngụy biện rằng việc dân oan khiếu kiện mang tính "cục bộ", do những thay đổi, chậm chạp, va vấp trong tiến trình giải quyết các "mâu thuẫn" giữa lòng xã hội Việt Nam. Vì vậy, sự kiện dân oan bị mất nhà, mất đất, bồi thường không tương xứng, phải sống cảnh đầu đường xó chợ, liên tục biểu tình từ nhiều năm nay chỉ là những chỉ dấu của một xã hội đang trong đà phát triển, chứ không phải là những biểu hiện của sự vi phạm "nhân quyền" !?!

Ngoài vụ việc **vi phạm nhân quyền trầm trọng thuộc lãnh vực dân sinh xã hội** nói trên mà CSVN chối bay chối biến với giọng lưỡi lấp liếm, sống sượng, không biết ngượng, cho dù bị thế giới khinh bỉ chỉ mặt, mới đây còn có một vụ **vi phạm nhân quyền trầm trọng khác trên lãnh vực chính trị luật pháp**. Đó là việc Quốc hội bù nhìn, "công cụ quyền lực cao nhất" của đảng, trong phiên họp hôm 25-7-2007 mới rồi, đã thần nhiên làm một việc vô tiền khoáng hậu trong lịch sử chính trị và lịch sử (các) Quốc hội thế giới: chấp thuận cho trung tướng Trương Hòa Bình, Thứ trưởng bộ Công an, đang là thành viên Ủy ban pháp luật của Quốc hội, lãnh nhận chức vụ Chánh thẩm Tòa án Nhân dân Tối cao. Nghĩa là bây giờ, theo phân công của Đảng CS, ông Trương Hòa Bình sẽ phải làm trò phân thân như Tôn Hành Giả, để có thể có mặt ở nhiều nơi cùng một lúc. Nghĩa là, sẽ có một ông Trương Hòa Bình ngồi ở Quốc hội (thực hiện chức năng Lập Pháp), một ông Trương Hòa Bình ngồi ở bộ Công An (thực hiện chức năng Hành Pháp), và một ông Trương Hòa Bình ngồi ở Tòa án Tối cao (thực hiện chức năng Tư Pháp).

Trước đây, khi thế giới đòi hỏi nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải áp dụng cơ chế Tam quyền Phân lập, tức Hành Pháp, Tư Pháp, Lập Pháp phải tách rời nhau và kiểm soát nhau theo kiểu dân chủ văn minh, đảng đã chơi trò trí trá lừa gạt nhân dân và quốc tế bằng khái niệm "Tam quyền Phân công" (mà lừa được ai chứ?). Nay thì với một tân Quốc hội hoàn toàn ngoan ngoãn thuần phục, chẳng còn biết ý thức và xấu hổ (vì việc chấp thuận ông Bình đã thông qua rất nhanh, không một chất vấn, chẳng một ngàn ngại của gần 5 trăm đại biểu), đảng lại chơi trò "Tam quyền Hợp nhất", gom hết tất cả về tay nhân vật này để xem ai làm gì được ai. "Tên phản động" nào không chịu thì cứ theo dân oan mà khiếu nại mút mùa. Hóa ra một kẻ chuyên làm việc chuyên chính đàn áp, luôn cầm dùi cui và từng biên soạn những bộ luật có lợi cho đảng lẫn cho ngành, nay sẽ cầm cân nảy mực ở vị trí cao nhất của ngành tòa án. Thật là một sáng kiến chưa từng có của nền pháp chế "đỉnh cao trí tuệ" xã hội chủ nghĩa!

Nhưng ông Tân Chánh án Tối cao này có tài và đức gì cho cam! Nhiều đồng chí của ông như Bùi Xuân Sinh trong một thư tố cáo ngày 5-10-2006 gửi lên bộ Công an đã viết: "Về ông Trương Hoà Bình thì tôi khẳng định là người tài ít, cơ hội nhiều. Dựa vào hai ông trùm maphia chính trị Bùi Quốc Huy, Nguyễn Khánh Toàn mà đường quan lộ của ông Bình lên như điều gặp gió... Điều đáng ngạc nhiên là ông Trương Hoà Bình luôn khoe khoang là thạc sỹ luật, nhưng tất cả mọi người cùng công tác với ông Bình ở A25, Công an TP. Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát TP. Hồ Chí Minh đều khẳng định ông Trương Hoà Bình chưa bao giờ học một trường Đại học chuyên ngành luật nào cả...". Hay như lời tố cáo khác từ Thượng tá Nguyễn Văn Đô, Tổng cục III Bộ Công an trong bài "Những ngày Quốc khánh năm 2006": "Cho đến giờ, có không ít cán bộ công an vẫn đang thắc mắc chẳng hiểu vì sao đường thăng tiến của ông Trương Hoà Bình lại có thể nhanh như vậy... Ông Trương Hoà Bình bắt đầu thoái hoá, biến chất khi trở thành "trợ lý" đắc lực cho ông Bùi Quốc Huy (nguyên Thứ trưởng Bộ Công an, đã bị xử lý trong vụ án Năm Cam), khi đó ông Bình là Cục phó A25. Chính ông Bùi Quốc Huy đã "đạo diễn" đưa ông Trương Hoà Bình về làm Phó giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh nhằm thao túng toàn bộ hoạt động của Công an TP. Hồ Chí Minh. Không biết có phải gần mực thì đen không, nhưng đã có rất nhiều vụ án đã bị làm "chìm xuống", bỏ lọt tội phạm..."

Đề cử một nhân vật i-tờ về luật pháp, lại bị nghi ngờ về tư cách đạo đức, vào chức vụ cầm cân nảy mực cho toàn thể bộ máy cai trị, vào một lãnh vực hết sức quan trọng và phức tạp mà trong quá khứ đã xảy ra biết bao oan sai, bất công →

**TRONG
SỐ NÀY**



- Trg 01 ▶ **Dự luật Nhân quyền, lời cảnh báo nghiêm trọng !!!**
- Trg 03 ▶ **Thư cảm ơn và thỉnh nguyện Quốc hội HK -Khôi 8406**
- Trg 04 ▶ **Hoan nghênh và ủng hộ Dự luật N. quyền cho VN -Liên minh DCNQVN**
- Trg 06 ▶ **Thông báo 26-0-2007 -Hội Ai hữu TNCTTGVN**
- Trg 08 ▶ **HT Quảng Độ kêu gọi góp "Quỹ Cứu tế Dân oan" -Phòng TTPGQT**
- Trg 10 ▶ **Chính quyền cướp quyền tự do sinh hoạt tôn giáo. -Liên đoàn TGPA**
- Trg 12 ▶ **Trường học Giáo xứ Bình Lộc bị CS phá hủy -Nguyễn Dương**
- Trg 13 ▶ **Chánh trị và thua cuộc -Nguyễn Bách**
- Trg 16 ▶ **Bàn tay (thơ) -Tha Hương**
- Trg 17 ▶ **Do nhu cầu Quốc dân và á lực Quốc tế, ASEAN.... -Lý Đại Nguyên**
- Trg 18 ▶ **Bàn tay chuyên cầm dùi cui được giao chiếc cân... -Bùi Tín**
- Trg 19 ▶ **Chuyện lạ pháp quyền -Trần Khải**
- Trg 21 ▶ **Ài cho, ai bán lãnh hải của Việt Nam -Nguyễn Thị Quảng Bình**
- Trg 22 ▶ **Trí thức bị nhục, dân tộc đau thương -Đình Thiên Vũ**
- Trg 25 ▶ **Từ độc tài đến Dân chủ, một hệ thống ý niệm... -Gene Sharp**
- Trg 27 ▶ **Cắm nhà máy điện đình công, cắm cả Cty du lịch -UBBVLĐVN**
- Trg 28 ▶ **Viết cho Hiệp hội Đoàn kết Công Nông và... -Hoàng Thị Vân**
- Trg 29 ▶ **Chuyện ở VN ngày nay... -Nguyễn Văn Túc**
- Rãi rác ▶ **Tin tức**

**DUY TRÌ NGỌN
LỬA DÂN OAN !**

...,tiêu cực, rõ ràng là đảng CS vừa coi thường đội ngũ thẩm phán các cấp, vừa coi thường gần 5 năm đại biểu Quốc hội, vừa coi nhẹ nền công lý quốc gia với bao thân phận con người vô phúc "đáo tụng đình" trong thời gian tới. Đây là một sự vi phạm nhân quyền rất trầm trọng trên lãnh vực chính trị luật pháp với nhiều di họa trên lãnh vực dân sinh xã hội. Đảng khi ấy thì những "đại biểu nhân dân" vẫn ngồi trơ mắt ếch, hàng chục ngàn thẩm phán các cấp vẫn đứng im thin thít! Chuyện cử quan toà tối cao như thế khiến mọi người đều hiểu từ đây tai họa bất công và oan trái sẽ tiếp tục giáng xuống bất kỳ ai, như đã giáng xuống trên hàng vạn con người, nhất là hàng loạt các nhà đấu tranh dân chủ trong mọi lãnh vực suốt thời gian qua.

Và đó chính là ý nghĩa của Dự luật Nhân quyền mà hôm 19-07-2007, dân biểu Christopher Smith, với sự đồng bảo trợ của các dân biểu Ros-Lehtinen, Wolf, Royce, Zoe Lofgren, Al Green, Sali, Rohrabacher, Loretta Sanchez và Tom Davis, đã đưa vào Hạ Viện Dự luật Nhân Quyền cho Việt Nam năm 2007, dưới mã số HR 3096 và nó đã được Ủy ban Ngoại giao đồng thanh thông qua ngày 31-07-2007. Đây là Dự luật đưa ra biện pháp chế tài đối với Hà Nội nếu như họ không thực tâm cải thiện tình trạng nhân quyền ở Việt Nam.

Dự luật này, ở "Phần 2. Những phát hiện" (Section 2. Findings) đã viết: "(4) Việt Nam vẫn là một quốc gia độc đảng, được cai trị và kiểm soát bởi đảng CSVN, vốn tiếp tục phủ nhận quyền của các công dân là thay đổi chính phủ của họ"; "(5) Mặc dù trong mấy năm gần đây, Quốc hội VN đã đóng một vai trò tích cực vẫn bản lịch sử mà nêu bật các mối quan tâm địa phương, nạn tham nhũng và sự kém năng lực, Quốc nội này vẫn lệ thuộc sự điều khiển của đảng CSVN và đảng CSVN vẫn tiếp tục kiểm soát việc tuyển chọn các ứng viên trong các cuộc bầu cử cấp quốc gia và cấp địa phương"; "(13) Quốc hội (HK) đã thông qua nhiều nghị quyết kết án các lạm dụng nhân quyền tại Việt Nam, để cho thấy rằng dù đã có sự mở rộng các quan hệ với Chính quyền VN, điều ấy vẫn không được lý giải như là một sự tán thành những vi phạm nghiêm trọng và liên tục đối với các nhân quyền cơ bản tại Việt Nam"

Trong cuộc thảo luận ở Ủy Ban Ngoại Giao, Dân Biểu Christ Smith đã cho biết: sau khi Chính Quyền VN tuyên bố đang tiến triển theo chiều hướng mới thì họ lập tức truy lùng và bắt bớ một số người thuộc thành phần ưu tú nhất, có khả năng và can đảm nhất, cả nam lẫn nữ (Dự luật minh danh một loạt ở số 7 và 8 phần II), những người đã lên tiếng về vấn đề nhân quyền, để bỏ tù họ. Hành động đàn áp thô bạo này không thể chấp nhận. Những con người ấy phần lớn có liên hệ với một văn bản lịch sử mà ông Smith đã trình bày với các đồng viện như sau: "Hồi năm ngoái, một Tuyên ngôn nhân quyền đã được nhiều nhà dân chủ hàng đầu tại VN ký tên. Tuyên ngôn đó chứa đựng nhiều hy vọng về nhân ái lẫn quyền làm người và những nguyện vọng cho đất nước VN. Tất cả đã đồng ý với những phương pháp ôn hoà được trình bày rõ ràng là sự đổi mới phải được đạt đến qua các tiến trình dân chủ. Danh sách (ký tên) đó đã trở thành một "bảng phong thần" được Nhà nước VN dùng để lôi ra và bỏ tù từng người một".

Thành thử Dự luật HR 3096 này nhằm cảnh cáo nhà cầm quyền CS Việt Nam rằng con đường vi phạm nhân quyền sẽ đưa tới một số biện pháp bị trừng phạt. Dự luật sẽ cấm tăng viện trợ phi nhân đạo cho Việt Nam trong lúc này, trừ khi có những tiến triển cụ thể từ phía CSVN như trả tự do cho những tù nhân chính trị hay tôn giáo, tôn trọng quyền tự do tôn giáo, trả lại tài sản cho người dân, cho người dân được tự do đến với những chương trình tự nạn, tôn trọng nhân quyền của những người thiểu số và có những biện pháp thích ứng để chấm dứt tệ nạn buôn người...

Đây là một lời cảnh báo nghiêm trọng mà Hà Nội sớm muộn gì cũng phải xét đến một cách nghiêm túc, nhất là khi thấy hầu bao của mình bị phương hại và thấy rằng việc mù quáng ra sức xây dựng một nền dân chủ độc đảng chưa từng thấy trên hoàn vũ và việc cố chấp nghĩ rằng chế độ độc đảng của mình vẫn có khả năng hoà nhập được với thế giới dân chủ văn minh chỉ là một ảo vọng vĩ đại, một huyền tưởng ngông cuồng !!!

BAN BIÊN TẬP



Babui – Danchimviet.com



KHỐI 8406

THƯ CẢM ƠN VÀ THỈNH NGUYỆN Lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ

-----06-08-2007-----

Việt Nam, ngày 06-08-2007

Kính gửi Bà Chủ tịch và toàn thể Quý Dân biểu Hạ viện Hoa Kỳ.

Kính gửi Ông Chủ tịch và toàn thể Quý Nghị sĩ Thượng viện Hoa Kỳ.

Chúng tôi, đại diện cho những người Việt Nam trong và ngoài nước đã ký tên vào bản "Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006" (gọi tắt là Khối 8406) xin gửi đến Quý Lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ bức thư này để bày tỏ sự ủng hộ tuyệt đối và lời cảm ơn chân thành của chúng tôi đối với "Dự luật Nhân quyền năm 2007 cho Việt Nam" (H.R 3096) mà ngài Dân biểu Chris Smith đã đệ nạp và vừa được Ủy ban Đối ngoại Hạ viện chấp thuận ngày 31-7-2007.

Kính thưa Quý Dân biểu và Nghị sĩ Quốc hội Hoa Kỳ,

Đảng cộng sản Việt Nam đã đưa chủ nghĩa Marx-Lenin phi nhân bản và phân dân tộc vào đất nước chúng tôi bằng con đường bạo lực. Bởi vậy hơn 60 năm qua, đảng này đã dùng mọi thủ đoạn từ lừa mị đến khủng bố để chiếm giữ chính quyền, dìm nhân dân Việt Nam vào cảnh nghèo đói, biến đất nước Việt Nam thành một xã hội tràn ngập bất công, tham nhũng, tụt hậu trên mọi phương diện so với mặt bằng chung của thế giới và so với khả năng thăng tiến của dân tộc chúng tôi.

Không phải vì thế mà nhân dân Việt Nam chẳng biết phản kháng!

Nhân dân Việt Nam chúng tôi mà đại diện là những văn nghệ sỹ đòi được tự do sáng tác, đòi được trung thành phản ảnh hiện thực xã hội, đã đứng lên đương đầu với nhà cầm quyền độc tài đáng trị kim hãm văn hoá, kìm kẹp dân trí trong thời kỳ "Nhân văn giai phẩm" (1956-1959).

Nhân dân Việt Nam chúng tôi mà đại diện là những nhân sỹ, trí thức, cán bộ, đảng viên cộng sản phân tình đã đứng lên đấu tranh chống chế độ độc tài đáng trị trong thời kỳ "Vụ án Xét lại chống đảng" (tháng năm 1960)

Nhân dân Việt Nam chúng tôi mà một nửa ở miền Nam đã kiên cường anh dũng và chịu bao hy sinh để chống lại sự bành trướng của chủ nghĩa và đế quốc cộng sản toàn trị từ những năm 1954 đến 1975.

Do đất nước bị nhà cầm quyền độc tài cộng sản đóng cửa ra thế giới văn minh, tiến bộ thời bấy giờ, cũng như do những oái oăm của lịch sử lẫn nền chính trị hiện đại, mọi phản ứng chính đáng của tất cả các thành phần dân tộc chúng tôi đều đã bị bẻ gãy, mọi nguyện vọng chính đáng của toàn thể nhân dân chúng tôi đều đã bị dập tắt.

Tuy nhiên nhân dân Việt Nam vẫn không khuất phục.

Bất đầu thập niên 80 của thế kỷ trước đến nay, từ nhiều cá nhân đơn lẻ bất đồng chính kiến với nhà cầm quyền độc tài, đã hình thành một phong trào đấu tranh đòi Tự Do - Dân Chủ - Nhân Quyền bằng hình thức ôn hoà bất bạo động, mà đại diện là nhiều hội đoàn, tổ chức, chính đảng... trong đó có Khối 8406 chúng tôi.

Lịch sử không thể tái diễn những bất hạnh mà nhân dân Việt Nam chúng tôi phải gánh chịu trong quá khứ! Lịch sử chỉ ra rằng chủ nghĩa và chế độ cộng sản đã bị phá sản từ lý thuyết đến thực tiễn, đồng thời cho thấy đất nước nào muốn phát triển thì cần phải có một thể chế chính trị đa nguyên, nơi mà Tự Do và Nhân Quyền của công dân theo tiêu chuẩn chung của nhân loại được thừa nhận, nơi mà mỗi công dân có quyền và có điều kiện phát huy tối đa năng lực của mình vì hạnh phúc bản thân và cho sự thăng tiến đất nước trên mọi phương diện: kinh tế, văn hoá, tôn giáo, khoa học, chính trị, xã hội...

Do nhu cầu cấp bách để tồn tại, đảng CSVN trong những năm gần đây đã chịu hoà nhập với thế giới về kinh tế. Tuy nhiên chính thể độc tài này muốn dùng sự phát triển mức sống vật chất của người dân để bao

biện và tiếp tục nắm giữ quyền lực, bất chấp nguyện vọng dân chủ của nhân dân, bất luận xu thế phát triển của lịch sử nhân loại, bất cần bài học lịch sử mà Nga-xô và các nước cộng sản Đông-Âu đã phải lãnh. Họ không chịu hiểu rằng một khi quyền tự do dân chủ của dân tộc bị mất, thì khả năng mưu cầu hạnh phúc của nhân dân cũng chẳng có. Vấn đề dân oan khiếu kiện triền miên, tai nạn giao thông vô số, môi sinh ô nhiễm trầm trọng là những thí dụ điển hình. Họ cố quên rằng nhân dân Việt Nam đã có những nhu cầu mới.

Nhân dân Việt Nam đòi hỏi đất nước phải phát triển về kinh tế song song với phát triển về chính trị. Nhân dân Việt Nam đòi hỏi có cơm ăn, áo mặc song song với có tự do, dân chủ, pháp quyền. Nhân dân Việt Nam đòi hỏi có đầy đủ mọi quyền công dân, trong đó có quyền lựa chọn thể chế chính trị, tự mình bầu ra một chính phủ thực sự của dân, do dân, vì dân, đồng thời cũng tự mình tổ chức, xây dựng cơ chế giám sát chính phủ này để giảm thiểu những rủi ro tác hại đến tốc độ phát triển đất nước. Có thể, đất nước Việt Nam mới phồn vinh mà dân tộc chúng tôi cũng góp công sức, trí tuệ được vào sự thăng tiến của toàn nhân loại.

Đòi hỏi đó, đến nay nhân dân Việt Nam vẫn chưa được đáp ứng, thỏa mãn. Bởi lẽ nhân dân chúng tôi đã gặp phải một nhà cầm quyền lạc hậu, bảo thủ, tham quyền cố vị, đứng như ngài Dân biểu Cộng hoà Dana Rorabacher từng phát biểu: "*Chúng ta đang giao tiếp với một chế độ ăn cướp. Có người cho rằng cứ giao tiếp kinh tế với họ thì rồi đây ta có thể thuần hoá được con thú hoang dại... Chúng ta từng làm mọi cách để giao tiếp về kinh tế, nhưng đã không thành công. Muốn cho những bạo chúa khắp thế giới biết tôn trọng nhân quyền hơn, chúng ta không chỉ có đưa tiền cho họ để họ có dịp thủ lợi. Muốn cho các bạo chúa này biết tôn trọng nhân quyền hơn, thì cách duy nhất là biểu thị sự phẫn nộ của người Mỹ và của mọi người yêu chuộng tự do khắp thế giới...*"

Kính thư toàn thể Quý vị.

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, nơi ra đời bản **Tuyên Ngôn Độc Lập** của Tổng thống Thomas Jefferson vào thời phần lớn quốc gia trên hành tinh đang sống trong tăm tối và nô lệ, không chỉ hiển thị nguyện ước Tự Do, Nhân Quyền, Pháp Trị của nhân dân Quý Quốc mà còn hiển thị khát vọng của tất cả các dân tộc trên thế giới. Từ đó đến nay, với truyền thống dân chủ của mình, Nhân dân, Quốc hội và Chính phủ Hoa Kỳ đã không ngừng

dùng mọi hình thức ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản (chủ nghĩa mà Nghị viện Châu Âu đã lên án là "tội ác chống nhân loại" qua Nghị quyết 1481 ngày 25-01-2006), và bên vực phần còn lại của thế giới đang bị kìm hãm trong các thể chế độc tài. Ngày nay, nhờ sự phát triển của khoa học, kỹ thuật do những quốc gia có Tự do Nhân quyền đem đến, trái đất trở nên nhỏ bé đến độ tất cả mọi quốc gia đều là láng giềng của nhau, liên đới cùng nhau, tất cả các dân tộc đã có hạnh phúc phải quan tâm đến các dân tộc còn bất hạnh.

Trên tinh thần cao cả đó, "Dự luật Nhân Quyền 2007 cho Việt Nam" do ngài Dân biểu Chris Smith đề xướng đã ra đời, khiến chúng tôi hết sức tri ân và mừng rỡ. Dù chưa thể lường trước được, chúng tôi vẫn khẳng định dự luật này sẽ có hiệu quả tích cực đến tiến trình dân chủ hoá Việt Nam nếu được Quý Lương Viện chấp thuận và thi hành.

Trong khuynh hướng chung của thế giới văn minh và khát vọng chung của toàn dân Việt, chúng tôi đại diện cho mọi thành viên Khối 8406 trong lẫn ngoài nước kính gửi đến Quý ngài Chủ tịch cùng mọi thành viên Lương Viện Quốc hội Hoa Kỳ lá thư này với ước mong "Dự Luật nhân quyền 2007 cho Việt Nam" (H.R. 3096) được hoàn toàn chấp thuận, ngõ hầu mục tiêu Tự do-Dân chủ-Nhân quyền-Pháp trị mà dân tộc chúng tôi đang quyết tâm đạt tới nhanh chóng trở thành hiện thực. Từ đó, quyền lợi của Nhân dân, uy tín của Quốc hội và sức mạnh của Chính phủ Hoa Kỳ càng được nâng cao trên trường quốc tế.

Chúng tôi cũng nhân cơ hội này xin cảm ơn hai Nữ Dân biểu Loretta Sanchez và Zoe Lofgren đã hết lòng bên vực dân oan trong thời gian vừa qua, cảm ơn nguyên đại sứ Michael Marine vì đã có cố gắng hỗ trợ phong trào dân chủ tại Việt Nam, đồng thời bày tỏ kỳ vọng vị tân đại sứ Michael Michalak sẽ nỗ lực nhiều hơn nữa cho công cuộc đấu tranh giành tự do dân chủ tại đất nước mà Ông đang được phái tới để đại diện Hoa Kỳ.

Chúng tôi cũng đề nghị Chính giới Hoa Kỳ hãy thành lập một Ủy ban quốc tế do Hội đồng Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc điều hành để thường xuyên đến Việt Nam điều tra về tình trạng áp bức, trù dập, giam cầm, thủ tiêu các chiến sĩ dân chủ, các chức sắc đối kháng, các dân oan khiếu kiện, các công nhân đình công vốn đã, đang hoặc sẽ trở thành tù nhân chính trị dù nhà cầm quyền CSVN luôn gian trá gọi là tù nhân hình sự. Chúng tôi cũng ước mong chính giới

Hoa Kỳ sẽ tích cực ủng hộ cho Dự thảo Hiến chương Nhân quyền của tổ chức ASIAN để nó được hình thành và đi vào cuộc sống.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và kính gửi đến toàn thể Quý vị chào trân trọng.

Làm tại VN ngày 06-08-2007

Đại diện lâm thời Khối 8406

Ký sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn
Cựu sq Trần Anh Kim, Thái Bình
Linh mục Phan Văn Lợi, Huế
Nv Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng

ngày càng gia tăng; công nhân bị bóc lột sức lao động mà không được bên vực hay cải thiện...

Nhiều cá nhân và tập thể trong nước như:

- Khối 8406 và Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam đã từng đứng lên đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam phải tôn trọng nhân quyền;

- Hàng ngàn dân oan đã từng biểu tình tại Vườn Hoa Mai Xuân

LIÊN MINH DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM hoan nghênh và ủng hộ DỰ LUẬT NHÂN QUYỀN 2007 CHO VIỆT NAM

+++++12-08-2007+++++

Kính gửi:

- Ông Chủ tịch và toàn thể Quý Nghị sĩ Thượng viện Hoa Kỳ
- Bà Chủ tịch và toàn thể Quý Dân biểu Hạ viện Hoa Kỳ
- Quý Nghị sĩ, Dân biểu Quốc hội, Chính phủ và Nhân Dân các nước yêu chuộng tự do trên thế giới
- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

Như nhiều người trên thế giới đã biết, hiện nay, đảng cộng sản Việt Nam đang là tập đoàn độc quyền cai trị đất nước Việt Nam trên 60 năm nay và không biết sẽ còn tiếp tục cai trị bao lâu nữa. Chế độ độc tài độc đảng mà đảng Cộng Sản Việt Nam đang áp đặt lên toàn dân Việt Nam chính là nguyên nhân khiến cho:

- đất nước ngày càng tụt hậu; đại đa số nhân dân ngày càng nghèo khổ; sự chênh lệch giàu nghèo giữa nhân dân và cán bộ cộng sản ngày càng sâu rộng;
- các tệ nạn như tham nhũng, mại dâm, ma túy, buôn bán phụ nữ và trẻ em ra nước ngoài dưới hình thức hôn nhân dị chủng, cho dân ra làm nô lệ xứ người dưới danh nghĩa xuất khẩu lao động ngày càng lan tràn...
- việc vi phạm nhân quyền, đàn áp người dân ngày càng lộ liễu, nhất là với những ai dám công khai phê bình chính sách của đảng và nhà nước; nạn dân oan bị tước đoạt nhà cửa ruộng vườn xảy ra khắp nơi và

Thường (Hà Nội) và trước Văn Phòng II Quốc hội tại Phú Nhuận (Sài Gòn) để đòi nhà cầm quyền phải trả lại đất đai nhà cửa đã bị nhà cầm quyền tước đoạt của họ cách bất công;

- Các công nhân tại rất nhiều công ty, xí nghiệp đã đình công đòi cải thiện mức lương và tình trạng lao động quá tẻ hại của họ...

Nhưng nhà cầm quyền CSVN chẳng những đã không thỏa mãn những yêu cầu chính đáng và bức bách của họ mà còn đàn áp họ, nhất là bắt bớ, khủng bố, bỏ tù những người lãnh đạo. Điều đó chứng tỏ nhà cầm quyền VN **không hề có thiện chí** cải thiện tình trạng nhân quyền mà muốn buộc mọi người dân phải câm miệng chịu đựng để mặc cho họ toàn quyền thao túng, cướp bóc, đàn áp người dân...

Do đó, muốn nhà cầm quyền VN phải tôn trọng nhân quyền của người dân, phải thực thi công bằng xã hội, thay đổi những chính sách không hợp lý, thực thi những gì họ đã ký kết với quốc tế, v.v... chúng ta không thể chỉ kêu gọi thiện chí của họ như biết bao lần chúng ta đã từng làm trước đây một cách hoàn toàn vô ích, mà **phải tạo áp lực** buộc họ thực hiện những điều mà đáng lý họ phải làm. Đối với nhà cầm quyền VN, **chỉ có áp lực mạnh**

mới có thể buộc họ thay đổi và hành động hợp lý mà thôi.

Vì thế, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam rất hoan nghênh và hoàn toàn ủng hộ sáng kiến của Dân biểu Christopher Smith đã soạn thảo “Dự luật Nhân quyền năm 2007 cho Việt Nam” (HR 3096); dự luật này đã được Ủy ban Đối ngoại Hạ viện chấp thuận ngày 31-7-2007. Nội dung của Dự luật nhân quyền này là một biện pháp chế tài đối với VN bằng cách:

– Cắt các khoản viện trợ không thuộc lãnh vực nhân đạo cho đến khi Việt Nam chứng minh thực tâm qua những tiến triển cụ thể như: trả tự do cho tất cả các tù chính trị và tôn giáo, tôn trọng quyền sinh hoạt tôn giáo của các giáo hội, hoàn trả tất cả các tài sản đã tịch thu của các giáo hội,

– Tạo thuận tiện cho những người đủ điều kiện tham gia các chương trình tị nạn của Hoa Kỳ,

– Đòi hỏi Cộng Sản Việt Nam phải tôn trọng nhân quyền của các dân tộc thiểu số, trừng trị những giới chức dính líu đến việc buôn người.

Chúng tôi rất mong:

– Lưỡng Viện Quốc hội Hoa Kỳ thông qua dự luật này.

– Chính phủ các nước yêu chuộng tự do hãy **đồng loạt áp lực** Cộng Sản Việt Nam bằng những dự luật tương tự, hay bằng những phương thức khác tùy theo sáng kiến của mình.

– Các cộng đồng người Việt hải ngoại hãy tìm mọi cách **vận động** chính phủ nước sở tại của mình **đưa ra những dự luật tương tự**.

Việc áp lực nhà cầm quyền Việt Nam phải tôn trọng nhân quyền là một điều rất có lợi cho những quốc gia nào muốn giao hảo thương mại với Việt Nam. Trong thương trường, không ai muốn làm ăn với những người thiếu lương thiện, thích lường gạt hay gây tội ác vì xác suất gặp bất trắc rất cao. Cũng tương tự như vậy trên phạm vi quốc tế hay giữa các quốc gia. Nhiều nhà đầu tư ngoại quốc kinh doanh tại Việt Nam đã bị nhà cầm quyền Việt Nam dùng luật rừng để kết án oan ức hầu cướp đoạt tài sản hoặc cơ sở làm ăn của mình. Khi những trường

hợp tệ hại này xảy ra, nếu báo chí và các phương tiện truyền thông bị bung bít hay buộc phải bênh vực nhà cầm quyền ăn cướp như hiện nay... thì quyền lợi của nhà đầu tư không được bảo đảm chút nào.

Việc giúp đỡ vật chất cho dân chúng một nước qua nhà cầm quyền nước ấy chắc chắn sẽ không đạt hiệu quả khi nhà cầm quyền ấy gồm những người bất lương, gian trá, sẵn sàng cướp đoạt tài sản của người dân để thỏa mãn những đòi hỏi tham lam của mình như nhà cầm quyền Việt Nam hiện nay. Thật vậy, nhà cầm quyền Việt Nam từ cấp địa phương đến cấp trung ương suốt 60 năm qua đã từng tước đoạt đất đai nhà cửa của người dân, làm sao các quốc gia viện trợ có thể tin tưởng được những vật viện trợ có thể đến tận tay người dân? Việc viện trợ này trái lại chỉ làm cho nhà cầm quyền độc tài có nhiều phương tiện hơn để nuôi dưỡng bộ máy đàn áp người dân cho mạnh hơn mà thôi. Họ có thể dùng chính số tiền viện trợ to lớn này để mua chuộc các cá nhân có ảnh hưởng lớn trong nước cũng như trong các quốc gia khác để ủng hộ chế độ độc tài của họ, để vô hiệu hóa những nỗ lực dân chủ hóa của mọi người, v.v...

Đồng bào trong nước cũng cần phải **đồng loạt gây áp lực** với chế độ độc tài bằng những cuộc **tổng biểu tình** của dân oan các nơi, bằng những cuộc **tổng đình công** của công nhân các công ty, xí nghiệp, các khu chế xuất, bằng việc **cùng lên tiếng mạnh mẽ** phản đối những vi phạm nhân quyền của Cộng Sản Việt Nam... Và đồng bào hải ngoại hãy **tích cực hỗ trợ** cho những nỗ lực ấy của đồng bào trong nước.

Nếu tất cả những người thiện chí đều **đồng tâm và đồng loạt** gây áp lực như thế trên nhiều mặt, thì chế độ độc tài Cộng Sản Việt Nam sẽ buộc phải đi vào con đường chính đáng là tôn trọng người dân và thực hiện những gì họ đã ký kết.

Trân trọng kính chào.

Việt Nam, ngày 12-8-2007.

Ban Điều hành:

1- *Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn*

2- *Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn (đang vận động tại hải ngoại)*

3- *Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, Thái Bình*

4- *Giáo sư Nguyễn Ngọc Bích, Hoa Kỳ.*

Anh Nguyễn Tiến Trung đã bị Công An chặn thăm vấn khi vừa từ Pháp về tới Sài Gòn

Anh Nguyễn Tiến Trung, như mọi người đã biết, là một sinh viên từ Hà Nội sang Pháp du học và đã khởi xướng, thành lập cùng lãnh đạo tổ chức mang tên "Tập hợp Thanh niên Dân chủ", đã trở về Việt Nam sau khi tốt nghiệp thạc sĩ về công nghệ thông tin. Trong thời gian du học tại Pháp, anh đã nhiều lần phổ biến thư gửi các nhà lãnh đạo CSVN, nêu các ý kiến, suy nghĩ cá nhân về hiện tình đất nước. Trong một bài viết nhân chuyến sang Hoa Kỳ ngày 1-9-2006, Nguyễn Tiến Trung đã nêu những điều mà tổ chức Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ mong muốn, đó là "người dân Việt Nam phải được quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội, tự do lập đảng, tự do bầu cử, và tự do ứng cử." Chính tổ chức này đã tổ chức một cuộc lấy chữ ký trong chiến dịch "Marathon nói vòng tay lớn" trước Hội nghị APEC 2006.

Anh Nguyễn Tiến Trung cho hay anh từ Pháp về đến phi trường Tân Sơn Nhất ngày 6-8-2007, ngay khi đặt chân xuống phi trường, anh đã bị công an CSVN thăm vấn và thu giữ máy điện toán cá nhân gọi là để "kiểm tra." Anh cũng cho biết là đã bị công an CSVN mời đi "làm việc", tuy nhiên anh đã từ chối không đi theo công an với lý do là nếu muốn đi đến đến công an "làm việc" thì phải có văn bản rõ ràng, và cho anh biết lý do vì sao anh phải "làm việc" với công an.

Trong một bức thư phổ biến sau đó, anh Trung nói rằng, vừa về tới nhà "chưa kịp lắng niềm vui sướng được gặp lại gia đình" thì "tôi được nghe bố tôi nói là chiều mai phải lên Công an quận...". Theo suy nghĩ của anh, "thứ tư duy kiểm duyệt lỗi thời, kiểm soát 84 triệu dân nghĩ gì, viết gì, nói gì, đó là một điều không tưởng và chỉ có hại cho văn hóa dân tộc và cản trở sự lưu thông thông tin nhiều chiều – điều kiện tiên quyết để nâng cao dân trí."

Đấu tranh hoà bình, bắt bạo động.

Phế bỏ "thần tượng"

Hồ Chí Minh.

Giải thể chế độ Cộng sản độc tài.

HỘI ÁI HỮU

TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO VIỆT NAM

THÔNG BÁO

.....Việt Nam, ngày 26-07-2007.....

Kính gửi: Quý Thành Viên Hội Đồng Cố Vấn và Hội Đồng Điều Hành Hội Ái Hữu Từ Nhân Chính Trị và Tôn Giáo Việt Nam trong ngoài nước.

Kính Thưa Quý Vị,

Kể từ ngày 16-03-2007, sau khi Đoàn Thanh tra liên ngành tỉnh Bạc Liêu tiến hành khám xét nhà, niêm phong máy tính, máy in, cất đường truyền internet, tôi bị mời làm việc liên tục gần một tháng với Đoàn Thanh tra liên ngành tại phòng PA 25, phòng Bảo vệ An ninh Tư tưởng và Văn hóa của Sở Công An tỉnh Bạc Liêu. Cơ quan này đã dùng đĩa chuyên biệt phục hồi nhiều tư liệu và file âm thanh tôi đã xóa rồi in ra gần 3.000 trang tư liệu và 400 file âm thanh, sau khi kết thúc kiểm tra. Ngày 15-06-2007 tôi nhận được kết luận thanh tra của ông Đặng Văn Tốt, Giám đốc Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu, giao nhiệm vụ cho Thanh tra Sở Bưu chính Viễn thông ra quyết định xử phạt theo pháp luật quy định.

Nhưng ngày 18-06-2007 ông Trung tá Nguyễn Đức Minh, trưởng phòng An ninh Điều tra Sở Công an tỉnh Bạc Liêu gọi giấy triệu tập tôi đến cơ quan để thẩm cung. Ông Trung tá Minh đọc quyết định đề nghị khởi tố của Sở Văn hóa Thông tin và cơ quan liên ngành tỉnh Bạc Liêu, thông báo cho tôi biết Đoàn Thanh tra liên ngành đã chuyển tất cả hồ sơ, tài liệu về phòng An ninh Điều tra. Cùng ngày nói trên, tôi đã gửi Bản Kháng Nghị đến Ông Giám đốc Sở Bưu Chính, Viễn thông tỉnh Bạc Liêu với nội dung như sau:

“Cơ quan liên ngành đã phục hồi và in nhiều tư liệu liên quan đến GHPGVNTN, Hội Ái Hữu. Đây là những tư liệu gắn liền sự hoạt động từ thiện xã hội và công tác Phật sự của tôi, trong đó có những file âm thanh hay các bài do chính tôi soạn thảo nhằm mục đích kêu gọi tiến trình dân chủ hóa đất nước, mong đem đến sự tự do, hạnh phúc thật sự cho 83 triệu đồng bào, trong đó có quyền lợi chung, con cháu của những người Cộng Sản, chứ không ích lợi của riêng ai! Tôi xác nhận rõ, tôi không

tham gia đảng phái nhưng có thái độ chính trị, vận động một cách ôn hòa, bất bạo động như chủ trương, đường lối của GHPGVNTN đề ra. Tôi xét thấy mọi người đều có quyền thông tin theo điều 69 trong Hiến Pháp nước CHXHCNVN và điều 19 trong Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (ngày 10-12-1948) mà VN là thành viên chính thức của Liên Hiệp Quốc ngày 20-09-1977. Bản thân tôi cũng thẳng thắn trình bày rằng: “Nếu ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền quá lớn, là nhà Sư tôi không có tiền nộp phạt, tôi xin được vào tù thế chấp. Còn truy tố ra tòa công khai thì căn cứ các tư liệu đã được phục hồi, cũng đủ để buộc tội nếu quý cơ quan xét thấy cần. Cho nên, tôi xin từ chối làm việc với cơ quan An ninh Điều tra của Sở Công an tỉnh Bạc Liêu.

“Lý do: Tôi không muốn bị mời làm việc nhiều ngày, càng làm mất thời gian, nhất là không hài lòng cung cách làm việc một chiều của ông Trung Tá Nguyễn Đức Minh, Trưởng phòng An ninh Điều tra, Sở Công an tỉnh Bạc Liêu. Không những trình độ của ông rất hạn chế, mà ông còn dùng lời lẽ to tiếng mặt sát, xúc phạm đến tôn giáo, điển hình GHPGVNTN, một Giáo hội có gần 2.000 năm lịch sử truyền thừa, một Giáo hội đã từng chịu đựng sự thăng trầm vinh nhục với quê hương VN. Nếu giao ông Minh làm việc, thì ông Minh hãy căn cứ tư liệu, lý tình, công tâm kết luận là đủ! Không cần thiết lời qua tiếng lại, vì tôi đã trình bày hết ý của mình! Xin xác nhận rõ: tôi chỉ tham gia GHPGVNTN và Hội Ái Hữu Từ nhân Chính trị và Tôn giáo Việt Nam, Hội chỉ làm nhiệm vụ tương trợ, cũng như kháng định một lần nữa tôi tuyệt đối không tham gia đảng phái, không làm chính trị mà chỉ có thái độ chính trị một cách ôn hòa. Cho nên tôi sẵn sàng chờ đợi giấy triệu tập của tòa án, để được xét xử công khai, tôi vui vẻ chấp nhận. Kính mong ông Giám đốc Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu thăm xét những lời phản biện chính đáng của tôi”

Khi tôi gửi kháng thư trên, thì ngày hôm sau 19-06-2007 ông Nguyễn Đức Minh tiếp tục gọi giấy mời tôi đến cơ quan để điều tra một số vấn đề. Ông cho biết Sở Bưu chính có chuyển Kháng Nghị của tôi đến Cơ quan Điều tra. Mãi đến ngày 24-07-2007, ông Nguyễn Minh Ký, Chánh Thanh tra Sở Bưu chính Viễn thông mời tôi và người em chủ hộ căn nhà tôi tạm trú là Huỳnh Hữu Nhiều đến cơ quan công bố Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142/QĐ-XPHC do chính ông Nguyễn Minh Ký ký vào ngày 23-07-2007. Cuộc họp đọc quyết định diễn ra vào lúc 8g ngày 24-07-2007, tại phòng họp Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu (số 4, Phan Đình Phùng, phường 3, thị xã Bạc Liêu).

Đoàn Thanh tra gồm: 1/ Ông Nguyễn Minh Ký, Chánh Thanh tra Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu. 2/ Ông Lê Văn Kinh, Phó Chánh Thanh tra Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu. 3/ Ông Thiếu tá Cao Văn Độc, Phó phòng PA 25 Công an tỉnh Bạc Liêu. 4/ Ông Thiếu tá Đào Nguyễn Kiên, Cán bộ PA 17 Công an tỉnh Bạc Liêu. 5/ Ông Trương Minh Thạnh, Phó Chánh văn phòng sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu, thư ký. 6/ Ông Huỳnh Quốc Thắng, Trưởng khóm 10, phường 1, thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. 7/ Cán Bộ quay phim của phòng PA 38 Bảo vệ chính trị, Công an tỉnh Bạc Liêu. 8/ Cán bộ đài truyền hình, đài phát thanh tỉnh Bạc Liêu. 9/ Nhà báo tỉnh Bạc Liêu

Nội dung Quyết định:

Điều 1: Cho rằng tôi: Huỳnh Văn Ba, nghề nghiệp: không (họ không can đảm nhận tôi là tu sĩ), đã có hành vi vi phạm phát tán thông tin, hình ảnh có nội dung độc hại từ mạng thông tin máy tính ra ngoài, quy định tại điểm a khoản 3 và điểm a khoản 5 Điều 17 Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06-06-2006 của Chính phủ bằng các hình thức sau: 1- Hình thức phạt chính: bằng tiền, với mức phạt 7.000.000đ (bảy triệu đồng). 2- Hình phạt bổ sung: tịch thu tang vật vi phạm hành chính gồm: 01 (một) CPU hiệu SVS, 01 (một) màn hình hiệu SAMSUNG 793ĐF, 01 (một) máy in hiệu Cannon 1120, 01 (một) Modem OUL, 01 (một) con chuột máy tính, 01 (một) bàn phím máy vi tính, 04 (bốn) đĩa CD chứa các file âm thanh, tịch thu tiêu hủy 1.341 trang tài liệu

Điều 2: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định xử phạt là ngày 24-07-2007, Ông Huỳnh Văn Ba có trách nhiệm đến kho bạc nhà nước tỉnh Bạc Liêu nộp tiền phạt và thi

hành nghiêm chỉnh các hình thức xử phạt tại Điều 1 Quyết định này.

Quá thời hạn trên, nếu ông Huỳnh Văn Ba cố tình không chấp hành Quyết định xử phạt thì bị cưỡng chế thi hành và phải thanh toán mọi chi phí cho việc tổ chức cưỡng chế. Ông Huỳnh Văn Ba có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Trước nhất, tôi sẽ làm đơn khiếu nại quyết định xử phạt hành chính, xin tường trình nội dung khiếu nại như sau:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Bạc Liêu, ngày 02-08-2007
ĐƠN KHIẾU NẠI**

Kính gửi Ông Nguyễn Minh Ký Chánh Thanh tra Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu

Trích yếu: v/v Khiếu nại quyết định hành chính trong lĩnh vực hoạt động Văn hóa Thông tin

Tôi đứng tên: Huỳnh Văn Ba, pháp danh Thích Thiện Minh, tạm trú tại: 89/353, khóm 10, phường 7, thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Hôm nay đệ đơn khiếu nại quyết định hành chính này, kính gửi đến Ông Chánh Thanh Tra Sở Bưu chính Viễn thông tỉnh Bạc Liêu với lý do:

Theo quyết định số 142/QĐ/XPHC của ông Chánh Thanh tra cho rằng tôi có hành vi vi phạm phát tán thông tin, hình ảnh với nội dung độc hại từ mạng thông tin máy tính ra ngoài. Tôi xin biện minh cho việc làm của tôi như sau:

1/ Căn cứ: Điều 19 Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền 10-12-1948 và Việt Nam đã gia nhập LHQ ngày 20-09-1977: "Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ ý kiến, quyền này bao gồm quyền tự do giữ quan điểm không có sự can thiệp, và tự do tìm kiếm, tiếp nhận và chia sẻ các ý tưởng và thông tin bằng bất kỳ phương tiện nào và không có biên giới"

2/ Căn cứ: Điều 69 Hiến Pháp nước CHXHCNVN: "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình v.v..."

3/ Căn cứ Điều 2, nghị định 55/2001/NĐ-CP ngày 23-08-2001 về Quản lý, Cung cấp và sử dụng dịch vụ internet: "Trong trường hợp các điều ước quốc tế liên quan đến internet mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác với nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế". Như vậy, thời gian

qua Ông CT Nguyễn Minh Triết sang Hoa kỳ đã ký về Internet thì quý cơ quan nên áp dụng các điều ước ấy.

Căn cứ các điều nói trên, mọi người đều có quyền tìm kiếm, tiếp nhận và chia sẻ (phát tán) thông tin là đúng với Hiến Pháp Việt Nam và Công ước Quốc Tế. Nhưng bản thân tôi chỉ tiếp nhận những thông tin qua đường email, do người khác gửi đến hộp thư của mình, tôi phải mở ra xem để biết nội dung gì. Bất cứ ai tự đặt trong trường hợp của tôi đều cũng làm như thế! Nên tôi download gửi vào máy để tham khảo, trong đó có những tư liệu không thích hợp tôi đã xóa mà quý cơ quan dùng đĩa phục hồi... Chứ tôi không tìm kiếm và chia sẻ (phát tán) cho ai cả, những tư liệu chỉ lưu trong máy mà thôi! Vì vậy, việc quý cơ quan cho rằng tôi phát tán là không đúng; rồi trong khi tôi không in ấn tán phát mà lại tịch thu máy in. Nếu xét thấy tư liệu không thích hợp thì quý vị chỉ cần quản lý ổ cứng trong CPU là đủ, chứ máy tính hay modem thậm chí tới con chuột nó chỉ là bộ phận bình thường. Do đó, yêu cầu Ông Chánh Thanh tra nên xem xét lại cho hợp tình hợp lý. Ngoài ra, theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 23-07-2007 cho rằng tôi không có nghề nghiệp gì cả, tức quý vị đã xác nhận tôi không làm gì ra tiền mà sao cố tình xử phạt đóng tiền! Là nhà sư, tôi không thể làm gì có tiền nộp phạt được! Hơn nữa, 5 tháng qua báo Bạc Liêu, Đài Phát thanh, Đài truyền hình đăng tải liên tục quy kết đủ mọi điều về tôi và ngôi nhà tôi đang tạm trú, có những sự kiện vu cáo bôi nhọ trắng trợn, xúc phạm đến nhân phẩm và danh dự cá nhân tôi. Đó là trường hợp ông Thích Giác Tiết, trụ trì chùa Châu Viên, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, đã đăng báo Bạc Liêu ngày 20-03-2007 cho rằng tôi đã gửi thư đến chùa ông quyên góp tiền để nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật. Đây là điều bịa đặt vô cùng khiếm nhã và ác đạo, không xứng đáng hạnh nhà tu. Để phản đối sự tố cáo gian nói trên, ngày 21-03-2007 tôi đã viết đơn yêu cầu gửi đến ông Nguyễn Duy Hùng, Tổng Biên tập báo Bạc Liêu, Phòng PA 25 và Đoàn Thanh tra Liên ngành, Ủy ban Tôn giáo Dân tộc tỉnh, Ban trị Sự GHPGVN tỉnh Bạc Liêu, ông Quản Trọng Sơn, phó Chánh Thanh tra Sở Thông tin Văn Hóa. Nhưng mọi việc im lặng một cách có chủ trương, chẳng có cơ quan nào lên tiếng đính chính cả, kể cả Sở Bưu chính Viễn thông. Từ đó, có nhiều dư luận xa gần không tốt về tôi và gia đình, cho nên đã làm trở ngại công việc làm ăn

sinh kế của em tôi, không ai dám đến đặt hàng. Sự sống của 10 nhân khẩu bị đe dọa vì thiếu đói, cả đứa cháu bé mới sinh chưa đầy tháng tuổi cũng bị ảnh hưởng vì sự nghèo túng của gia đình. Do đó, em tôi (Huỳnh Hữu Nhiều) đành xin tỵ nạn và trả lại giấy phép kinh doanh cho thị xã, ngừng nghỉ gia công mấy tháng nay và gia đình hiện giờ lâm cơn quẫn bách. Hoàn cảnh thiết thòi này ai chịu trách nhiệm? Nếu đặt trong trường hợp của tôi, theo ông Chánh Thanh tra phải làm gì? Và lại, là thành viên của một tôn giáo lớn có tổ chức, tôi sẽ xin thỉnh ý cấp trên để có hướng giải quyết về quyết định xử phạt hành chính này.

Nay gửi bản khiếu nại này kính đến ông Chánh Thanh tra để thăm tường./.

Đương Đơn: Huỳnh Văn Ba".

Ngoài vấn đề còn rắc rối nói trên, trong thời gian qua sự hoạt động của Hội cũng gặp rất nhiều trở ngại. Tuy khó khăn nhưng Hội cũng tiến hành được nhiều công việc như: trang bị một số máy tính cho các thành viên trong Hội đồng Điều hành, tham gia công tác từ thiện xã hội, trợ giúp cho một số hội viên già yếu bệnh tật hoặc lâm cơn khốn khó. Vì hội viên khá đông, phần lớn là nghèo, tuổi cao, nghề nghiệp không ổn định, chỉ ít người có gia đình tương đối khá nhưng lại không mạnh dạn tham gia Hội ái hữu, vì e ngại bị chính quyền trù dập, o ép, sách nhiễu, sẽ gây khó khăn cho công việc sinh kế. Kể từ khi Hội Ái hữu công khai tuyên bố thành lập đến nay, chính quyền địa phương mọi nơi kiểm soát chặt chẽ những người có tiền án về tội chính trị hay tôn giáo, nhiều hội viên bị mời làm việc, bị dọa dẫm, bắt nạt. Vì thế, thời gian qua Hội chính thức tương trợ với những người đã vào Hội, thỉnh thoảng hỗ trợ một số tù nhân ngoài hội bị lâm bệnh ngặt nghèo hoặc khốn quẫn, vì những anh em này chưa biết hội đã công khai hoạt động hoặc ngần ngại tham gia vì nhiều lý do khác nhưng rất đáng thông cảm. Ngoài ra, có một số trường hợp ngoại lệ Hội rất quan tâm, như vừa qua một số bà con dân oan khiếu kiện tại các tỉnh miền Tây đang gặp tai nạn, Hội cho người đến cứu trợ âm thầm, khéo léo. Tuy tài vật không nhiều, nhưng cũng thể hiện tình người bằng sự chia sẻ, cảm thông cho đồng bào dân oan trong nước. Hội chỉ san sẻ trong điều kiện và hoàn cảnh kinh phí hạn hẹp của mình, trước nhất bằng số tiền thu được từ quyển "Hồi ký 26 năm Lưu

đầy của Thích Thiện Minh" Ngoài ra, còn có một vài cá nhân hay hội đoàn của quý ân công thân hữu giàu lòng từ tâm tự nguyện gởi tịnh tài đôi chút về hỗ trợ, trong đó có cả Phong trào Dân chủ Việt Nam ủng hộ nhằm an ủi nhau với mục tiêu "Quan hoài phù trì, đồng châu cộng tế" (quan tâm che chở, cùng nhau giúp đỡ vượt qua hoạn nạn khó khăn), chứ không nhằm mục đích hoạt động chính trị đảng phái. Nhưng vì lợi ích dân tộc và vì nhiệm vụ của người công dân, Hội cũng góp phần thúc đẩy sự nghiệp dân chủ hóa đất nước. Cho dù tư cách của Hội là độc lập nhưng Hội cũng chẳng ngoài phong trào chung dân chủ cho Việt Nam. Về phía chính quyền, Hội chưa được thừa nhận cho dù thực thể tù nhân Chính trị và Tôn giáo là hiện hữu, nên Hội chưa công khai thiết lập văn phòng chính thức. Nhưng chắc chắn phải xúc tiến theo nhu cầu của Hội trong thời gian tới. Vấn đề này cần tham khảo và thỉnh ý của chư vị Cố vấn

Trước đây hằng tháng, Hội tìm cách gởi bưu phẩm (quà), tiền cho một vài anh em tù chính trị tại trại giam Z 30A, Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Rất tiếc, kể từ tháng 7 này trở đi, Hội không thể gởi bưu phẩm tiếp tục được nữa! Vì vừa qua, Bưu điện các tỉnh thành trong cả nước đã nhận được chỉ thị từ trung ương, nghe nói là đề nghị của Cục Quản lý trại giam và Bộ Công an quy định rõ: "Chỉ có thân nhân người tù được phép gởi Bưu phẩm (tiền), Bưu phẩm (quà) cho tù nhân đang thụ hình án tại các trại giam mà thôi! Ngoài ra, còn phải ghi rõ ngày bị bắt, án phạt, can tội v.v... thì nhân viên Bưu điện mới nhận chuyển" Hội cho người đến gởi bưu phẩm cho tù chính trị và tôn giáo, nhưng đã bị Bưu điện tỉnh Bạc Liêu từ chối vì không có quan hệ thân nhân và không biết rõ ngày giờ bị bắt.

Qua sự kiện trên ta thấy chính sách triệt bao tử trong nhà tù không hề thay đổi mà càng ngày nhà cầm quyền VNam càng siết chặt sự kiểm soát tù nhân chính trị và tôn giáo trong các trại giam hơn, cũng như mấy mươi năm qua... Chính sách bần cùng hóa nhân dân luôn được áp dụng từ trong tù, chính sách ngu dân làm cho người tù trở thành kẻ ngu dốt kém mớ mang, để dễ sai khiến, vì tù nhân không thể cập nhật thông tin hay mở mang trí tuệ của mình, bởi sách báo cấm mang vào trại giam, cho dù sách báo đều do nhà nước xuất bản. Duy nhất chỉ có tờ báo "Nhân dân", nhằm tuyên truyền đường lối một chiều của Đảng mà thôi! Lúc nào những ông quan cai tù

cũng muốn biến người tù trở thành cỗ máy để Ban giám thị và cán bộ coi tù vận hành chỉ huy điều khiển, chưa nói đến chủ trương "Thà bắt làm hơn bỏ sót". Cho nên, nhiều năm qua, nhà tù có rất nhiều oan khuất vì xét xử thiếu công minh. Bên cạnh đó, dường như nhà cầm quyền VN còn chủ trương ngầm để thực hiện "Kế hoạch hóa gia đình" nên công an sẵn sàng ra tay trấn áp bắt giam thật nhiều tuổi thanh thiếu niên, quy kết đủ mọi tội trạng, xử án thật cao nhằm hạn chế nạn sinh đẻ... Nhà tù xây dựng càng ngày càng nhiều, nhà giam xây dựng nhanh hơn trường học, những phòng giam tội phạm hình sự hiện nay chật ních, thả ít bắt nhiều. Lao động luôn ngày Chủ nhật, có nhiều trại giam cưỡng bức tù nhân gia công hạt điều và những mặt hàng xuất khẩu, việc làm này theo luật quốc tế thì cấm. Điển hình tại trại giam Xuân Lộc, Đồng Nai đang dùng công sức tù hình sự chế biến hạt điều xuất khẩu; mỗi ngày, mỗi phạm nhân được công ty ty tư nhân bồi dưỡng vài lát thịt mỏng và một gói đậu phụ nhỏ, nhưng dầu sao vẫn có thức ăn còn hơn lao động ngành nghề khác mà ăn cơm với muối. Còn Căn-tin nơi đây độc quyền, giá bán đắt cổ với tiền lời siêu lãi; phần lớn tù nhân nghèo, ăn lâu năm, luôn kêu ca phàn nàn. Nhưng Ban giám thị chẳng hề quan tâm và vô cảm với sự than van rên siết này!

(Chúng tôi xin phép lược bỏ phần nhận định về dân oan khiếu kiện. Bbt)

Trần trọng
Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị
Và Tôn Giáo Việt Nam
Hội Trưởng: TT. Thiện Minh

thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, từ trong nước gửi ra để phổ biến.

Hòa thượng cho biết rằng đứng trước tình trạng Dân oan biêu tình ngày càng phổ biến từ Nam chí Bắc, mà sự thiếu thốn, đói nghèo của khối người này ngày càng khàn thiết. Nên Hội đồng Chỉ đạo Viện Hóa Đạo vừa lấy quyết định vạch kế hoạch cứu trợ, thiết lập "Quỹ Cứu tế Dân oan", kêu gọi chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử và đồng bào các giới hỗ trợ tài chính để Giáo hội có đủ phương tiện đi tiếp cứu lớp người thấp cổ bé họng này.

Hòa thượng kêu gọi chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử và đồng bào các giới trong và ngoài nước "hãy nghĩ tới tình cảnh đồng bào mà ra tay cứu trợ những người Dân oan khắp nước đang sống cảnh thiếu thốn bần lễ đường công lý, trước công đường im ỉm, từ năm này sang tháng khác mấy mươi năm qua".

Sau đây là nguyên văn Bản Thông bạch của HT Quảng Độ :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT
NAM THỐNG NHẤT
VIỆN HÓA ĐẠO
Thanh Minh Thiền viện, 90 Trần
Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú
Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Phật lịch 2551 * Số 07/VHĐ/VT

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Hòa thượng Quảng Độ kêu gọi đóng góp vào "Quỹ Cứu tế Dân oan"

.....**PARIS 11-08-2007**.....

HT Thích Quảng Độ kêu gọi
chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử và
Đồng bào các giới trong và ngoài
nước đóng góp vào "Quỹ Cứu tế
Dân oan" để tiếp cứu tập thể Dân
oan khiếu kiện từ Nam chí Bắc

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế vừa nhận được Thông bạch kêu gọi cứu trợ Dân oan của Hòa

THÔNG BẠCH
KÊU GỌI CỨU TRỢ DÂN OAN

Kính gửi chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử và Đồng bào các giới
"Bà Trần Thị Tám, 74 tuổi ở ấp Giồng Gòn, xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn kể : "Tôi có 25 công đất của ông bà để lại, năm 1977, ông Hai

Ngay, Bí thư xã Thuận Thới gọi tôi đến chuồng trâu ông Sáu Thanh tuyên bố tịch thu đất của gia đình tôi. Tôi không hiểu lý do gì tịch thu đất. Ông Hai Ngây trả lời rằng "khỏi hỏi, sau này bà sẽ biết..." ; "Chị Nguyễn Thị Hà ở ấp Vĩnh Hòa, xã Hữu Thành, huyện Trà Ôn, khóc nức nở và nghẹn ngào cho biết : gia đình chị 6 nhân khẩu có 10 công ruộng và 1,2 công vườn. Trong khi chị đã sạ xong vụ lúa hè thu thì xã bắt buộc chị phải ký giao bót 2 công ruộng cho cán bộ công an ở xã canh tác. Vì bị hăm dọa đòi bắt đi học tập, nên chị hoảng sợ phải ký tên "chấp hành trước khiêu nại sau..." ; "Một cụ già khoảng trên 70 đến 80 tuổi, ở huyện Cầu Kè, rung rung nước mắt nói : "Tôi lên xã xin lại ruộng bị chiếm, cán bộ xã tuổi đáng con cháu "xi" vào mặt nói tôi cứng đầu cứng cổ không thêm tiếp..."

Vài mẩu chuyện thương tâm trên đây được trích đăng từ số báo Đặc san "Truyền thông Kháng chiến" phát hành tại Saigon ngày 23-9-1988 trong số muôn nghìn chuyện chưa có nơi đăng tải.

Cũng trong số Đặc san nói trên, nhà thơ Rum Báo Việt viết bài thơ "Bao giờ?" hôm 1-10-1988, có đoạn ghi rằng : "Hai mẹ con mừng rỡ. Ngồi bệt xuống lề đường. Nghe má nói mà thương. Đòi má sao khổ vậy ? Ruộng nhà tao nó lấy. Đồi ruộng xấu ruộng xa. Tao "ý kiến" nó la. Bà già chống hợp tác ? Tường sao tao đòi gắt. Nó bắt trói, đem giam. Tính ra trọn tuần trắng. Tao "ở tù Việt Cộng". Tụi nó giờ quá lộng. Khác trước lắm bây à. Dòi trong xương dòi ra. Ất có ngày... vậy đó...! Bà con tới đông đủ. Má vội vã tập vô. Đi ngang dọc, lô nhô. Đổ về đường Lê Duẩn". Rồi ông nhà thơ than thở : "Thương má phải đội sớ. Lên tới tận Trung ương". Nhà thơ Nguyễn Bá viết trong bài "Như lúc còn chiến tranh" nhận xét : "Lúc cái Thiện còn yếu hơn cái Ác. Lấn lướt Phật trong chùa là quỷ sa-tăng".

Hôm 17-7 vừa rồi, khi tôi cùng chư Tăng ra thăm đồng bào dân oan tại Văn phòng Quốc hội 2 ở đường Hoàng Văn Thụ, tôi thấy hàng hàng biểu ngữ, trăm cách viết, nghìn cách

trình bày sự việc khác nhau, nhưng đều biểu lộ một nỗi oan khiên kêu trời không thấu. Tôi nhìn một phụ nữ mặt buồn xo mang tấm biển ghi dòng chữ "Dân tình Sóc Trăng đi tìm Công Lý", một phụ nữ khác thì ghi "Dân tình Trà Vinh đòi lại đất". Nhưng không gì biểu cảm hơn những mặt người nam, phụ, lão, ấu. Những đôi mắt trông chờ, vô vọng, không bút mực nào tả xiết.

Những tiếng oan dậy đất chỉ muốn vạch trời kêu lên. Nhưng kêu chưa dứt, thì một ngày sau khi Phái đoàn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đến thăm, tối hôm 18-7, hàng trăm con người ấy đã bị lực lượng công an "xúc" đi. Cường bức họ về nơi quê quán.

Đầu tháng tám này, Dân oan lại lục tục hàng trăm người kéo về Saigon trước cổng Tiếp dân ở đường Võ Thị Sáu, kéo ra Hà Nội trước cửa Tiếp dân ở số 110 Cầu Giấy. Khối dân oan mang những tấm biển đến từ Quận 9, Saigon, từ vùng đồng bằng sông Cửu Long, đến từ Quảng Ninh, Hà Tây, v.v... Nay còn thêm cảnh tượng những em thiếu nhi viết trên áo thun nỗi oan ức của cha mẹ, quần lên đầu vành khăn kêu cứu SOS...

Xem thế thì vấn đề Dân oan khiêu kiện đã kéo dài trong quá khứ, sẽ còn kéo dài vào tương lai. Bao lâu Công lý chưa hiện hữu trên dải đất này. Vì vậy, vấn đề cứu trợ giữa những người cùng khổ cần cấp bách đặt ra.

Kính thưa chư liệt vị Tôn đức Tăng Ni, Đồng bào Phật tử và Đồng bào các giới trong và ngoài nước,

Nhân danh Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi xin cất lời kêu gọi chư liệt vị hãy nghĩ tới tình cảnh đồng bào mà ra tay cứu trợ những người Dân oan khắp nước đang sống cảnh thiếu thốn bên lề đường công lý, trước công đường im im, từ năm này sang tháng khác mấy mươi năm qua.

Hội đồng Viện Hóa Đạo vừa quyết định thiết lập "Quỹ Cứu tế Dân oan" mong quyên góp để làm voi bớt phần nào nỗi thống khổ, thiếu thốn trong những ngày khối dân oan toàn quốc chờ cánh cửa công lý mở ra. Hai lần Giáo hội

Phật giáo Việt Nam Thống nhất cứu trợ trước đây, vào ngày 13 và 17.7, chỉ mang lại tổng cộng 313 triệu đồng VN chẳng thấm đủ vào đâu, như giọt nước trong cơn hạn hán.

Nay Viện Hóa Đạo xin cất lời kêu gọi đồng bào các giới, đặc biệt đồng bào hải ngoại hiện đang sống cảnh an cư lạc nghiệp, thể hiện tình đồng bào cứu nguy kẻ sa cơ thất thế, người ít kẻ nhiều đóng góp vào "Quỹ Cứu tế Dân oan" để Giáo hội có phương tiện thực hiện việc cứu trợ tập thể Dân oan từ Nam ra đến Bắc. Tiền bạc đóng góp, xin chư liệt vị gửi về một trong ba địa chỉ sau đây :

Ở hải ngoại xin gửi về :

- Hòa thượng Thích Hộ Giác.
Chủ tịch Hội đồng Điều hành Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Hải ngoại tại Hoa Kỳ - Văn phòng II Viện Hóa Đạo. Diệu Pháp Pagoda 311 E. Mission Road. San Gabriel, CA. 91776 (Hoa Kỳ). Chi phiếu xin đề : "QUY CUU TE DAN OAN"

Tại Việt Nam xin gửi về :

- Thượng tọa Thích Viên Định.
Phó Viện trưởng Viện Hóa Đạo. Chùa Giác Hoa. 15/7 Nơ Trang Long. Phường 7, Quận Bình Thạnh TP Hồ Chí Minh.

- Thượng tọa Thích Không Tánh. Tổng vụ trưởng Tổng vụ Từ thiện Xã hội. Chùa Liên Trì. 153 Lương Định Của. Phường An Khánh, Quận 2. TP Hồ Chí Minh

Thời gian qua, tuy Viện Hóa Đạo chưa có Thông bạch quyết định gây quỹ cứu trợ Dân oan, nhưng một số chư vị đồng bào hải ngoại đã tự động gửi tiền về đóng góp. Vậy, thay mặt Viện Hóa Đạo, tôi xin gửi lời cảm tạ đến chư vị ân nhân sau đây :

Tiền nhận được tại Chùa Giác Hoa : Hòa thượng Thích Trí Lăng, Hoa kỳ, 1000 Mỹ kim ; Đạo hữu Pháp Chiếu Diệu Thông, Hoa kỳ, 1000 Mỹ kim ; Ông Võ Tiến Sơn (Hội Thiện nguyện Rạng Đông, Úc Châu) 500 Úc kim ; Đạo hữu Diệu Nguyên Hạnh, Úc, 400 Úc kim ; Đạo hữu Cao Thị Liên Hương, Canada, 400 Gia kim.

Tiền nhận được tại Chùa Liên Trì : Ông Trần Cung, Hoa kỳ, 500 Mỹ kim ; Ông Trần Văn Quá, Úc,

LIÊN ĐOÀN TRUYỀN GIÁO PHÚC ÂM HỘI THÁNH PHÚC ÂM - GIÁO HẠT NGŨ KINH (Miền Bắc Việt Nam)

Chính quyền cướp quyền tự do sinh hoạt tôn giáo



một lần 7.050.000 \$VN và một lần 500 Úc kim ; Bà Bảo Khánh – Đoàn Kim (Đài Sydney Radio, Úc) 500 Úc kim ; Ông Phan Văn Sáng, Úc, 1.000 Úc kim ; Ông Lê Ngoạn - Lý Tổng, Hoa Kỳ, 1.000 Mỹ kim ; Bà Đoàn Trang và Hoàng Ve (thính giả Đài Quê Hương), Hoa Kỳ, 500 Mỹ kim, Ông Phạm Phương, Hoa Kỳ, 2000 Mỹ kim ; Mục sư Nguyễn Phú Cam, Hoa Kỳ, 1000 Mỹ kim ; Nhóm Thân hữu Hồ Văn Sinh, Hoa Kỳ, 2000 Mỹ kim ; Bác sĩ Nguyễn Văn Liêm, Pháp, 100 Euros ; Ông Trần Tuyết, Úc, 500 Úc kim ; Ông Lê Minh Triết, Hoa Kỳ, 1200 Mỹ kim ; Ông Trần N Hoàng, Hoa Kỳ, 200 Mỹ kim.

Tiền nhận được tại Thanh Minh Thiên viện : Bà Nam Dao, Úc, 500 Úc kim.

Tổng số tiền nói trên sẽ sung vào "Quỹ Cứu tế Dân oan" của Giáo hội để bắt đầu công cuộc cứu trợ.

*Thanh Minh Thiên viện
Saigon, ngày 10.8.2007
Viện trưởng Viện Hóa Đạo
Giáo hội Phật giáo VNTN
ấn ký
Sa môn Thích Quảng Độ*

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày
1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:
deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên
mạng, xin mời ghé:
<http://www.tdongonluan.com>
www.luongtamcongngiao.com
www.tudodanchuvietnam.net
<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2 và thứ 3 trên đây,
Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh
cho dân chủ tại Việt Nam

Mục sư Hoàng Mạnh Trường, Giáo khu trưởng; Mục sư Bùi Thị Mùi, Quản nhiệm; Mục Sư Đỗ Hữu, Giáo hạt trưởng.

Kính gửi:

- Ông Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết;
- Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng;
- Ban Tôn Giáo Chính Phủ Việt Nam;
- Ủy Ban Tôn Giáo & Nhân Quyền Quốc Tế;
- Cộng Đồng Tín Hữu Tin Lành Khắp Thế Giới

Bốn ngày trước đây, chúng tôi đã gởi thư cho chính quyền trung ương trình bày về việc chính quyền Vân Đồn, Quảng Ninh vi phạm niềm tin tôn giáo, một việc làm sai chức năng, không đúng luật, chỉ lấy thịt đè người. Hôm nay chúng tôi tường trình những hoạt động khủng bố tôn giáo mới đây nhất của công an chính quyền huyện Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh.

1- Lần thứ nhất.

Vào khoảng 20g ngày 23-7-2007 trong lúc các giáo hữu sinh hoạt với nhau tại nhà hàng Minh Hải là nơi chúng tôi thuê mượn, thì có khoảng hơn 10 người cả công an và các đoàn thể, Ủy Ban nhân dân thị trấn Cái Rồng xông vào nhà hàng.

Những người này gồm: bà phó chủ tịch Hoàng Thị Minh Tâm, ông Thiếu Tá Thép công an thị trấn cùng nhiều người thuộc các ban ngành huyện.

Nội dung buổi làm việc chỉ xoay quanh vấn đề là: "không được sinh hoạt tôn giáo". Chúng tôi đã trả lời rằng: chúng tôi làm đúng Hiến pháp & Pháp luật; chúng tôi yêu cầu chính quyền huyện Vân Đồn đưa ra văn bản rõ ràng để chúng tôi thực hiện; thì được họ trả lời chung

chung không rõ ràng, không chứng cứ, không luật lệ...

2- Lần thứ hai.

Ngày 24-7-2007, đang khi các tín hữu Tin lành sinh hoạt vui chơi với nhau trên lầu 3 của nhà hàng Minh Hải thì chính quyền Vân Đồn ập đến áp đảo tất cả những người trong nhà hàng, đòi giải tán một cách vô lý! Chúng tôi vô cùng phẫn nộ vì những cách hành xử của chính quyền huyện Vân Đồn Quảng Ninh.

Lúc 11g trưa thì một nữ cán bộ đến nhà hàng gửi giấy mời ông Đỗ Hữu (Mục sư Giáo trưởng Giáo hạt Ngũ Kinh Miền Bắc) đứng 2g chiều phải lên Ủy ban thị trấn làm việc. Sau đó Mục sư Đỗ Hữu lên Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Rồng thì được các cán bộ từ trung ương đến địa phương thăm vấn, đe dọa là phải giải tán. Buổi làm việc đến 5g30 phút thì Mục Sư Hữu mới trở về.

3- Lần thứ ba.

Sáng 25-7-07 vào lúc 9g30, công an đã xúi giục một số người nghiện, côn đồ trà trộn vào nhà hàng để sẵn sàng quậy phá nhưng khi được chủ nhà hàng hỏi thì nói là đi đặt cơm.

Sau đó vài phút có một đoàn cán bộ gồm: Đại diện chính quyền thị trấn (Phó chủ tịch Hoàng Thị Minh Tâm); Quản lý thị trường; Phòng dịch tễ; Công an huyện; Phòng chữa cháy đến yêu cầu tổng kiểm tra nhà hàng.

Cũng ngay sau đó vài phút, lại có một đoàn kiểm tra khác gồm: Trưởng đồn công an thị trấn; Chủ tịch ủy ban thị trấn; Xã đội trưởng dân quân tự vệ (Ông Tuấn); Công an an ninh Huyện; 4 công an tôn giáo. Tiếp theo sau đoàn đó lại có một đoàn khác gồm: Hội cựu chiến binh; Hội phụ nữ; Hội nông dân tập thể; Các tổ dân phố; Cán bộ đoàn

đội cùng rất nhiều công an viên. Tất cả các lực lượng trên đã ập vào nhà hàng áp đảo, gây náo loạn toàn nhà hàng và nhân dân trên đường phố. Chính quyền yêu cầu giải tán toàn bộ 60 người tín đồ Tin Lành trong nhà hàng. Chúng tôi đã hỏi lý do nào giải tán thì được trả lời rằng: 1- Nhà hàng không được chứa chấp người Tin Lành. 2- Chưa đến giờ ăn cơm nên không được ở lại nhà hàng.

Chúng tôi trả lời: chúng tôi ăn hay không là việc của chúng tôi và chúng tôi thích ăn giờ nào là quyền của chúng tôi chứ can hệ gì đến chính quyền?

Sau đó họ lập cả đồng biên bản chẳng biết là để làm gì nữa. Không biết họ viết gì trong đó mà chúng tôi không được phép đọc hay nghe họ đọc theo nguyên tắc làm việc. Chúng tôi vô cùng ngạc nhiên và phần nộ trước cách cư xử tởm vi phạm nhân quyền con người quá mức không thể tưởng tượng nổi. Chúng tôi không biết đây có phải là chính quyền hay là bọn côn đồ?!!

4- Lần thứ tư.

Lúc 2g chiều hôm đó, những tín hữu đi chơi tắm biển tại công ty Việt Mỹ thì chính quyền, công an, cảnh sát giao thông chặn đường gây khó khăn cho chúng tôi rất nhiều. Có hai cán bộ tên Toàn & Đông đi theo đoàn chúng tôi quay phim, chụp hình lên. Để làm gì? Một chính quyền của dân mà đi quay phim lên, chụp hình lên không xin phép dân, vậy chính quyền này có ý đồ đen tối nào đây? Đây là một việc làm sai nguyên tắc, vi phạm quyền tự do của người dân. Chính quyền đã đến áp lực công ty Việt Mỹ tại khu 3 xã Hạ Long để đuổi chúng tôi ra khỏi bãi tắm trở về nhà, với lý do là bãi tắm chưa đủ tiêu chuẩn v.v...

Chúng tôi nói rõ ràng với công ty và các cán bộ công an ban ngành rằng: chúng tôi đã hợp đồng thuê xe, đã trả tiền phí bãi tắm hàng nhiều triệu đồng; tại sao mà bắt chúng tôi không được tắm một cách vô lý như vậy? Chúng tôi yêu cầu các nhân viên an ninh hãy làm đúng chức năng của mình, đừng làm theo chính quyền xúi bẩy. Nếu các anh làm căng đuổi chúng tôi, chúng tôi

sẽ đưa việc này lên quốc tế và công ty sẽ phải bồi thường danh dự cho chúng tôi. Nhưng công ty Việt Mỹ đã hợp cùng chính quyền khủng bố tín hữu Tin Lành của chúng tôi. Chưa bao giờ công ty Việt Mỹ làm như vậy cả, tại sao hôm nay lại đuổi cả đoàn chúng tôi cách vô lý như thế? Chúng tôi đề nghị chính quyền lên thông báo trên các kênh tivi và mọi phương tiện truyền thông trên toàn quốc là: mọi nơi sinh hoạt giải trí công cộng thì cấm người theo đạo Tin Lành đến.

Trong lúc giằng co như vậy thì công an tên Toàn đứng trên bờ quay phim lên hết thấy chúng tôi!! Đúng là bọn người vô nhân đạo, vô nhân tính!

5- Lần thứ năm.

Lúc 4g30 chiều, chúng tôi rời khỏi bãi biển lên xe để trở về nhà hàng Minh Hải thì bị công an giao thông chặn bắt xe ô tô mà chúng tôi thuê, đuổi hết thấy chúng tôi xuống đường đi bộ về nhà hàng khoảng 8 km. Trên đường đi bộ về nhà hàng, chúng tôi nghe người dân hai bên đường nói lại rằng: công an đã tung tin là trên bãi tắm có 60 tên phản động; chúng tôi thấy các anh đi bộ thế này có gì mà phản động?! Họ tỏ lòng rất cảm thông vì nỗi khổ của chúng tôi. Lại lần nữa, giáo dân chúng tôi chứng kiến cách hành xử vô đạo, vô luật lệ của chính quyền Vân Đồn, Quảng Ninh, đã vi phạm nghiêm trọng quyền của người dân.

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa VN năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25-12-2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10, Luật Thanh niên số 53/2005/QH11 ngày 29-11-2005, chương I điều 3 khoản 2 ghi rõ quyền thanh niên như sau: “2. Thanh niên không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, đều được tôn trọng và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ”. Chương II điều 12 khoản 1 cũng ghi rõ thanh niên “được tham gia các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, vui chơi, giải trí lành mạnh”.

Chúng tôi yêu cầu:

- Chính quyền Vân Đồn Quảng Ninh phải ngưng ngay việc bắt bớ, sách nhiễu tôn giáo; ngưng ngay thái độ hành xử vô đạo đức. Chính quyền hãy thực thi những gì đã hứa, đã viết trong Hiến pháp và luật pháp.

- Chính quyền trung ương phải xử lý những cán bộ làm việc sai trái không căn cứ trên pháp luật Nhà nước, phải tạo mọi điều kiện thuận tiện nhất để chúng tôi được tự do tín ngưỡng.

- Chính quyền phải trả lời chúng tôi bằng văn bản rõ ràng giải thích cho biết tại sao gọi chúng tôi là đạo Mỹ, là đạo phản động? Và tại sao lại chưa trả 100 cuốn Kinh thánh đã tạm giữ gần 10 ngày qua tại công an tỉnh?

- Chính quyền Vân Đồn Quảng Ninh phải công khai xin lỗi con dân Chúa tại Quảng Ninh và khắp nơi trên đất nước Việt Nam.

Ký tên:

Mục sư Hoàng Mạnh Trường (ĐT số 097.9890971)

Mục sư Bùi Thị Mùi (ĐT số 0914388663)

Mục sư Đỗ Hữu (ĐT số 0912421469)

Văn Phòng Giáo Hạt Trường (thôn Đông Sơn, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh ĐT 033.794971)

Cùng toàn thể Mục sư đoàn trên toàn quốc thuộc Liên Đoàn Truyền Giáo Phúc Âm-Hội Thánh Phúc Âm do Mục Sư Trần Mai làm Tổng Quản Nhiệm, 28 Hồ Tùng Mậu, Q.1 Tp HCM.

***Đừng nghe những gì
Cộng sản nói! Hãy nhìn
những gì Cộng sản làm!
Sông có thể cạn, núi có
thể mòn, nhưng chân lý
ấy không bao giờ thay đổi!***

**www.hotrolienminh.net
trang mạng giới thiệu
hoạt động giúp đỡ của
hải ngoại đối với quốc nội
qua các Ủy ban Yểm trợ**

Trường học **Giáo xứ Bình Lộc tại** **Giáo phận Xuân Lộc** **đã bị cộng sản phá hủy hoàn toàn** **++++NguyễnDương++++**

Con tên là Nguyễn Dương, là giáo dân của Giáo Xứ Bình Lộc, Giáo hạt Gia Kiệm, Giáo phận Xuân Lộc, Tổng Giáo phận Tp HCM. Con hiện đang sống và làm việc tại Saigon...

Con viết thư này cho quý Cha, cùng quý vị trong ban biên tập để kể về một nỗi bức xúc chung của giáo dân Bình Lộc chúng con như sau:

Giáo xứ chúng con được thành lập trước 1945 do Pháp xây dựng theo cùng đồn điền cao su... bao gồm hạng mục Nhà thờ, nhà trường, nhà ở cho các bà Phước đến giúp xứ...

Năm 1975, giáo xứ chúng con nằm trong tình trạng quân quản, và tài sản của giáo xứ là nhà bà Phước được trưng dụng để làm nhà ở cho giáo viên và Trường học của giáo xứ được trưng dụng để làm chỗ dạy học cho các học sinh... Cách thức trưng dụng này không có giấy tờ gì cả... không có quyết định trưng dụng cũng như giấy tờ mượn... Tất cả mọi người trong giáo xứ chúng con đều hiểu rằng việc trưng dụng này là "mượn" cơ sở của giáo xứ...

Gần đây, nhà trường thuộc khuôn viên nhà thờ được Phòng Giáo dục huyện Long Khánh ngang nhiên tiến hành đo đạc để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2001. Chúng con hoàn toàn không biết về việc này.... Đến năm 2002, do nhà trường xuống cấp trầm trọng nên Phòng giáo dục tổ chức xây dựng trường học mới và chấm dứt sử dụng nhà trường cũ trong khuôn viên nhà thờ...

Sau đó vào năm 2005, Hiệu trưởng trường học Xuân Thiện quyết định thanh lý nhà trường cũ

do Pháp xây cho một giáo dân trong xứ - họ quyết định bán toàn bộ số gỗ (còn rất tốt) để lấy 10 triệu đồng. Ngặt một cái, họ chỉ có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2001 (họ tự chày chốt), còn ngôi trường thì vẫn là tài sản của giáo xứ đang tranh chấp, lý do trong thời kỳ quân quản, không hề có giấy cho mượn cũng chẳng có giấy trưng thu...

Khi anh giáo dân này tỏ chức phá trường để lấy gỗ thì cha xứ chúng con đã ra can ngăn, anh ta không dám thực hiện tiếp công việc... Đó là chuyện vào năm 2005.

Vào ngày 01-08-2007, một công an viên của xã Xuân Thiện cùng 01 người khác tiến hành đập phá trường học để lấy gỗ bán, lý do họ đưa ra là đây là tài sản của xã. Cha xứ chúng con có can ngăn nhưng bọn họ cứ tiếp tục đập phá.

Toàn bộ giáo dân không hề có ai đứng ra phản đối việc đập phá tài sản này của Nhà thờ... Thật là buồn cho tinh thần đoàn kết của giáo xứ chúng con... Khi biết được tin, con đang ở Saigon, con bèn gọi người vào chụp ảnh và quay phim. Khi bọn họ thấy máy quay phim thì bèn bỏ dở việc phá hoại và bỏ đi. Sau 02 ngày, họ ngang nhiên quay lại dùng tay đập hết toàn bộ ngôi trường để lấy gỗ bán....

Người đứng sau lưng tất cả việc này, đau đớn thay lại là một giáo dân, không hề nghèo khó, nếu không muốn nói là dư dả tiền bạc. Anh này cũng chính là kẻ vào năm 2005 đã không dám phá vì cha xứ chúng con la mắng... Và anh chàng công an viên cũng có gốc đạo nhưng đã bất chấp đạo lý đi làm

những chuyện gây hại và ảnh hưởng đến quyền lợi chung của xứ đạo...

Hiện tại, chúng con đang xem xét lại hồ sơ thì thấy không có giấy cho mượn Nhà trường, không có giấy cho mượn nhà bà Phước, mà cũng chẳng có giấy trưng thu của nhà nước... Nhưng nhà trường giờ thì bị phá nát tan đê bán gỗ, còn nhà bà Phước thì gia đình ông Hiệu trưởng ở nhờ và vẫn cứ ở cho đến giờ. Mặc dù giáo xứ nhiều lần đòi, họ vẫn không trả! Cả hai vợ chồng họ hiện đã về hưu. Ông hiệu trưởng này có tên là Phạm Mạnh Vọng...

Nhân tiện con đọc trên trang Vietcatholic thấy chuyện Tòa TGM Saigon thông báo cho các Giáo xứ, dòng tu, tranh thủ đăng ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01-11-2007 thì con cảm thấy phải viết thư này cho quý Cha cùng quý vị, trước hết nhằm chia sẻ nỗi bức xúc, sau là xin quý cha giúp chúng con đăng thông tin này nhằm đánh động dư luận và cùng giúp cho những giáo xứ hiện tại ở các đồn điền cao su không còn bị o ép hoặc bị tước mất quyền sử dụng đất đai hoặc cơ sở thờ tự như chúng con....

Xin quý cha có thể kiểm tra thông tin về giáo xứ chúng con theo Niên giám giáo xứ Việt Nam.

Giáo xứ Bình Lộc
Giáo hạt Gia Kiệm
Giáo Phận Xuân Lộc
Tổng Giáo phận Saigon
Linh mục chánh xứ: Đaminh Nguyễn Kim Nhuận

Điện thoại: ++84 61 3 863 699

Con xin gửi kèm theo đây những tấm hình mà bọn họ đã tiến hành đập phá cơ sở trường học này hòng nhờ quý cha giúp chúng con đăng 01 bài để khuấy lên dư luận, để các giáo xứ khác có tình trạng như chúng con thì phải tranh thủ liên lạc với nhà cầm quyền đặng làm việc về chủ quyền đất đai và tài sản...

Con xin đặt tay trên sách thánh thể chỉ nói sự thật và sự thật mà thôi về những việc con vừa nêu..

Kính thư

Phêrô Nguyễn Dương



CHÁNH TRỊ và HỦA CUỘC

.....*Nguyễn Bách*.....

Truyện xưa kể rằng Đỗ Sinh, người xứ Tấn, là người tài hoa, văn võ tinh thông, nhưng suốt đời chỉ vui thú yên hà, làm bạn cùng mây nước. Là con nhà đại phú, Sinh rất vui với cuộc sống hiện tại nhàn tản, không phải bận tâm tới cuộc sống vật chất hàng ngày. Vua nước Tấn, An Lạc Vương, là người bạo ngược, không màng gì đến việc trị nước. Loạn lạc xảy ra khắp nơi; dân tình đau khổ, ta thán. Giặc dã, loạn lạc nổi lên ngay tại quê hương của Sinh nhưng Sinh không bận tâm, coi việc trị nước an dân là việc của người khác. Sinh tuyên bố KHÔNG LÀM CHÁNH TRỊ mỗi khi bị người thân thúc dục từ bỏ thái độ rùa tay gói kiềm, từ bỏ cuộc sống nhàn hạ để làm một cái gì cho quê hương đất nước. Giặc dã tràn đến quê hương của Sinh. Sinh mất tất cả tài sản, đất đai, ruộng vườn, trở nên trắng tay. Khi Sinh biết hối hận về thái độ trùn chần, không làm chánh trị của mình thì đã quá trễ, nước đã mất nhà đã tan; thân phận của Sinh là thân phận một kẻ lưu đầy, nhưng bị lưu đầy trên quê hương của chính mình.

Tại Việt Nam, trong suốt cuộc chiến chống Cộng bảo vệ quê hương, rất nhiều người đã trùn chần, hành xử như Đỗ Sinh. Cho đến bây giờ tại Hải ngoại, chúng ta lại vẫn được nghe đi nghe lại điệp khúc cũ **KHÔNG LÀM CHÁNH TRỊ**. Ta tự hỏi Chánh trị là gì?

Theo Tự điển Larousse, Chánh trị (politique) là việc điều hành đất nước, xác định các thể chế sanh hoạt (*direction de l'État et détermination des formes de son activité*).

Theo Tự điển Canadian Dictionary (Oxford): Chánh trị (politics) là nghệ thuật, phương pháp cai trị trong một nước (*the Art and Science of government*).

Theo Việt Nam Tự điển của Nguyễn Văn Khôn, Chánh trị là việc thi hành quyền trị nước. Nghĩa rộng là lừa đảo khôn khéo như *làm việc phải có chánh trị*. *Thiếu chánh trị khi làm việc có nghĩa là thực thà*.

Thực ra hai chữ chánh trị có nghĩa rất rộng: việc đối xử, giao thiệp với nhau trong một gia đình, trong một đoàn thể, trong xã hội đều là việc chánh trị. Không làm chánh trị tức là làm chánh trị đó, làm cái **KHÔNG LÀM**. Việc bỏ nước ra đi làm thuyền nhân, không chịu sống với Cộng Sản là một hành vi có tính cách chánh trị. Theo những người tị nạn Cộng Sản thì đó là một hình thức *bỏ phiếu bằng hai chân* phủ nhận chế độ Cộng Sản. Trong ngôn ngữ thường dùng của đại chúng, hai chữ chánh trị được hiểu theo một nghĩa hạn hẹp là các tư tưởng, hành động có liên quan đến đảng phái, chánh quyền. Ta nên xác định rõ một vài từ ngữ có liên quan đến hai chữ chánh trị:

Làm chánh trị tức là trực tiếp tham dự vào các công việc có liên quan đến đảng phái, liên quan đến chánh quyền.

Lập trường chánh trị hay thái độ chánh trị là một hình thức xác định lập trường một cách tiêu cực trong một tổ chức, một tập thể.

Bất hợp tác, nhưng không tích cực chống đối, là một thái độ chánh trị. Lập trường của các người Việt quốc gia là không chấp nhận chế độ phản dân chủ Cộng Sản trên quê hương Việt Nam.

Trước ngày 30-4-1975, trong cuộc chiến đấu chống lại quân xâm lăng Cộng Sản Bắc Việt, mấy chữ **KHÔNG LÀM CHÁNH TRỊ** - được hiểu là đồng nghĩa với **KHÔNG CHỐNG CỘNG** - đã được Cộng Sản lợi dụng triệt để, làm lũng đoạn hậu phương của Miền Nam. Chắc hẳn bạn đọc còn nhớ:

- Nguyễn Chủ tịch của Tổng Hội sinh viên Sài Gòn Huỳnh Tấn Mẫm, Chủ tịch học sinh Sài Gòn Lê Văn Nuôi, Dương Văn Bảy luôn luôn hô hào *sinh viên, học sinh không làm chánh trị*. Những sinh viên biểu lộ ý muốn chống Cộng đều bị đe dọa hay loại trừ. Điển hình là việc ám sát bắn chết đại diện sinh viên Luật Khoa Lê Khắc Sinh Nhật hay việc bắn bị thương sinh viên Ngô Vương Toại.

Toại đã may mắn được các Bác sĩ của Bệnh viện Bình Dân, Sài Gòn giải phẫu kịp thời cứu sống. Sau ngày 30-4-1975, Mẫm, Nuôi, Bảy đã hiện rõ là các cán bộ Cộng Sản của Thành ủy Sài Gòn.

- Ni sư Huỳnh Liên là người đã luôn luôn to tiếng khích động và cầm đầu các đoàn biểu tình xuống đường chống đối Chánh phủ của Miền Nam, hô hào đưa *chánh trị ra khỏi tôn giáo*. Sau khi Cộng Sản hoàn toàn chiếm được miền Nam, Ni sư Huỳnh Liên đã hiện nguyên hình là một cán bộ tôn giáo vận của Cộng Sản.

- Các phong trào đòi hỏi *đưa chánh trị ra khỏi học đường, các cuộc biểu tình trong ngày ký giả đi ăn mày, đòi hỏi tự do báo chí phi chánh trị*... đã tạo ra nhiều bất ổn cho xã hội miền Nam.

- Tại miền Trung, như là tại Huế, nhóm người trẻ Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân, **Ngô Kha (em rể của Trịnh Công Sơn)** Trần Xuân Kiêm... luôn luôn hô hào đưa chánh trị ra khỏi các sanh hoạt học đường, ra khỏi tôn giáo. Trong cuộc thăm sát hỏi Tết Mậu thân tại Huế, họ đã hiện hình là các cán bộ Cộng Sản rất khát máu. Họ chính là thủ phạm trong các vụ thăm sát tại đây. Mọi người đều không lạ gì về gốc tích và hành tung của anh em Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan. Còn sinh viên Nguyễn Đắc Xuân thì không được nổi bâng anh em Tường, Phan, nhưng y đã nổi tiếng sau Tết Mậu Thân. Chính y là người đã tự tay xử tử bạn cũ là Trần Mậu Tý khi CS chiếm đóng Huế chỉ vì Tý là đảng viên Đảng Đại Việt (chuyện này đã được kể rõ trong tác phẩm **GIẢI KHẨN SỞ CHO HUẾ** của nhà văn Nhã Ca). **"Thi sĩ" Hoàng Phủ Ngọc Tường ngày nay ung dung ngồi xe lăn**. Trần Xuân Kiêm là Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Huế vào thời điểm đó. Kiêm học Trung học tại Sài Gòn (trường Trung học Pétrus-Ký). Kiêm đậu Tú Tài năm 1962, sau đó y về Huế học tại Đại Học Văn Khoa, Huế. Trong Phong trào Hướng đạo, Kiêm là Tráng sinh trong Tráng đoàn Lam Sơn thuộc Đạo Đồng thành của **Đỗ Ngọc Yên** (nguyên Chủ báo Người Việt, California, USA).

Kiêm không lộ mặt như Nguyễn Đắc Xuân, Hoàng Phủ Ngọc Tường... nhưng Kiêm đích thực là người giữ vai trò chánh, ẩn mình trong bóng tối, đứng đằng sau các vụ ruộng bỏ, thăm sát hàng ngàn đồng bào vô can trong vụ Tết Mậu Thân tại Huế. **Những người dân Huế này có ai "làm chính trị" đâu?**

- Trước năm 1975, các thành phố

lớn như Sài Gòn, Huế không bao giờ thiếu vắng các cuộc biểu tình đòi hỏi phi chính trị, làm hậu phương của miền Nam trở nên luôn luôn bất ổn, gây khó khăn không ít cho các Chánh phủ Việt Nam Cộng hòa.

Trong tham vọng và kế hoạch bành trướng Chủ Nghĩa Cộng Sản theo lệnh Cộng Sản Quốc tế, Đảng Cộng Sản Việt Nam, ngay sau khi chiếm được miền Bắc nước Việt, đã có kế hoạch xâm chiếm miền Nam. Sau năm 1954, Miền Nam, dưới sự lãnh đạo của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, đạt được nhiều tiến bộ đã khiến cho các tên Cộng Sản nằm vùng hoặc bị vô hiệu hóa, hoặc bị lộ diện. Trước viễn tượng tan rã của đám Việt Cộng nằm vùng nên năm 1958, Lê Duẩn được cử vào miền Nam nghiên cứu tình hình, hầu mong cứu vãn tình thế. Bản phúc trình của Lê Duẩn gửi Bộ Chánh Trị ở Hà Nội: **Đề cương cách mạng miền Nam** khẳng định chỉ có một đường lối duy nhất để cứu vãn tình thế ngõ hầu Cộng Sản hóa miền Nam là phát động một cuộc **chiến tranh giải phóng**, một cuộc chiến toàn diện trên mọi lãnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự. Lập tức các đảng viên nằm vùng được lệnh moi vũ khí chôn giấu, lập các mật khu trong rừng núi, bắt đầu gây loạn ở miền Nam, bằng cách khuấy động, khủng bố tàn bạo tại các vùng quê theo đúng sách lược của Cộng Sản Trung Quốc: **Lấy rừng núi chế ngự nông thôn, lấy nông thôn bao vây thành thị**. Gây xáo trộn trên toàn miền Nam về phương diện chính trị là kế hoạch hàng đầu bên cạnh các áp lực về quân sự.

Tháng 5 năm 1959, Cộng Sản Bắc Việt cho mở lại đường mòn Hồ Chí Minh để bắt đầu chuyển vận vũ khí, quân đội và cán bộ Cộng Sản vào thâm nhập miền Nam. Ngày 21-12-1959, cái gọi là Mặt Trận Giải phóng Miền Nam chính thức ra đời, đánh dấu một khúc quanh quan trọng của những **điên loạn giải phóng giết người** do Cộng sản Việt Nam gây ra cho dân tộc. Nằm đúng trong sách lược của Bắc Việt, hậu phương miền Nam bị chúng làm xáo trộn bằng đủ mọi cách, bằng các cuộc biểu tình, xuống đường đòi đưa chính trị ra khỏi các sanh hoạt như tôn giáo, học đường... Hầu hết, nếu không nói là tất cả, các phong trào chống đối đều bị Cộng Sản xâm nhập. Mục tiêu chính trị hàng đầu của Cộng Sản là làm cho miền Nam trở nên bất ổn định, càng bất ổn định chừng nào thì càng tốt cho công cuộc Cộng sản hóa chừng đó.

Trong cuộc chiến bảo vệ miền

Nam, chống lại cuộc xâm lăng của Cộng Sản, người Việt Quốc gia đã thua cuộc, để Cộng Sản thống trị cả nước từ Ái Nam Quan đến mũi Cà Mau. Có nhiều nguyên nhân đưa đến sự thất trận của miền Nam. Các nguyên nhân này đã được nói tới rất nhiều kể từ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975. Một trong những nguyên nhân đưa đến sự sụp đổ của miền Nam, theo chúng tôi, là sự kém hiểu biết về hiểm họa Cộng Sản. không thấy được tầm quan trọng và nhiệm vụ của mỗi người trong việc bảo vệ quê hương. Điều đó đưa đến việc thờ ơ, không tích cực tham gia trong cuộc chiến đấu một mất một còn với Cộng Sản. Có nhiều người đã nhìn cuộc chiến với cặp mắt bàng quang, không mấy quan tâm, dẫu mình trong cái vỏ không làm chính trị như Đỗ Sinh trong truyện xưa. Họ coi cuộc chiến bảo vệ tổ quốc là cuộc chiến của riêng những người lính. Nay phần lớn đã thức tỉnh, nhưng thức tỉnh vào giờ thứ 25 của trận chiến. Than ôi quá muộn màng!!

Cuộc chiến Quốc-Cộng 1954-1975 là cuộc chiến mà người Quốc Gia đã thua từ đầu ngay khi Hiệp định Genève được ký ngày 20-7-1954 còn chưa ráo mực. Ta thua vì nhiều lý do, nhất là ta không được người bạn đồng minh Hoa Kỳ cho phép thắng. Nhiệm vụ bảo vệ quê hương đè nặng trên vai người lính. Họ chiến đấu nhưng không được phép thắng, chỉ được phép tự vệ khi bị địch tấn công. Trong những ngày cuối của tháng 4-1975, họ đã chiến đấu trong bị thảm, trong đày cùng của tuyệt vọng, Ta phải cảm ơn họ, các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng hòa, họ đã đơn độc chiến đấu. Mặc dù bị phản bội từ nhiều phía, họ đã giữ vững Miền Nam được 21 năm.

Cuộc di cư vĩ đại bỏ nước ra đi sau ngày miền Nam bị rơi vào tay Cộng Sản là một hành vi chính trị, một lập trường chính trị. Đó là khẳng định không chấp nhận chủ nghĩa Cộng Sản.

Trên thực tế, cuộc chiến chống Cộng Sản chưa chấm dứt. Mặt trận chống Cộng đã thay đổi hình thái. **Hiện nay cuộc chiến Quốc-Cộng được trải dài trên khắp thế giới.** Trong suốt cuộc chiến 1954-1975, người Quốc gia chúng ta bị bắt buộc chỉ ở thế phòng thủ, không được phép tấn công, không được Hoa Kỳ phát đèn xanh cho phép đem chiến tranh ra tận hậu phương của quân xâm lăng, tức là miền Bắc của

vĩ tuyến số 17. Bây giờ thế trận đã khác, hiện nay người Việt Quốc Gia đang đối đầu với bọn Cộng Sản -đối đầu trong thế công- tại khắp mọi nơi trên thế giới, tại bất kỳ nơi nào mà bọn hậu duệ của "già Hồ" héo lánh tới. Trong cuộc chiến mới mẻ này, chúng ta hoàn toàn không tùy thuộc vào đồng dollars, chúng ta không bị **các chủ nhân ông** sai khiến. Chúng ta đã và đang thắng bọn Cộng Sản tại bất cứ nơi nào họ đặt chân tới. **Chúng ta đang giữ thế chủ động. Nơi nào có người Việt Quốc gia cư ngụ là nơi đó có ngọn lửa chống Cộng.** Tại khắp mọi nơi trên thế giới tự do, ta không thấy một Cộng đồng thân cộng nào cả. Trên thế giới, bất cứ một lãnh tụ nào khi đến thăm viếng một nước tự do cũng được đồng hương của họ long trọng tiếp đón. Trái lại, lãnh đạo của Việt Nam Cộng Sản, khi đến bất kỳ một nước tự do nào khác, như thủ tướng Cộng Sản Phan Văn Khải, chủ tịch Việt cộng Nguyễn minh Triết sang Hoa Kỳ, **đều phải trốn chui trốn nhủi, không dám gặp đồng hương.**

Cộng Sản đã áp đặt chế độ vô sản lên dân tộc ta bằng bạo lực, bằng phá hoại, bằng giết người một cách man rợ. Nói dối và giết người tàn bạo không gớm tay là sở trường của Cộng Sản. Nay sở trường khốn nạn đó trở nên vô dụng khi họ phải đối đầu với đám **Người Việt di tản** đang sống tại các nước tự do Ta phải nhìn nhận rằng các cuộc tranh đấu, biểu dương lực lượng, các cuộc vận động dư luận của người Việt Hải ngoại, tuy chưa thành công làm tan vỡ đảng ăn cướp Cộng Sản Việt Nam, đã thành công trên nhiều phương diện, thí dụ:

- CS Bắc Việt đã không dám làm cuộc tấn máu ở Miền Nam như Cộng Sản Cao Miên đã làm ở xứ Chùa Tháp khi chiếm được nước này.
- Cộng Sản Việt Nam đã không dám tự do giết người như họ đã từng làm trong quá khứ.
- Cộng Sản Việt Nam đã không dám đàn áp một cách công khai các thành phần dân chúng không đồng ý với họ.
- Cộng Sản Việt Nam, dưới áp lực của Hoa Kỳ và của thế giới tự do, đã phải thả hết tù cải tạo. Áp lực đó, sở dĩ có được là nhờ các vận động của người Việt Hải ngoại.
- Cũng vì nhờ sự vận động nói rõ sự thực về con người Hồ Chí Minh trước dư luận thế giới của người Việt Hải ngoại khiến tên **tội đồ của lịch sử dân tộc** này không được UNESCO của Liên Hiệp Quốc tôn vinh là danh nhân của thế giới.
- Qua các cuộc vận động, tố cáo của người Việt tị nạn, công luận thế giới

đã biết rõ về bản chất lưu manh, tráo trở, gian dối, độc tài chà đạp nhân quyền của những người Cộng Sản Việt Nam. Thí dụ tám hình Cha Nguyễn Văn Lý bị Công An bịt miệng trong một cái được gọi là phiên tòa tại Huế đã được truyền đi khắp thế giới, tố cáo nền **Công lý bịt miệng** của Cộng Sản Việt Nam.

Tại quê hương Việt Nam, sau 32 năm độc quyền cai trị đất nước, Cộng Sản đã phải thay hình đổi dạng nhiều lần (métamorphose) để sống còn. Nhất là kể từ khi các chế độ Cộng Sản trên khắp thế giới cáo chung vào đầu thập niên 90.

“Công lý Bịt miệng” của CSVN

Các người lãnh đạo mới của Cộng Sản Việt Nam tương đối có học thức hơn đám hậu duệ già nua của Hồ Chí Minh nên họ rất tinh ma trong việc độc quyền cai trị đất nước. Họ đã thay đổi hoàn toàn kế hoạch để đối phó và khai thác đám người Việt quốc gia đang sống tại các nước tự do trên khắp thế giới. Nghị quyết 36, hoạch định các kế sách đối với khối Việt kiều di tản, là một trong muôn vàn mưu chước của Cộng Sản nhằm khống chế các Cộng Đồng người Việt Hải ngoại. Nào đổi mới, nào mở cửa, các chương trình du lịch, chấp nhận cho phép có quyền tư hữu, nói lỏng gọng kìm cai trị của chuyên chính vô sản... là những bước lùi chiến lược của Cộng Sản Việt Nam để được tồn tại. Xin cứ về du lịch, tiêu tiền ở Việt Nam nhưng tuyệt đối không được chống đối, đụng đến chế độ. Công An của họ có tai mắt ở khắp mọi nơi. Mọi mầm mống chống đối đều bị lực lượng Công An của họ dập tắt từ trong trứng nước. Mọi ý đồ thay đổi chế độ đều bị đàn áp một cách tàn bạo. Sau cùng tất cả đều trông cậy vào các áp lực đến từ bên ngoài, nhất là các áp lực đến từ phía các người Việt Hải ngoại.

Người Việt Quốc gia vẫn chưa thành công trong mục tiêu tối hậu: đó là dứt điểm những người Cộng Sản Việt Nam, đem lại dân chủ, tự do cho đồng bào ở quê nhà. Vì đâu nên nỗi? Lý do nào đã giúp bọn phân dân hại nước vẫn nhờn như trên quê hương ta? Sau đây là một vài lý do đã khiến **người Việt Quốc gia chưa thắng, và có lẽ sẽ không bao giờ thắng bọn Cộng Sản nếu vẫn chưa thức tỉnh và cảnh giác:**

Người Việt tị nạn Cộng Sản vẫn tiếp tục gửi tiền quá mức cần thiết về Việt Nam vô tình gián tiếp giúp đỡ Cộng Sản chuyển tài sản tham nhũng, bóc lột ra nước ngoài. Vietcong dùng chính tiền bạc này

mua chuộc tay sai khổng chế cộng đồng. Ngay từ những ngày đầu tị nạn, chúng ta đã gửi tiền **quá mức cần thiết đủ sống** về giúp đỡ thân nhân còn kẹt tại quê nhà. Có ai lại không xót thương người thân đang gặp khó khăn đâu? CSVN có cả một hệ thống tổ chức qui mô để tóm thâu các số tiền gửi về quê nhà. Các trung tâm **gửi tiền về Việt Nam mọc lên như nấm, tại tất cả các nước có người Việt tị nạn sanh sống.** Khoảng những năm 80, CS đã đứng trên bờ vực thẳm của tan vỡ vì kinh tế lụn bại do bất tài và quản lý dở. Nhưng họ đã thoát hiểm chính vì tiền của chúng ta gửi về. Tổng Bí Thư Nguyễn Văn Linh và đồng đảng đã thoát hiểm. Chánh sách đổi mới được phát động từ đó. Người Việt Hải ngoại hết bị gọi là lũ lưu manh phản động, trốn khỏi nước để đi làm đi điếm. Chúng ta được CSVN gọi với một cái tên mỹ miều **khúc ruột ngàn dặm.** Hiện nay, mỗi năm các **khúc ruột ngàn dặm** gửi về quê độ 3 tỷ dollars USA. Ngoài ra, CSVN có trăm phương ngàn kế để **dụ dỗ chúng ta mang tiền về Việt Nam: du lịch, đầu tư,** các chương trình được gọi là chương trình từ thiện....

- **Bản tánh dễ quên của người Việt Quốc gia.** Một số lớn người Việt tị nạn đã quên cái quá khứ tị nạn Cộng Sản của họ; quên những ngày vượt biên hãi hùng; quên những chết chóc của bạn bè, đồng đội, của người thân mà thù phạm là các tên Cộng Sản. Điều tai hại là họ đã cố tình quên những đổ vỡ của quê nhà do CS gây ra. Họ đã và đang trở về Việt Nam hoặc để làm ăn, buôn bán với kẻ thù hoặc để hưởng thụ các thứ vui vật chất để thỏa mãn thú tánh. Họ đã và đang làm hại cho chánh nghĩa của người Quốc gia. Hai vị Cựu Chủ tịch của một Hội đoàn chống Cộng khá nổi tiếng ở Montréal (Hội đoàn của những người đã cầm súng bảo vệ quê hương), đã đầu hàng CSVN để được về Việt Nam ăn chơi, du hí. Chỉ mới cách đây vài năm, mọi người trong Cộng Đồng còn tin tưởng 2 vị Cựu CT này thuộc nhóm của những người thể không đội trời chung với Cộng Sản. Nay mọi sự đã đổi thay, lời thề năm nào đã thành chuyện của quá khứ, nên chôn vùi đi là hơn. **Còn nguy biến đã qua, người ta không mấy khi nhớ những gì đã hứa (Le péril passé, on ne se souvient guère de ce qu'on a promis)** như người xưa đã nói. Một số tên tuổi trong các Cộng Đồng người Việt tị nạn như **Phạm Duy, Nguyễn Cao Kỳ, Đỗ Mậu...** đã về Việt Nam, đầu hàng những kẻ thù cũ. Họ đã muối

mặt phủ nhận cái quá khứ chiến đấu chống Cộng để đánh đi tâm hồn, thốt lên những lời ca tụng những kẻ đang phá hoại quê hương.

- **Thời gian** là yếu tố bất lợi cho những người chống Cộng. Sau hơn 30 năm tại Hải ngoại, **số người chống Cộng nhiệt tình nhưt càng ngày càng bớt đi vì tuổi tác, bệnh tật.** Tinh thần Quốc gia chống Cộng sẽ không còn ở thế hệ thứ hai, thứ ba. Các thế hệ đó được sanh ra, lớn lên và trưởng thành tại các xứ tự do. Họ không có kinh nghiệm sống với Cộng Sản, không có một quá khứ chống Cộng như cha ông của họ. Trái lại tại quê nhà, các con cháu của những tai to mặt lớn Cộng Sản được huấn luyện để kế nghiệp cha ông, tiếp tục cầm quyền ở Việt Nam. Vì mệt mỏi và tuổi tác nên một số Hội đoàn bị khủng hoảng lãnh đạo, tìm không ra người gánh vác công việc chung. Cộng Sản đã lợi dụng khủng hoảng này để từ từ đưa người của chúng hay đưa người có cảm tình với chúng vào các vị trí lãnh đạo. Khủng hoảng lãnh đạo đã khiến một Hội đoàn có quá trình hoạt động và lập trường chống Cộng khá vững chắc tại Montréal đã lần lượt chịu đựng 2 Chủ tịch rất kém tài đức, không có phong thái của người lãnh đạo, chưa nói đến khả năng. Một ông Chủ tịch một Hội đoàn khác đã **vì quyền lợi con con của gia đình mà hi sinh danh dự của cả cộng đồng** người Việt chúng ta tại đây, trước chính quyền và người dân địa phương, nhưng ông vẫn được bầu ra vì không có người nào ra ứng cử, ngoại trừ ông.

- **Kế hoạch xâm nhập các Cộng Đồng tị nạn tinh vi của Cộng Sản**

Kế hoạch xâm nhập các CĐ của CS rất tinh vi. Một thí dụ theo nghị quyết 36 của chúng: **Tích cực đầu tư cho các chương trình dậy tiếng Việt cho người Việt ở nước ngoài. Tổ chức cho các đoàn nghệ thuật, nhất là các đoàn nghệ thuật dân tộc ra nước ngoài biểu diễn... Đầu tư cho các chương trình dành cho người Việt Nam ở nước ngoài như đài phát thanh, truyền hình và internet... Hỗ trợ việc ra báo viết, mở đài phát thanh, truyền hình ở nước ngoài. Hỗ trợ kinh phí vận chuyển và đơn giản hóa thủ tục đối với việc gửi sách báo, văn hóa phẩm ra ngoài.**

Tác dụng của nghị quyết 36 đã được cảm thấy tại Montréal. Ngay tại Montréal, một số các hội đoàn (như **Gia đình Giáo chức, Hội Phụ nữ...**) công khai tuyên bố **không làm chánh trị** tức là không chống Cộng Sản. Họ từ chối tham dự mọi sanh hoạt có

tính cách biểu dương lập trường quốc gia của người Việt tị nạn. Mới đây, một Hội đoàn quốc gia rất có uy tín tại Montréal đã bầu một vị Chủ tịch mới để thay thế Chủ tịch tiền nhiệm vừa đột ngột từ trần (bị đầu độc??). **Chủ tịch đắc cử qua cuộc bầu cử độc diễn này là người đã và đang buôn bán công khai với Cộng Sản Việt Nam từ hàng chục năm qua.** Trong quá khứ, người ta chưa bao giờ thấy vị CT này có mặt trong các hoạt động chánh trị của Cộng Đồng. Các thắc mắc về các hoạt động buôn bán với Cộng Sản của vị Tân Chủ tịch đều bị cố tình lờ đi, bảo rằng: **Hội ta không làm chánh trị.** Các ténors của hội đã không ngớt lời ca tụng vị CT mới này, khẳng định tính cách phi chánh trị của Hội. **Phải chăng phi chánh trị có nghĩa là nếu Cộng Sản thiệt lên làm CT cũng không sao ?**

Cuốn sách giới thiệu các hoạt động của một Trung tâm văn hóa (?) tại Montréal **đầy các từ ngữ Cộng Sản. Thí dụ Ban Giám Đốc được họ gọi là Ban Giám Hiệu, y hệt ngôn ngữ của Cộng Sản tại Việt Nam. Chủ tịch của Trung tâm đã đi đi về về Việt Nam như đi chợ, Chủ tịch tuyên bố về Việt Nam để tìm tài liệu cho cơ sở (?). Cờ quốc gia màu vàng ba sọc đỏ ít được họ nghiêm chào trong các buổi sanh hoạt. Chúng ta sẽ không lấy làm ngạc nhiên, một ngày nào đó họ sẽ cho trưng bày lá cờ máu của Cộng Sản để chào.**

Ban Điều hành của một tờ báo có số phát hành khá cao tại Montréal đã không bao giờ cho đăng tải các bài viết có ý tưởng chống Cộng. Lý do: **Báo của chúng tôi không làm chánh trị.** Nhưng họ đã cố ý tổ chức Đại nhạc hội đúng vào ngày sanh nhật của Hồ Chí Minh: 19 tháng 5. Vô tình hay cố ý đây? Phải chăng CS đã âm thầm theo đúng nghị quyết 36 để mua đứt tờ báo? Hay Ban Chủ trương của tờ báo đã bán linh hồn cho quỷ dữ CS?

Những hội đoàn và những cá nhân từng tuyên bố “không làm chính trị” hay thậm chí làm ăn, giúp đỡ, che chở, kinh tài cho CS hãy nhớ kỹ tấm gương của người dân vô tội Huế, gương của **bà Nguyễn Thị Năm (Cát Hanh Long)** trong Cải cách Ruộng đất (che chở cho “bác” và các đồng chí của “bác” **để rồi cũng bị xử tử**), hay gương của một ông được sĩ nọ ở Saigon trước 75, đã mua thuốc trị bệnh cho “bác” để rồi khi CS chiếm miền Nam cũng bị đánh tư sản như thường. Cái gương đau đớn nhất của các ông bà trí thức trong Mặt Trận giải phóng miền Nam hãy còn ngờ

ngờ đó. Quý vị đừng mơ tưởng khi CS đã chiếm đoạt được sự lãnh đạo người Việt hải ngoại nhờ thái độ “khôn ngoan” (hay hèn nhát?) “không làm chính trị” của quý vị là họ sẽ tiếp tục để quý vị vẫn lãnh đạo các Hội đoàn của quý vị và tiếp tục hợp tác hay sử dụng quý vị nữa.

Trong cuộc đấu tranh chống CS, người Việt quốc gia tại Hải ngoại khó đạt được thắng lợi, nếu không nói là sẽ thất bại, **vì chính chúng ta không muốn thắng lợi:**

- chúng ta vẫn gián tiếp cung cấp phương tiện, bằng cách này hay cách khác, chuyển tiền bạc cho kẻ thù.

- chúng ta tiếp tục đầu hàng kẻ thù, về VN để làm ăn, buôn bán, tìm thú vui

- chúng ta không tích cực dần thân hoạt động, để mặc kẻ thù càng ngày càng thành công len lỏi trong hàng ngũ của chúng ta

- trong tập thể của chúng ta vẫn có người kêu gọi **PHI CHÁNH TRỊ** tức là từ chối tham dự mọi hoạt động có

tính cách chống Cộng trong tập thể người Việt tha hương vì họa Cộng Sản tại quê nhà.

- thời gian là yếu tố bất lợi (le temps joue contre nous) cho chúng ta. **Bệnh tật, tuổi tác, sức khỏe hao mòn với thời gian sẽ làm hàng ngũ của chúng ta càng ngày càng thưa vắng. Đã hơn 30 năm rồi mà kẻ thù vẫn nhờn như trên quê hương.**

Chúng ta đã đánh mất một nửa quê hương năm 1954, chúng ta đã mất cả quê hương năm 1975 vì chúng ta không có quyền lấy quyết định điều khiển cuộc kháng Cộng, vì chúng ta bị địch cấy độc tố không làm chánh trị. **Nay chúng ta đang đứng trước viễn tượng có thể sẽ thua cuộc một lần nữa, nhưng thua cuộc lần này là do lỗi của chính chúng ta:**

Chúng ta đã và đang trợ giúp kẻ thù bằng cách này hay cách khác.

Montreal 06-07-2007

Nguyễn Bách

Hội nghị cấp Ngoại Trưởng lần thứ 40 của ASEAN khai diễn ngày

BÀN TAY !!!

*Bàn tay ??? Cũng cái bàn tay !
Tay bồi tổ quốc, tay xây sơn hà
Tay hoa gấm thêu nhà, vẽ nước
Tay tài ba đảm lược kiếm cung.*

*Chứ đâu tay lại gian hùng
Giữa tòa xử án, tay bưng miệng người !?
Tay ngăn cản những lời công chính
Tay bắt nhân ra lệnh nhốt tù
Độc tài hãm hại người tu
Là tay Việt cộng, tổ sư bạo tàn !!!*

*Cũng tay ấy, Nam Quan, Bản Giốc
Cắt rời ra triều cống cộng Tàu
Nhưng dân, tay lại đè đầu
Và tay bóp cổ để hầu dân câm !*

*Đấy, tay đảng dã tâm là thế
Đảng giết dân mong để bền ngôi
Tự do, đảng nói ngoài môi
Giữa toà, đảng bịt miệng người... Dzui không !!!*

*Hỡi ta, con Lạc cháu Hồng !
Ngồi im, nhìn cảnh bắt công sao đành ???
Đứng lên, đòi lại cho mình
Tự Do, Dân Chủ, Công Bình, Ta ơi !!!!*

*Bàn tay công chính đâu rồi ???
Dân chờ TAY dựng xây đời, hỡi TAY !!!*

Tha Hương

Đòi cầu Quốc dân và áp lực Quốc tế ASEAN THÀNH LẬP UB NHÂN QUYỀN

Lý Đại Nguyên

30-07-07 tại thủ đô Manila của Philippine đã quyết định đưa vấn đề Nhân Quyền vào dự thảo Hiến Chương ASEAN, nhằm xây dựng một cộng đồng vững mạnh, chia sẻ, hỗ trợ nhau, để tiến tới hình thái sinh hoạt như Liên Hiệp Âu Châu hiện nay. Chi tiết về quyền hành của Ủy Ban Nhân Quyền sẽ được hoàn tất sau, để trình hội nghị các Nguyên Thủ Quốc Gia của Khối vào tháng 11 năm nay ở Singapore. Ngay trong buổi họp đầu tiên, các vị bộ trưởng ngoại giao các nước thành viên đã đồng ý thành lập một cơ cấu mang tên Ủy Ban Nhân Quyền ASEAN. Mặc dầu trước đó, Miến Điện cực lực phản đối. Còn Lào, Kampuchea và Việt Nam lên tiếng là, họ chưa sẵn sàng, nhưng cuối cùng họ đành phải nhượng bộ trước áp lực của các thành viên khác. Thế là sau 40 năm Khối ASEAN mới tự phá vỡ nôi lớp vỏ bọc khô cứng của nguyên tắc “không can thiệp vào nội bộ của nhau”. Tuy nhiên Khối ASEAN cũng chưa có biện pháp nào để đối phó với trường hợp vi phạm nhân quyền trầm trọng của chế độ độc tài quân phiệt Miến Điện.

Miến Điện vẫn bị cho là một nước “hung đồ” trong mắt các nước phương Tây về những hành động vi phạm nhân quyền trầm trọng. Chính vì vậy mà Hoa Kỳ và EU đã tăng cường cấm vận triệt để với nước đó. Vì thế, 2 năm liên tiếp, ngoại trưởng Mỹ, Condoleezza Rice đã không tham dự hội nghị an ninh Á Châu do ASEAN tổ chức. Năm nay Mỹ cử thứ trưởng ngoại giao John Negroponte thay thế. Ngay cả tổng thống Mỹ, Geoger W. Bush cũng đã tỏ dấu không đi dự hội nghị thượng đỉnh của khối vào tháng 11 này. Điều đó làm cho dư luận nghi ngờ là Hoa Kỳ lạnh nhạt với ASEAN,

để cho Trung Cộng mặc sức thao túng toàn vùng. Nhất là trong khi đó ngoại trưởng Úc, Alexander Downer tại diễn đàn an ninh Á Châu tổ chức tại Philippine hôm nay 31-07-07 đã lên tiếng hối thúc Trung Cộng và Ấn Độ làm áp lực để chính quyền quân nhân Miến Điện, ngưng vi phạm nhân quyền, và trả tự do cho các nhân vật chính trị đối lập. Vì Miến Điện bị quốc tế cô lập, họ đang lệ thuộc rất nhiều vào các khoản viện trợ và đầu tư của 2 nước này. Như vậy lại càng làm tăng thêm mối nghi là Hoa Kỳ bỏ rơi ASEAN. Mặc dù trước đó, chính Trung Cộng đã kêu gọi Hoa Kỳ tiếp giúp xây dựng Dân Chủ Miến Điện.

Như vậy, phải chăng Trung Cộng đang có cơ hội bành trướng ảnh hưởng chính trị, kinh tế và quân sự trong khối ASEAN? Mới nhìn thì hình như thế, nhưng suy nghĩ cho chín thì biết đâu, đây chẳng là cơ hội để dân chúng và chính khách các nước ASEAN trực tiếp ném mìn cho biết, thế nào là một cuộc chơi thảm thiết mà độc hại với Đệ Quốc Trung Cộng? Đề rồi sẽ phải trả cái giá như Thái Lan, bằng một cuộc đảo chính Thaksin Shinawat, một thủ tướng cật ruột của Trung Cộng, đã mở rộng cánh cửa thị trường Thái cho sản phẩm nông nghiệp Trung Cộng vào đê bẹp trái cây vốn nổi tiếng của nước Thái. Nhất là lúc này, những sản phẩm của Hoa Lục bị khám phá có chứa nhiều độc chất, đang bị thị trường Âu - Mỹ tẩy chay, sẽ được dịp đổ xuống vùng ĐNÁ một cách vô tội vạ. Chính vì vậy đã khiến cho các nước ASEAN tỏ ra lo ngại trước thái độ lạnh nhạt của Mỹ. Và biết đâu đây chẳng là một áp lực cuối cùng buộc các lãnh tụ ASEAN phải tích cực đặt vấn đề Nhân Quyền lên hàng ưu tiên trong

cuộc họp Hội Nghị Ngoại Trưởng mới đây. Thực tế, Trung Cộng cũng hiểu, dù gì, họ cũng không đủ khả năng một mình một chợ chiếm trọn thị trường béo bở tại đây.

Hơn ai hết, Trung Cộng phải biết đối thủ của họ trong vùng này là Nhật với Ấn và luôn luôn có chàng khổng lồ Mỹ ở sau lưng. Mỹ lờ lững với ASEAN, vì khối này vẫn chỉ là nắm cát rời, không đại gì hăm hở để chộp lấy, vừa dễ bị tuột tay, vừa bị oán ghét. Cho nên Hoa Kỳ đã áp dụng một đường lối thực tiễn hơn, đó là đi thẳng vào từng nước Á Châu, và sẽ tìm cách ngăn nhất để đến được với chính “chủ nhân ông” của các nước đó là Người Dân, qua cao trào Dân Chủ Hóa Toàn Cầu, mà tổng thống Geoger W. Bush đã chính thức tuyên bố tại diễn đàn Dân Chủ Praha là, yêu cầu ngoại trưởng Rice chỉ thị cho tất cả các Đại Sứ Hoa Kỳ ở những quốc gia thiếu tự do: “Phải tìm gặp những nhà hoạt động dân chủ. Tìm đến những người tranh đấu nhân quyền”. Riêng với các Quốc Gia Dân Chủ giàu mạnh như Nhật, Ấn, Úc thì Hoa Kỳ tích cực tăng cường quan hệ chiến lược phòng thủ chung để “chống khủng bố, ngăn bành trướng”, nhằm bảo đảm an ninh trong vùng Á Châu Thái Bình - Ấn Độ Dương. Mỹ đã vừa ký với Ấn về chương trình hợp tác nguyên tử. Chính nhờ vậy, dù Trung Cộng vẫn nuôi mộng bành trướng mà chưa dám lộ liễu. Chúng chỉ hiếp đáp Việt Cộng để tranh phần làm chủ vùng dầu khí Trường Sa, với hy vọng lấy đó mặc cả với Mỹ để trao đổi với số phận của bọn đàn em còn ngồi trong Bộ Chính Trị Việt Cộng. Thực ra, nếu ở trong chỗ riêng tư, tâm tình mà hỏi, từ Nông Đức Mạnh trở xuống tới các đảng viên Việt Cộng thường, về việc: Nếu buộc phải chọn Mỹ hay Tàu Cộng? Chắc rằng cả đám sẽ có câu trả lời thủ thỉ thì thầm là chọn Mỹ. Thế nhưng đi với Mỹ thì phải Dân Chủ Hóa chế độ, để hội nhập với toàn cầu, làm gì còn có cơ hội cho họ lạm quyền tham nhũng, bóc lột dân oan. Nên họ vẫn muốn dựa vào Trung Cộng để yêu sách với Mỹ, nhằm cùng cố cộng đảng mà bám

ghé. Mới đây, một hội nghị cấp cao giữa Tô Huy Rứa ủy viên Trung Ương Việt Cộng với người tương nhiệm của Trung Cộng là Lưu Văn Sơn tại Quế Dương Trung Hoa về lý thuyết Xã Hội Chủ Nghĩa. Xem ra, Việt Cộng vẫn muốn cố gắng bám lấy thứ chủ nghĩa chết tiệt ấy. Nhưng thái độ của tổng thống Bush trong dịp gặp Nguyễn Minh Triết đã cho thấy, ông Bush quyết thực hiện chính sách Tự Do Dân Chủ Nhân Quyền ở VN. Trong khi đó Trung Cộng buộc phải buông đàn em Bắc Hàn để được Nam Hàn và Mỹ cứu mạng. Đến bọn quân phiệt Miền Điện, Trung Cộng cũng không dám giữ độc quyền. Bởi vậy số phận của những người như Nông Đức Mạnh - tổng bí thư, Nguyễn Phú Trọng - chủ tịch quốc hội, Nguyễn Khánh Toàn - thứ trưởng công an và bọn đàn em Trung Cộng, giống như chỉ mảnh treo chuông.

Trong khi đó nhiệm kỳ của đại sứ Mỹ tại Hà Nội, Michael Marine kết thúc, ông này trước kia vốn là phó đại sứ Mỹ tại Bắc Kinh Trung Cộng. Những năm ông làm Đại Sứ Mỹ tại Việt Nam đó là sự biểu hiện chính sách ngoại giao của Mỹ về Việt Nam, là phải nắm vững được những mối tương quan nhân quả giữa Việt Cộng và Trung Cộng, để Mỹ tùy duyên ứng xử. Đến giai đoạn mới này, tổng thống Bush bổ nhiệm ông Michael Michalak, người từng làm phó đại sứ tại Tokyo Nhật Bản, hiện là nhân viên cao cấp của Mỹ tại tổ chức APEC, vào chức vụ tân đại sứ Mỹ tại Hà Nội. Điều đó chứng tỏ chính sách ngoại giao Mỹ tại Việt Nam sắp tới, hướng về phía Nhật Bản hơn là Trung Cộng. Phải chăng mối quan hệ Mỹ - Tàu về Việt Nam đã ngã giá? Phải chăng cũng chính nhờ thế, mà Việt Cộng phải ngậm bồ hòn làm ngọt để cho ASEAN thành lập Ủy Ban Nhân Quyền? Đúng là: "Biết buông thì sẽ được".

Little Saigon 31-07-2007.

Quốc hội khoá 12 đã họp khoá đầu tiên, kéo dài 2 tuần lễ để "bầu" ra những chức vị cao nhất của các ngành lập pháp, hành pháp, tư pháp, thanh tra và kiểm sát.

Đã có dịp trực tiếp quan sát những phiên họp quốc hội Pháp, Bỉ, Anh, Canada, Úc và Hoa kỳ, được thấy các đại biểu quốc hội bận rộn tiếp chuyện cử tri, thu nhận kiến nghị của nhân dân, tranh cãi tại hội trường sôi nổi, những cuộc bỏ phiếu sôi động ra sao, tôi thường mong đến lúc quốc hội Việt nam ta cũng nhộn nhịp, sôi nổi, năng động, thiết thực như thế.

Quả thật đã có vài tiến bộ so với trước. Nói chung các đại biểu trẻ hơn, có học thức hơn, am hiểu thế giới bên ngoài khá hơn trước, nhưng vẫn chưa biểu lộ được tiến bộ về mặt dân chủ, cọ xát ý kiến, hầu hết vẫn là xuôi chiều, mọi nghị quyết đều dễ dàng thông qua với tỷ lệ trên 95% .

Điều trên đây là tất nhiên thôi, khi tỷ lệ đảng viên trong 493 đại biểu vẫn là hơn 90% và chỉ có một người tự ứng cử được trúng cử ; khi tất cả 18 vị trong Ban thường trực Quốc hội đều là đảng viên cộng sản, và có đến 15 vị là uỷ viên ban chấp hành trung ương đảng. Quốc hội do vậy vẫn trước hết là do đảng, vì đảng, của đảng, là một công cụ phục vụ đảng trước hết.

Vì trong Quốc hội thiếu một lực lượng chính trị đối lập nên thiếu hẳn một lực lượng gan dạ lành mạnh, thiếu hẳn một lực lượng đóng vai giám sát và cân bằng, như là chuyện tất yếu và bình thường ở 58 nước dân chủ đa đảng thuần thực trên thế giới, cũng như ở 49 nước mới bước vào nền dân chủ nghị trường đa đảng hơn 30 năm nay.

Sự thiếu hụt về tổ chức chính trị đối lập làm cho nước Việt Nam vẫn còn bị xếp vào loại nhà nước độc đoán, độc đảng, chậm tiến về chính trị -nằm trong số 36 nước không có dân chủ của thế giới hiện tại, theo thống kê chính trị của Liên Hợp quốc-trái ngược với những tiến bộ nổi bật về kinh tế trong thời kỳ đổi mới.

Do sự thiếu hụt về dân chủ và đối lập cho nên các nghị quyết thông qua tại quốc hội dễ phạm sai lầm chủ quan, phiến diện, không sát thực tế, không hợp thời đại mới, từ đó không

thật hợp lòng dân, không được quốc tế tán đồng, vi phạm lợi ích của đất nước và quyền lợi của nhân dân.

Trong hoàn cảnh ấy tôi tự nhận vai trò của một tiếng nói đối lập xây dựng, hoà chung với những tiếng nói đối lập xây dựng của anh chị em dân chủ trong và ngoài nước, để đề xuất những nhận xét, kiến nghị, can ngăn khi cần. Mong rằng những ý kiến này sẽ được các vị đại biểu quốc hội tham khảo và xem xét, vì lợi ích chung của xã hội và toàn dân.

Khả năng lắng nghe của quý vị còn yếu, xin để bà con ta phán xét vậy.

Để mở đầu, tôi có 2 ý kiến về phiên họp quốc hội 2 tuần qua như sau :

1-/ Việc bầu Chủ tịch quốc hội, Chủ tịch Nước, Thủ tướng vừa qua rất hình thức, rình rang, mất 4 buổi, không có một sự lựa chọn nào khác, vì ai nấy đều biết rõ là đã được quyết định tại Đại hội X đảng CS, do phân công trong bộ chính trị, không ai có thể thay đổi. Cho nên việc công bố danh sách đề cử 1 người để xem xét, lấy ý kiến, thảo luận trong 3 trường họp trên nên làm theo cách khác; những chữ dùng trong 3 trường họp này : "trúng cử", "đắc cử", "tái đắc cử" sao mà gượng gạo, không thực, giả dối; có thể làm gọn lại, tránh mất thì giờ, hình thức, tránh cảm giác khó chịu như đóng kịch, rất khó coi, không nghiêm chỉnh cho cả người đứng ngoài cũng như người trong cuộc.

2-/ Việc cử Chức vị Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao lẽ ra cần cân nhắc kỹ thì lại diễn ra quá nhanh gọn. Bởi vì chức vụ này ngày càng trở nên quan trọng khi chính các vị lãnh đạo đều nhấn mạnh việc quyết tâm xây dựng một Nhà nước Pháp quyền, các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp tách riêng có quan hệ phối hợp chặt chẽ với nhau.

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đứng đầu ngành xử án trong toàn quốc trở thành một chức vụ cực kỳ quan trọng, lãnh đạo đội ngũ thẩm phán các cấp, chỉ đạo các quan tòa cầm cân cân công lý trong toàn xã hội.

Vị trí này càng quan trọng gấp bội khi vừa qua ngành toà án tỏ ra bất cập, nạn tham nhũng và tiêu cực xã hội làm cho số tội phạm tăng vọt, việc xử án chậm chạp, cán cân công lý nghiêng ngả. Tại phiên họp quốc hội giữa năm 2006, chánh án toà án tối cao Nguyễn Văn Hiến đã làm người xem truyền hình ngao ngán lắc đầu khi ông báo cáo rằng ngành toà án khủng hoảng to, số quan toà quá yếu lại rất, thiếu đã phải "vơ vét" từ thư ký

**bàn Tay chuyên cầm dùi cui
được giao chiếc Cân công lý**

++++++Nền Tư pháp Mới của CSVN++++++

đến lái xe trong ngành để đào tạo gấp thành thẩm phán..

Vậy mà người được cử thay ông Hiện nay lại là ông trung tướng Công an Trương Hoà Bình, thứ trưởng bộ công an, đứng đầu lực lượng cảnh sát. Thật là chuyện ngược đời. Người chuyên môn làm việc chuyên chính, đàn áp, chuyên cầm dùi cui sẽ cầm cân nảy mực ở vị trí cao nhất của ngành tòa án. Không một chút vấn, không một câu hỏi, ngân ngại của gần 5 trăm ông bà nghị. Hơn nữa, trước đó đã có những cán bộ công an cao cấp từng có 30 năm trong ngành gửi thư tố cáo đích danh tướng Trương Hoà Bình về khả năng, tư cách đạo đức (xin xem thư của thượng tá công an Nguyễn Văn Đô nêu rõ thói ăn chơi hư hỏng của ông Bình, từng là trợ lý thân tín của ông Bùi Quốc Huy thứ trưởng Công an đã bị truy tố và ngồi tù, thư này còn lưu trên mạng Ý kiến).

Để xem ông tướng Trương Hoà Bình sẽ có đủ kiến thức uyên thâm về luật pháp trong nước và quốc tế đến mức nào, sẽ xông vào một lĩnh vực cực kỳ phức tạp và quá ư mới mẻ với ông ra sao, để thực thi nền pháp quyền mới, không lọt kẻ gian, không oan người ngay, đem luật pháp nghiêm minh vào cuộc sống. Bất kỳ ai có suy luận lành mạnh cũng khó tin ở điều ấy.

Bộ máy quản lý nhân sự của đảng cộng sản, ban tổ chức trung ương, ban nội chính trung ương vẫn cổ lỗ như thời 20 năm trước, vẫn coi thường đội ngũ thẩm phán các cấp, càng coi thường gần 5 trăm đại biểu quốc hội mới. Nhiều người am hiểu thấu đáo bộ máy cho biết đây có thể có sự nhúng tay sâu của một thế lực MA quá dai dẳng thế hại.

Điều khác thường là hàng chục ngàn thẩm phán các cấp, trong đó không thiếu quan tòa có hiểu biết sâu, có kinh nghiệm sống, có công tâm vẫn bị đánh giá là không đủ tài và đức, để đảng phải "thả dùi" vào hàng ngũ các quan tòa thời đổi mới một ông tướng cảnh sát i-tờ về luật pháp, tay vừa buông chiếc dùi cui chuyên chính để đóng vai ông Bao công cầm cân công lý cho toàn xã hội.

Chuyện cử quan tòa tối cao như thế này mà xảy ra ở một nước dân chủ thuần thực ắt sẽ gây xi-căng-đan cực lớn, cả xã hội sẽ bĩu môi và bịt mũi, chống lại, vì ai cũng hiểu từ đây tai họa bất công và oan trái có thể sẽ giáng xuống bất kỳ ai.

Lại một điều lạc điệu, trái khoáy, một nghịch lý, con đề của nghịch lý gốc là ra sức xây dựng một nền dân chủ độc đảng chưa từng có ở đâu cả;

ngịch lý ngộ nghĩnh: một chế độ độc đảng lẻ loi vẫn tự cho mình khả năng hoà nhập được với thế giới dân chủ văn minh.

Paris 5/8/2007

CHUYÊN LÀ PHÁP QUYỀN

Trần Khải

Nhu cầu nhà nước pháp quyền đã được nhiều viên chức Hà Nội nói từ lâu rồi, chứ chưa cần tới các nhà dân chủ phải lên tiếng. Nhưng hiểu pháp quyền như thế nào mới là vấn đề, đó là chưa nói gì tới cách hành xử và cơ chế kiểm tra pháp quyền.

Nhà nước cũng nói công khai về pháp quyền, chứ không giấu giếm gì. Thậm chí, các nhà nghiên cứu Hà Nội cũng thực sự có suy nghĩ, có phân tích, thậm chí còn sử dụng các chữ rất là một thời cấm kỵ như nhóm chữ "xã hội dân sự..." Thí dụ, tìm đọc một bài cũ của GS. Trương Lai, trên tạp chí Nghiên cứu Lập pháp ở Hà Nội thời năm 2005 có tựa đề rất bắt mắt là "Nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự" - nghĩa là chưa cần đọc, đã thấy có ước mơ dân chủ rồi. Nhưng vẫn là luôn luôn có những khoảng cách giữa trí thức (dù là trí thức một thời xã hội chủ nghĩa, và bây giờ là đôi mới) và guồng máy chuyên chính rất là xa. Thế cho nên, pháp quyền vẫn luôn là chuyện lạ ở quê nhà.

Như bản tin mới tuần qua trên đài RFA ghi nhận: ""Quốc hội Việt Nam trong phiên họp hôm thứ Tư 25-7-2007 đã bỏ phiếu bầu lại Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thêm một nhiệm kỳ nữa. Ông Nguyễn Tấn Dũng được bầu vào chức vụ Thủ Tướng chính phủ vào ngày 27-6-2006 trong kỳ họp Quốc Hội khóa 11 năm ngoái. Theo tiến trình thường lệ, ông Dũng sẽ thay mặt chính phủ mới để nhậm chức vào ngày 02-08 tới đây. Quốc Hội khóa 12 này cũng chấp thuận cho ông

Trương Hoà Bình và ông Trần Quốc Vượng lãnh nhận chức vụ Chánh án Tòa án Nhân dân Tối Cao và Viện trưởng Viện Kiểm Sát..."

Xin nói cho rõ, để độc giả hiểu chuyện lạ: ông Trương Hoà Bình là Thứ Trưởng Công An, và bây giờ lên nắm Tòa Án Tối Cao. Theo hồ sơ trên mạng Đại Biểu Quốc hội khoá X, XI, thì ông có họ và tên khai sinh là Trương Hoà Bình: "...Giới tính: Nam. Ngày sinh: 13-04-1955. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp, chức vụ: Tổng Cục phó Tổng cục Xây dựng lực lượng Bộ Công an, Ủy viên Ủy ban pháp luật của Quốc hội. Nơi làm việc: Bộ Công an - Hà Nội" (hết trích)

Nghĩa là bây giờ, theo phân công của Đảng CSVN, ông Trương Hoà Bình sẽ phải làm trò phân thân, một kiểu phép lạ của các sư Tây Tạng khi phải cần có mặt ở nhiều nơi cùng một lúc. Nghĩa là, sẽ có một ông Trương Hoà Bình ngồi ở Quốc hội (tức là chức năng Lập Pháp), một ông Trương Hoà Bình ngồi ở Bộ Công An (tức là chức năng Hành Pháp), và một ông Trương Hoà Bình ngồi ở Tòa Án Tối Cao (tức là chức năng Tư Pháp).

Ai dám bảo rằng cán bộ CSVN không biết biểu diễn thần thông kiểu như các sư trên núi Hy Mã Lạp Sơn? Ít nhất, ông Trương Hoà Bình cũng có môn võ Tam Quyền Hợp Nhất. Nghĩa là, trong khi thế giới đòi hỏi Tam Quyền Phân Lập, tức 3 quyền Hành Pháp, Tư Pháp, Lập Pháp phải tách rời, thì ông Bình gom hết về một chiêu thôi. Ai không chịu thì cứ theo dân oan mà khiếu nại.

Đúng ra là đã có nhiều người khiếu nại rồi, nhưng lại là khiếu nại

các vụ khác. Thí dụ, như lời tố cáo của ông Bùi Xuân Sinh trong một thư tố cáo ngày 5-10-2006 gửi lên "Các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an". Ông viết (trích): "Xin tự giới thiệu tôi là Thượng tá Bùi Xuân Sinh, hiện đang công tác tại Công an TP. Hồ Chí Minh. Với 54 tuổi đời, 35 tuổi ngành, cả cuộc đời tôi dành trọn cho Đảng, cho Ngành và không phải hồ thẹn... Về ông Trương Hoà Bình thì tôi khẳng định là người tài ít, cơ hội nhiều. Dựa vào hai ông trùm maphia chính trị Bùi Quốc Huy, Nguyễn Khánh Toàn mà đường quan lộ của ông Bình lên như điều gặp gió... Điều đáng ngạc nhiên là ông Trương Hoà Bình luôn khoe khoang là thạc sỹ luật, nhưng tất cả mọi người cùng công tác với ông Bình ở A25, Công an TP. Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát TP. Hồ Chí Minh đều khẳng định ông Trương Hoà Bình chưa bao giờ học một trường Đại học chuyên ngành luật học nào cả..." (hết trích)

Hay như lời tố cáo khác từ Thượng tá Nguyễn Văn Đô, Tổng cục III Bộ Công an viết trong "Những ngày Quốc khánh năm 2006" (trích): "...Người tôi đang muốn nói chính là ông Trương Hoà Bình, Thứ trưởng Bộ Công an. Cho đến giờ, có không ít cán bộ công an vẫn đang thắc mắc không hiểu vì sao đường thăng tiến của ông Trương Hoà Bình lại có thể nhanh như vậy (...). Ông Trương Hoà Bình chỉ bắt đầu thoái hoá, biến chất khi trở thành "trợ lý" đắc lực cho ông Bùi Quốc Huy (nguyên Thứ trưởng Bộ Công an, đã bị xử lý trong vụ án Năm Cam), khi đó ông Bình là Cục phó A25. Chính ông Bùi Quốc Huy đã "đạo diễn" đưa ông Trương Hoà Bình về làm Phó giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh nhằm thao túng toàn bộ hoạt động của Công an TP. Hồ Chí Minh. Không biết có phải gần mực thì đen không, nhưng đã có rất nhiều vụ án đã bị làm "chìm xuống", bỏ lọt tội phạm..." (hết trích)

Chuyện thật hư tranh quyền trong nội bộ công an thì chúng ta không biết hết được. Nhưng sự thực trước mắt là cả thế giới đều thấy: ba

quyền phân lập chỉ là chuyện giễu băt tặn ở Hà Nội.

Chưa hết, ông Trương Hoà Bình mới đây còn được giao cho nắm Tổng Đoàn của võ phái lớn nhất Việt Nam và đang có ảnh hưởng toàn cầu: môn võ Vovinam. Bản văn nhan đề "Bức tâm thư của Liên đoàn Việt Võ Đạo Úc Châu" ký tên ông Lê Thành Nhân, Liên đoàn trưởng VoViNam Việt Võ Đạo tại Úc châu, cho biết chuyện hết sức đau lòng (trích): "... Ngày 17-02-2007, một thế tấn công mới của nhà cầm quyền cộng sản tại Việt nam là: ông Phạm Gia Khiêm, Bộ trưởng ngoại giao và ông Nguyễn danh Thái, Chủ nhiệm ủy ban TĐTT tuyên bố thừa nhận VoViNam là Quốc Võ, đồng thời sẽ nhanh chóng thành lập Liên đoàn VoViNam quốc gia, Liên đoàn VoViNam Á châu, Liên đoàn VoViNam quốc tế với chiêu bài VoViNam được đưa vào tranh giải tại "Asian Indoor Games 2009" tổ chức tại Hà nội.

"Với bốn cũ soạn lại, lần này trở thành quốc võ cho nên nghe đồn rằng, nhà cầm quyền cộng sản tại Việt nam đã cử một người là Trung tướng Trương Hoà Bình, Thứ trưởng Bộ Công An làm Chủ tịch Liên đoàn VoViNam Việt nam, vào ngày 15-07-2007, nếu như không có gì thay đổi vào phút chót. Người ta thường nói, ở Việt nam hiện nay, có ba lực lượng chính chỉ phối là: Đảng cộng sản, Công an và Quân đội. Như vậy với Trung tướng Công an là Chủ tịch thì Bằng đảng cấp của VoViNam trong nước cấp cho môn sinh sẽ được ký bởi một người chẳng học VoViNam, nhưng là Thứ trưởng Bộ Công An, quả là một sự sỉ nhục cho võ học..." (hết trích).

Thực sự, chơi thể thì nhà nước CSVN muốn chơi với ai? Đã cho gom hết tam quyền Lập Pháp, Hành Pháp, Tư Pháp vào tay một tướng công an rồi, bây giờ lại giao trọn Tổng Đoàn võ phái lớn nhất VN cho ông coi sóc. Sao chưa phong cho ông này nắm luôn Hội Nhà Văn, Hội Nhà Thơ, và các giáo hội trong nước?

Thế mới biết, cái gọi là pháp quyền lúc nào cũng là chuyện lạ, và cực kỳ khó hiểu ở quê nhà.

Buổi tiếp tân Tân Đại Sứ Michael Michalak tại Hoa Thịnh Đốn

Ông Michael Michalak, người vừa được bổ nhiệm vào chức vụ Tân Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, trước khi đi Việt Nam vào giữa tháng 8 này, đã có một cuộc họp báo và gặp gỡ đồng hương Cộng Đồng VN vùng Hoa Thịnh Đốn vào chiều ngày 10-8-2007 tại tư gia Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân ở Annandale, VA.

Được biết Tân Đại Sứ Michael Michalak là một nhà ngoại giao có nhiều kinh nghiệm về Á Châu. Ông là một viên chức cao cấp trong APEC, Văn phòng Đông Á và Thái Bình Sự vụ trong năm 2005. Trong hơn 30 năm phục vụ trong Bộ Ngoại Giao, Ông Michalak đã làm việc ở Sydney (Australia), Islamabad (Pakistan), Bắc Kinh (Trung Quốc) cũng như ở Washington D.C. Ông tốt nghiệp Cao Học Hành Chánh Công Quyền ở trường John F. Kennedy thuộc Đại Học Harvard, thông thạo ba ngôn ngữ Trung Hoa, Nhật, Pháp.

Có khoảng một trăm năm mươi người tham dự buổi tiếp tân này, trong đó có mặt hầu hết những nhà hoạt động chính trị và báo chí vùng HTĐ cùng rất nhiều người đến từ Cali và nhiều nơi khác. Mọi người rất náo nức và hy vọng được nghe Tân Đại Sứ HK nói nhiều về những chương trình cũng như nỗ lực để thay đổi tình trạng nhân quyền tồi tệ ở VN hiện nay. Trước khi trả lời các câu hỏi, Tân Đại Sứ nhắc nhở mọi người là ông sẽ đến VN làm việc, nên không thể trả lời chi tiết những gì sẽ thực hiện. Ông cho biết mình đã làm việc trong APEC hai năm, và gần đây mới tìm hiểu những vấn đề giữa HK và VN. Theo ông, liên hệ giữa hai quốc gia đã rất mạnh mẽ và sẽ mạnh mẽ hơn không chỉ với sự giúp đỡ của Chính Phủ HK mà với tất cả những người Việt hải ngoại.

Trong năm đầu và những năm kế tiếp, ông sẽ tập trung vào vấn đề nhân quyền, sự phát triển kinh tế của VN cũng như vấn đề vấn đề giáo dục. Ông hy vọng có thể tăng gấp đôi số sinh viên VN du học Hoa Kỳ trong thời gian ông làm Đại Sứ ở VN.

Ngày 18-7-2007 vừa qua, bạo quyền csVN đã huy động một lực lượng công an hùng hậu, nào công an sắc phục, thường phục với dùi cui roi điện, công an đặc nhiệm trang bị vũ khí tận răng, rồi nào xe cứu thương, xe chữa lửa, xe tăng, vòi rồng với sự yểm trợ đắc lực của xã hội đen chỉ để đàn áp thô bạo và hung hăng giải tán những người dân khiếu kiện tay không mà đa số là phụ nữ và người cao niên.

AI cho bán LÃNH HẢI CỦA VN

Tự Do Ngôn Luận * Báo San

Nguyễn Thị Quảng Bình

Trái ngược hẳn thái độ đàng đàng sát khí với dân oan khiêu kiện ở Sài Gòn, là thái độ im lìm sợ sệt của nhà nước VN khi trước đó cả tuần, vào ngày 9-7-2007, tàu chiến của hải quân Trung Cộng đã bắn vào 1 số tàu của ngư dân VN đang hoạt động trong lãnh hải gần quần đảo Trường Sa, gây cho 1 tàu chìm làm thiệt mạng 1 ngư dân và bị thương một số khác. Theo Đài Á Châu Tự Do, họ đã phối kiểm tin này từ những nguồn không muốn nêu tên, có thẩm quyền, từ Hà Nội và Washington. Cũng nguồn tin này cho biết các đơn vị quân sự bảo vệ lãnh hải Trường Sa và Hoàng Sa, thuộc Bộ Tư Lệnh vùng 5 Hải quân được lệnh báo động khẩn trương, mọi giấy phép đều bị hoãn vô thời hạn. Tin quan trọng liên quan đến sinh mạng dân chúng và chủ quyền quốc gia như thế mà tập đoàn Hà Nội lặng im cùng với hơn 600 cái loa nhà nước đã tự “bịt miệng” không hề đá động gì cả.

Đây không phải lần đầu tiên, trái lại tàu Hải quân TC đã từng bao vây và khiêu khích tàu của hải quân VN cũng như từng tàn sát ngư dân Việt nhiều lần, mà lần thảm khốc nhất vào ngày 8-1-2005 đã xả súng bắn vào các thuyền đánh cá trong hải phận VN làm 9 ngư dân Thanh Hoá bị thiệt mạng, 7 người bị thương và 8 người khác bị bắt đem đi. Sau đó báo chí và các hãng thông tấn ngoại quốc còn loan tin rằng Trung quốc đã trắng trợn vu cáo các thuyền đánh cá VN là hải tặc định cướp tàu của Trung cộng.

Dư luận người Việt ở hải ngoại rất phần nộ đã cực lực lên án thái độ ươn hèn nhát đảm, không dám bảo vệ dân lành của csVN trước quan thầy TQ. Trên các diễn đàn, các đài RFA và BBC, người Việt ở khắp nơi trên thế giới đã bày tỏ sự đau buồn, tức giận và uất ức trước thói khiếp nhược của đảng cầm quyền. Điều đáng nói là cả một hệ thống tuyên truyền của đảng và nhà nước đã cam như hến “sống chết mặc bay” không một lời bênh vực đồng bào của mình, mãi đến khi được cho phép thì mới loan tin. Trước đây vào tháng 5-2007, tàu TC cũng bắn vào thuyền đánh cá của ngư dân Việt cùng thời điểm Nguyễn Minh Triết đi “bệ kiến Thiên triều” nên sự việc được ếm nhẹm. Lần này, vì không thể bưng bít được

nên mãi đến cả tuần sau, cũng theo đài Á Châu Tự Do, thì “Thông Tấn Xã VN trong một đoạn tin ngắn loan báo Thứ trưởng Ngoại giao Vũ Dũng và đồng nghiệp TC là Vũ Đại Vỹ đã có cuộc gặp ở Bắc Kinh để bàn về các vấn đề biên giới, đặc biệt là hai bên sẽ nhất trí nghiêm chỉnh thực hiện nhận thức chung đã đạt được giữa lãnh đạo cấp cao hai nước, xử lý thoả đáng vấn đề trên biển, gìn giữ ổn định trên biển Đông”. Bản tin không nhắc nhở Vũ Dũng đã làm gì để phản kháng vụ TC tàn sát ngư dân Việt trên biển Đông.

Năm 1958, Thủ tướng cs lúc ấy là Phạm văn Đồng đã làm một việc đáng bị nguyên rủa muôn đời là gửi thư công nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Trung Cộng. Chính vì phải dựa vào ngoại bang để giữ vững chiếc ghế quyền lực mà thống trị đất nước nên csVN đã không ngần ngại có những hành động phản quốc là dâng đất, hiến biển, nhượng hải đảo để được TC che chở cho vững vàng mà thắng tay đàn áp nhân dân. Năm 1974, khi các chiến sĩ Hải quân Quân Lực VNCH anh dũng đem máu xương quyết tâm bảo vệ từng tấc đất, từng hòn đảo trước sự xâm lăng trắng trợn của bè lũ Bắc Kinh với vũ lực và quân số vượt trội hơn, thì Hà Nội làm ngơ như không hay biết gì. Năm 1976, một tay văn nô đã bình luận việc này trên tờ Sài Gòn Giải Phóng một cách sặc mùi nô lệ như sau: “Trung Quốc vĩ đại đối với chúng ta không chỉ là người đồng chí mà còn là người thầy tin cậy đã cứu mang chúng ta khỏi tình thế chúng ta có ngày hôm nay. Vì vậy chủ quyền Hoàng Sa thuộc VN hay TQ cũng vậy thôi.” Thật là một bọn “mãi quốc cầu vinh”!!

Sau đó liên tiếp những hiệp ước bất bình đẳng được ký kết một cách âm thầm giữa TC và VC như Hiệp Ước Biên Giới Trên Đất Liền, Hiệp Ước Vịnh Bắc Bộ, Hiệp Ước Hợp Tác Đánh Cá đã làm VN mất thêm những vùng lãnh hải, những ngư trường dồi dào hải sản. Đời sống ngư dân vốn đã khó khăn chật vật nay càng điều linh hơn vì bị hiếp đáp, bị cướp lượi, bị rượt đuổi và tồi tệ nhất là bị bắn chết một cách dã man, tàu bị tông cho chìm để phi tang ngay trên những vùng biển mà cha ông họ đã bao đời

đánh cá. Trước sự khiếp nhược ươn hèn, vô trách nhiệm của những kẻ đang cai trị VN, nhà nước TC càng dùng võ lực để lấn lướt, thao túng vùng biển chung, không lý gì đến những bản văn ký kết chưa ráo mực.

Ta hãy xem Luật sư Nguyễn hữu Thống tố cáo sự độc quyền thao túng của Trung Cộng trong vùng Vịnh Bắc Việt cũng như tại miền duyên hải Trung Việt qua một đoạn trong bài “Ngư Dân Đông Hải Huyết Lưu Hồng” như sau: “Theo ghi nhận của đội biên phòng VN thì nội trong năm 2004, riêng tại vùng biển Đà Nẵng, các tàu thuyền Trung Quốc đã xâm nhập hải phận VN 1017 lần. Vậy mà không thấy phản ứng gì về phía VN. Thừa thắng xông lên, từ tháng 10 đến tháng 12-2004, TC đã bắt giữ 80 ngư dân VN tại miền duyên hải Trung Việt và lái các tàu tuần dương có trang bị đại liên tông vô các tàu đánh cá VN khiến cho 23 ngư dân Đà Nẵng và Quảng Ngãi bị chết chìm, 6 người bị thương, 10 tàu đánh cá bị hư hại và hơn 13000 lưới cá bị tịch thu. Trong vụ này nhà cầm quyền TC đã cáo buộc các ngư dân VN tội xâm nhập hải phận TQ bất hợp pháp.”

Vụ những ngư dân vô tội thuộc các xã Hoà Lộc và Hoàng Trường, huyện Hậu Lộc thuộc tỉnh Thanh Hoá bị tàu tuần dương TC bắn lớp chết lớp bị thương bị đem về giam ở đảo Hải Nam rồi truy tố ra tòa với tội danh hải tặc mà tập đoàn Hà Nội chỉ dám phản đối -sau khi bị dư luận trong và ngoài nước phần nộ lên án- bằng cách cho đại diện bộ Ngoại Giao đến gặp đại diện Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà nội để trao công hàm phản đối. Thế là xong công rồi việc!! LS Nguyễn Hữu Thống đưa ra nhận xét: “Đây là những hành động cố sát cố dự mưu của TC trong đó VC là kẻ đồng loã bằng cách giúp phương tiện”.

Ngày xưa Hồ Chí Minh đã từng khoác lác với đàn em rằng: “Vua Hùng có công dựng nước, bác cháu ta có công giữ nước.” Thật ra chính đảng csVN đã phạm tội phản quốc hại dân, dâng đất nhượng biển, hiến hải đảo, đem giang sơn gấm vóc của tổ tiên gây dựng bằng xương máu để đánh đổi sự bảo kê của kẻ thù phương Bắc hầu giữ vững độc quyền cai trị nhân dân VN bằng một chế độ ngoại nhập độc tài toàn trị. Bắc Bộ Phủ đã ngày càng để lộ bộ mặt tay sai ngoại bang, bộ mặt “khôn nhà đại chợ” khi đàn áp dân khiêu kiện tay không bằng lực lượng hùng hậu, bằng xe tăng súng đạn. Trong khi đó lại ngậm miệng làm thinh như một viên chức quốc phòng dấu tên xác nhận với đài RFA: “Vi lý do tế nhị nên

Trí thức bạc nhược

Đur luận * Bán Nguyệt San

Dân tộc đau thương

— **Khánh Hưng** —

VN chưa thể lên tiếng nói gì ngay lúc này và dường như hai bên đang làm việc với nhau để giải quyết vấn đề”.

Làm thế nào giải quyết được khi nhà nước VN “há miệng mắc quai”, chỉ khổ cho những ngư dân chết và bị thương, khổ cho thân nhân của họ mất đi trụ cột gia đình, mà trở trêu nhất là những con người đáng thương đó không hiểu vì đâu mà tai họa đổ xuống như vậy. Sau vụ tàu TC bán chết ngư dân VN lại còn rượt đuổi ghe còn lại vào tận bờ biển ở Thanh Hoá vào tháng 1 năm 2005, một người cha than khóc: “Từ đời ông cố, ông sơ mình sinh sống bằng nghề biển mà ghe thuyền vẫn đi về có sao đâu. Nhưng gần đây, cũng nơi ấy, Trung Quốc họ cho tàu chiến ra xua đuổi bắn giết. Họ bảo là biển của họ. Sao lạ vậy?! Mà bên mình tuần duyên đâu? Chẳng thấy ai tiếp cứu dân bị ức hiếp! Chỗ biển có cá đây cá nục nay thuộc về họ. Vậy dân biển mình sống bằng gì? Đi xa hơn nữa, những thuyền gỗ nhỏ mỏng manh của xóm làng mình làm sao đi?” Một bà mẹ 80 tuổi kêu gào: “Con bị người ta bán chết, giờ mẹ trông nhờ ai đây? Mẹ sống tới tuổi này đã bao giờ xảy ra chuyện khủng khiếp như vậy đâu! Mình đi đánh cá, đánh ở biển mình thường đánh mà. Sao họ lại giết mình? Bộ đội đâu, tàu chiến mình đâu? Sao không tiếp cứu ngăn cản để họ đuổi về tận bến để bán giết? Trời hời trời, sông bé giờ là của họ sao? Ai cho, ai bán cho họ? Cho bán sao không cho dân biết?” (trích “Năm mươi năm trở lại” của Nga Sơn, Việt Nam Cuối Tuần 26-2-2005)

Lời than kể não lòng của bà cụ cũng là lời nghiêm khắc lên án và quyết liệt đòi hỏi của người dân Việt trong nước cũng như hải ngoại: “Ai cho, ai bán lãnh thổ, lãnh hải VN? Cho, bán sao không cho dân biết?” Tại sao tàu Trung Cộng bán giết dân Việt mình ngay trong lãnh hải VN mà nhà cầm quyền không phản ứng, không bảo vệ dân?! Tập đoàn hèn nhát csVN, tay sai của ngoại bang Trung cộng phải trả lời công khai minh bạch trước toàn dân những điều giấu diếm, dối trá, lập lờ của những hiệp ước thiệt thòi cho đất nước mà họ đã ký kết. Một ngày không xa toàn dân Việt sẽ xét xử xứng đáng cái tội phản quốc, buôn dân bán nước tay đĩnh đó của bạo quyền csVN!!

Nguyễn thị Quảng Bình

Dân tộc Việt Nam đã phải trả giá vì sự bạc nhược của giới trí thức

Nhiều người và dư luận cho rằng ông Lê Vũ, Et cetara của Việt Weekly, hay tác giả Nguyễn Hữu

Liên ở San Jose... là cộng sản, là thân cộng. Tôi không tin điều đó. Tôi cho rằng, ông Liên, Vũ, Et cetara... chưa bao giờ và không thể là cộng sản.

Nhưng tôi biết một điều chắc chắn, các vị này, dù vô tình hay cố ý, đã gián tiếp tạo ra những cơ hội tốt cho cộng sản qua những hành động và quan điểm không nhất quán, thiếu rõ ràng.

Cũng như quý vị, tôi cũng hết sức ủng hộ ý tưởng, một Việt Nam phát triển trong ổn định và hoà bình sẽ vạn lần tốt hơn sự xáo trộn. Tôi vẫn muốn tin rằng, Đảng Cộng sản VN sẽ tự điều chỉnh để dẫn dắt đất nước đi tới dân chủ và thịnh vượng. Nhưng ước mơ và niềm tin này hoàn toàn không có cơ sở thực tế.

Lịch sử đảng cộng sản Việt Nam, là lịch sử của sự lừa dối, mị dân, và những đợt thanh trừng dẫm máu. Trong lịch sử đó, thành phần thứ ba đã gián tiếp tạo ra những thuận lợi và cơ hội cho Đảng cộng sản. Lặp đi lặp lại nhiều lần trong thế kỷ qua, Đảng cộng sản Việt Nam đã sử dụng lực lượng thứ ba như một công cụ cho chính sách mị dân nhằm lừa gạt nhân dân, dân tộc, và dư luận.

Những năm đầu thập niên 1940, các nhân sĩ của các Đảng phái, tôn giáo, tổ chức xã hội, ... đã nhiệt tình và tràn đầy phấn khởi gia nhập mặt trận Việt Minh chống pháp, đuổi Nhật để giành lấy độc lập cho dân tộc. Ngô Đình Diệm, giám mục Lê Hữu Từ, Huỳnh Thúc Kháng, và những nhân sĩ, chí sĩ lỗi lạc nhất lúc bấy giờ, đều đứng trong hàng ngũ Việt Minh.

Nhưng chỉ vài tháng sau khi Cách Mạng Tháng Tám thành công, nhiều người đã nhận ra bản chất gian dối của đảng cộng sản; và đã tìm cách thoát ra. Một số ngả theo cộng sản, và phần còn lại đã bị thanh trừng.

Vụ thanh trừng tàn bạo và nổi tiếng nhất vào thời điểm này là sự

tiêu diệt Quốc dân Đảng. Quốc Dân Đảng, mà cái chết huy hoàng của lãnh tụ Nguyễn Thái Học cùng 12 đồng chí của ông tại Pháp trường Yên Bái là dấu mốc đầu tiên, là sự khẳng định mạnh mẽ nhất cuộc đấu tranh chống chế độ thực dân Pháp, dành độc lập dân tộc. Thế nhưng, Đảng cộng sản Việt Nam đã ra tay không một chút do dự. Hàng ngàn chiến sĩ quốc dân Đảng đã không chết dưới lưỡi gươm của người Pháp, nhưng đã chết dưới bàn tay của các “đồng chí” cộng sản!

Một nhóm nhân sĩ khác đã nằm trong sổ đoạn trường có tên là “Nhân văn giai phẩm”, mà đến hôm nay, hơn một nửa thế kỷ, di họa vẫn còn tồn tại nghiệt ngã tới hàng trăm số phận của những tài hoa ưu tú của dân tộc.

Năm 1946, Hồ Chí Minh đến dự Hội nghị Fontainebleau tại Pháp. Cũng với chiêu bài “độc lập dân tộc”, hàng loạt trí thức lỗi lạc nhất của Việt Nam thời ấy đã theo Hồ Chí Minh về nước. Trong số những nhân vật nổi tiếng của nhóm người trở về, Triết gia Trần Đức Thảo là một bi kịch điển hình của trí thức Việt Nam dưới bàn tay cộng sản. Những năm đầu về nước, Trần Đức Thảo đã mải mê xây dựng nền triết học “cách mạng nhân dân”. Ông đã từng có nhiều bài lý luận sắc sảo và đánh thép lên án “Chủ nghĩa xét lại”, lên án “Nhân văn giai phẩm”, bảo vệ đường lối cách mạng vũ lực. Thế nhưng lý tưởng về một chủ nghĩa cộng sản khoa học của Trần Đức Thảo là một màn hài hước phạm thượng dưới quan điểm chính thống của Đảng. Tinh thần trí thức và khái niệm sáng tạo là xa xỉ phẩm nhuộm màu tư sản, đi ngược lại lý tưởng vô sản chuyên chính của tập đoàn Lê Duẩn và Lê Đức Thọ. Do đó, nhà trí thức lỗi lạc Việt Nam trong thế kỷ 20, vì thiếu bản năng phục vụ thuần túy chế độ, đã bị giam lỏng trong gần 30 năm. Chỉ đến những năm cuối của cuộc đời,

và với sự can thiệp của một trong những nhân vật hàng đầu của Đảng Cộng sản Việt Nam, nguyên thủ tướng Phạm Văn Đồng, Trần Đức Thảo mới được Đảng cho phép trở lại nước Pháp, nơi mà ông đã bỏ đi 40 năm trước!

Dù đã bao nhiêu bài học nhãn tiền, một nhóm những trí thức Việt Nam vẫn là “những con nai vàng ngơ ngác” trước tay sấm cáo già cộng sản. Những năm trước 1975, hàng loạt các giáo sư, nhạc sĩ, văn sĩ, và cả các tu sĩ khả kính đã quyết liệt hăng hái xuống đường kêu gọi chống lại chính quyền miền Nam, một chính quyền đã cho họ cái quyền được tự do xuống đường và hô đã đảo mà không bị hỏi cung hoặc bỏ tù.

Thế nhưng, khi chế độ cộng sản được thiết lập, thì cả cái quyền đơn giản nhất, là quyền được bày tỏ quan điểm, ý nghĩ của mình, thậm chí sáng tác nghệ thuật cũng bị tước đoạt. Lúc này, một số những người hô hào đấu tranh mạnh mẽ nhất của miền Nam như Thích Nhất Hạnh, Nguyễn Văn Giai... đã bỏ chạy theo “kẻ xâm lược-ngoại bang”. Một số trở thành tay sai cho bộ máy chuyên chế như Huỳnh Tấn Mẫm, Lê Văn Nuôi, Lý Quý Chung, Nguyễn Chánh Trung... Một số khác như thượng toạ Thích Trí Quang, Trịnh Công Sơn... thì đắp mền nhắm mắt, ẩn dật trong những hang động riêng của mình để tránh phiên toái: “Còn hai con mắt một con khóc đời... con mắt còn lại là con mắt ai...” (Nhạc Trịnh Công Sơn sau 1975)

Vài người trong số họ như Nguyễn Ngọc Lan, Chân Tín, Tiêu Dao Bảo Cự..., phải chờ đến vài chục năm sau, mới lấy lại được chút chí khí sấp tàn, kêu lên vài tiếng trước thảm cảnh của đất nước.

Một trong những gương mặt trí thức miền Nam điển hình nhất trong số những người đã góp phần làm nên thảm họa cộng sản là Luật sư Nguyễn Hữu Thọ, nguyên Chủ tịch Mặt trận Giải phóng Miền Nam. Ông vốn sinh ra và lớn lên trong một gia đình tư sản trí thức Thiên Chúa Giáo Nam bộ, du học Pháp từ thuở thiếu thời, và trở thành một

trong những luật sư danh tiếng, được trọng dụng dưới các chế độ Miền Nam. Thế nhưng ông đã từ bỏ tất cả vinh quang để đi theo tiếng gọi “Giải phóng dân tộc”. Kết quả là không những dân tộc không được giải phóng mà chính bản thân ông trở thành một tù nhân không mang số trong suốt hơn 20 năm, từ ngày “cách mạng thành công” cho đến khi qua đời. Sau năm 1975, vị đứng đầu chính phủ Mặt trận Miền Nam không một lần được phép trò chuyện với bất cứ ai mà không có sự giám sát của lực lượng an ninh.

Nhưng, những bài học ấy chưa đủ để thức tỉnh những kẻ mộng du!

Thử nhìn kỹ lại nhận định của một số người, rằng: Dù sao, xã hội Việt Nam dưới chính quyền cộng sản hiện nay đang ổn định hoà bình và nền kinh tế đang từng bước phát triển? Có phải đó là thông tin mà quý vị đã đọc được trên trang nhất của 600 tờ báo trong nước? Sự thực hoàn toàn khác. Hãy để những con số nói lên sự thật.

Một nền kinh tế phát triển mà thu nhập bình quân trên đầu người chưa đầy 2 dollars/ngày. Như chúng ta biết từ báo chí trong nước, mức lương trung bình của một công nhân làm việc tại khu vực Biên Hoà, Bình Dương là 750.000 VND, tức là 45 USD/tháng. Trong lúc đó, một tô phở trung bình tại khu vực này là 15.000 VND. Như vậy, làm sao quý vị có thể kết luận là xã hội ổn định và kinh tế phát triển khi mà thu nhập trung bình của mỗi người dân Việt Nam chỉ đủ để ăn mỗi ngày một tô phở?

Còn nhiều con số và sự kiện đau lòng và nghiệt ngã hơn. Chưa ai thống kê đầy đủ số lượng phụ nữ VN đi lấy chồng, mà chính xác là đi làm nô lệ tình dục và lao động cho các ông Đài Loan, Malaysia, Hàn Quốc và cả Trung Quốc vốn không lấy được vợ tại chính quốc. Nhưng theo báo chí trong nước, chỉ riêng lãnh thổ Đài Loan, mỗi năm đã tiếp nhận khoảng 3,500 các cô gái Việt Nam, mà đa số ở lứa tuổi 20. Hàng chục ngàn phụ nữ khác, thậm chí dưới tuổi vị thành niên, đang phải hành nghề phục vụ tình dục tại Campuchia, Thái Lan, Malaysia...

Ngày nay, những câu chuyện rao bán phụ nữ VN công khai đã trở nên quen thuộc.

Và thế giới cũng không còn xa lạ với những câu chuyện về những người lao động VN phải nhảy xuống biển tận Phi Châu, Ả Rập... để trốn khỏi tình trạng làm việc quá khắc nghiệt và sự đối xử tàn bạo của các chủ lao động người nước ngoài. Theo số liệu của chính thức của chính phủ VN, hàng năm, có khoảng 160 đến 200 ngàn công nhân khoẻ mạnh được đưa đi lao động theo các hình thức nói trên.

Nếu xã hội Việt Nam đang ổn định, hoà bình, và thịnh vượng như diễn tả trên các phương tiện truyền thông của chính quyền, thì làm sao có những chuyện đau thương như đã kể, làm sao có chuyện những cô gái Việt Nam 20 tuổi, chỉ để đổi lấy vài trăm đô la cho gia đình, đã phải chấp nhận lấy những người tật nguyền, lớn hơn mình gần gấp ba số tuổi? Nếu nền kinh tế Việt Nam đang phát triển thì làm sao có hàng trăm ngàn thanh niên chấp nhận đánh đổi tuổi thanh xuân, sức khoẻ, gia đình để làm những nô lệ kiêu thời trung cổ chỉ vì vài trăm đô la một tháng?

Những số liệu đó có giúp quý vị nhận ra sự thật không? Quý vị thật sự tin rằng, chính quyền cộng sản thật tâm muốn xây dựng nền dân chủ và chống tham nhũng?

Tôi cũng muốn tin như vậy, và có thể có một vài cá nhân trong Đảng cộng sản muốn làm như vậy. Nhưng những ước muốn này, cũng như dự án về thiên đường chủ nghĩa cộng sản nói chung, không có cơ sở thực tế. Mong muốn này không thể thành hiện thực vì nó mâu thuẫn ngay với bản chất và cơ cấu của xã hội cộng sản.

Hãy lấy những sự kiện gần đây làm ví dụ. Trước Đại hội Đảng lần thứ X vừa rồi, dường như có một sự cố xuy cho phong trào góp ý với Đảng. Các trí thức trong ngoài nước hớn hờ lên báo, diễn đàn tranh luận. Trong nước có tờ báo cao hứng còn đưa ý kiến đề xuất xem lại điều 4 hiến pháp. Thế nhưng... BOOM! Như quả bom bóng nước. Đại hội Đảng bế mạc cũng là lúc Đảng cộng

sản cho bề mặt vở hài kịch “Góp ý”. Ủy viên bộ chính trị, bộ trưởng bộ công an thay mặt bộ chính trị lên tiếng chính thức chỉnh huấn báo chí và đe dọa các hình thức kỷ luật.

Tiếng nổ của quả bong bóng “Góp ý Đại hội Đảng” chưa tan thì tiếp đến là quả lựu “Đại biểu nhân dân ngoài Đảng”. Báo chí tung hô, nhiều người hy vọng là nếu không được “đứng trong hàng ngũ của Đảng” thì ít ra cũng được cái ghế đại biểu nhân dân để đưa ra vài ý kiến “phản biện”. Một số vị cao hứng ghi ngay tên mình trong danh sách tự ứng cử. Oái ăm thay, hầu hết những nhân vật mà dư luận kỳ vọng nhất đã vội vàng tuyên bố rút lui với những lý do rất đáng ngờ. Rồi khi cái vở kịch bầu bán quốc hội kết thúc, người ta chợt nhận ra là kết quả còn tệ hơn cả nhiệm kỳ trước! Nghĩa là, tỉ lệ đại biểu ngoài Đảng không những không thêm chút nào mà còn thấp hơn lần trước!

Cũng trong thời gian này, cùng lúc với việc tuyên bố thừa nhận vài khuyết điểm trong vụ Nhân văn Giai phẩm và Cải cách Ruộng đất đâm máu, lực lượng an ninh đã tổ chức một chiến dịch đàn áp tàn khốc khắp cả nước, bịt miệng tất cả các tiếng nói dân chủ, khởi tố hàng loạt những con người có lòng trần trở với đất nước, và tàn bạo nhất là tra vấn, đe dọa và hành hạ hàng ngàn người trong cả nước. Với những việc như vậy, quý vị tin là Đảng Cộng Sản Việt Nam thực tâm muốn tiến tới dân chủ?

Nếu ai đó có một niềm tin nhỏ nhoi nhất là Đảng cộng sản đang nỗ lực để làm trong sạch đội ngũ thì có lẽ đó là những người ngây thơ nhất trên hành tinh này. Trong giai đoạn đầu, có thể người ta theo cộng sản vì một lý tưởng mơ hồ nào đó. Nhưng ngày nay, không ai có thể nghi ngờ về bản chất giả dối của lý tưởng cộng sản. Ngày nay, nếu không vì để có cơ hội vơ vét của cải vật chất, thì người ta đi theo cộng sản vì cái gì. Khái niệm đạo đức, trách nhiệm, và lương tri theo đúng nghĩa của nó không hề có trong tự diễn của những người cộng sản. Mục đích cao nhất và tuyệt đối của giới cầm quyền hiện nay là vợ về

càng nhiều nếu có thể. Chồng tham nhũng thật sự có nghĩa là chồng lại chủ đích và ý chí của giới cầm quyền. Vì vậy, chồng tham nhũng trên thực tế, chỉ là một chính sách tuyên truyền thuần tuý, không có thực chất.

Nhìn lại những vụ án nổi đình đám trong mấy năm gần đây, quý vị sẽ thấy rõ chuyện chồng tham nhũng là một vở kịch bịp bợm một cách trắng trợn dưới quyền tổng đạo diễn của Đảng cộng sản Việt Nam. Trong vụ án Năm Cam, những kẻ thất nghiệp kiếm sống bằng nghề gác cửa bị xử phạt 15 năm tù, hai nhà báo với tội danh vốn chỉ thỉnh thoảng ăn nhậu với Năm Cam thì bị phạt tù hàng chục năm. Trong lúc đó, những kẻ khai sinh và bảo kê cho Năm Cam, những kẻ quyền lực nhất và chịu trách nhiệm chính trong vụ án, gồm các quan chức công an hàng đầu của thành phố Hồ Chí Minh và trung ương chỉ ở tù vài năm một cách tượng trưng. Trong các vụ án đánh tráo đồng hồ điện xảy ra tại công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh và vụ mua bán hạn ngạch (quota) dệt may tại Bộ Thương mại, các tổ chức Mafia mới gồm lãnh đạo chính quyền cùng với các tội phạm kinh tế đã gây thiệt hại lên tới hàng trăm tỉ đồng, gây ảnh hưởng tới hàng trăm đơn vị kinh tế và hàng vạn số phận con người. Thế nhưng, dù báo chí đã cung cấp các cứ liệu căn bản và dư luận vô cùng bức xúc, cuối cùng, các vụ án đã giảm nhẹ đến mức tương đương như không có gì. Kiểu chồng tham nhũng “đầu voi đuôi chuột” như vậy diễn ra một cách có hệ thống, không có ngoại lệ, từ vụ Dầu khí, Hồ Trị An, Cục dự trữ Quốc gia, đến các vụ chạy án tại cơ quan kiểm sát và tòa án các cấp... đều có vẻ xâm xang trong thời gian đầu, sau đó thì như “bát nước nóng nguội dần”. Vụ “Đánh bạc triệu đô” mới đây nhất là một điển hình của trò hề chồng tham nhũng. Quý vị còn nhớ là báo chí trong nước đã tỏ ra sôi động thế nào khi lên án tập đoàn tội phạm tại Bộ Giao thông vận tải, mà điển hình là một tổng giám đốc dám đặt cược bóng đá mỗi lần bằng một khoản thu nhập của 20 ngàn công nhân

trong một tháng! Vài tờ báo đã công bố tài liệu cho biết giá cả bằng tiền dollar của những chức vụ ủy viên trung ương Đảng, thứ trưởng, bộ trưởng ...

Đã có lúc, dư luận tưởng như người ta đang chồng tham nhũng thật qua vụ án PMU 18 này. Thế rồi, lại BOOM! Trưởng ban chuyên án, kẻ khá mạnh miệng trên báo chí nhận quyết định nghỉ hưu, các nhà báo chuyên theo dõi vụ án được cơ quan An ninh điều tra mời làm việc, Thông tấn xã Việt Nam đưa tin Ngân hàng thế giới công nhận không có dấu hiệu tham ô trong các dự án viện trợ, thứ trưởng Bộ giao thông vận tải, kẻ bảo kê cho tội phạm chính được tại ngoại. Cuối cùng, lúc này, khi phiên tòa được tổ chức, thì “Dũng tổng không còn là con bạc triệu đô”, “chưa có chuyện hối lộ”, “chưa có bằng chứng về cố ý làm trái”. Luật sư phản ứng hội đồng xét xử... Màn kịch rất hay và rất điệu nghệ!

Thế giới ngày nay, đã không còn nghi ngờ gì về thảm họa mà chủ nghĩa cộng sản đã mang đến cho nhân loại. Quốc hội châu Âu, bao gồm cả các quốc gia cộng sản Đông Âu cũ, đã có nghị quyết minh xác Chủ nghĩa cộng sản là thảm họa của nhân loại. Mới đây Hoa Kỳ cũng đã khánh thành công trình cùng tên như vậy. Ngay cả nước Nga, cha đẻ của chủ nghĩa cộng sản thực hành, cũng đã bãi bỏ lễ kỷ niệm Cách Mạng Tháng Mười.

Vậy quý vị tin cộng sản Việt Nam là một ngoại lệ chăng? Niềm hy vọng này, cũng giống như một anh nông dân nào đó, hy vọng rằng, một ngày kia, một bụi lúa sẽ được mọc lên từ một củ khoai lang!

Tôi không nghi ngờ lòng yêu nước chân chính của nhiều người trong thành phần thứ ba. Nhưng tôi cũng không nghi ngờ là thái độ nửa vời của quý vị trong quan điểm và hành động đã góp phần tạo nên thảm họa cộng sản, một thảm họa lớn nhất trong lịch sử Việt Nam mà di hại của nó sẽ còn tồn tại tới nhiều thế hệ nữa. Tôi nhớ trong một bài ca dao của người Nga có kể về việc Chúa đã trừng phạt, khiến tên kiếm sĩ giết thuê phải đứng như trời trồng

muôn đời, để hứng chịu tất cả những khắc nghiệt của thế gian. Hình phạt rõ ràng, vì sự đồng lõa, dù vô tình hay cố ý, là một tội ác không kém kẻ chủ mưu. Bài ca dao này có đoạn:

“Không được tuân theo lệnh bất lương,

không được nấp sau lương tâm kẻ khác ...”



Chương 3 Thế Lực Đến Từ Đâu?

Lẽ dĩ nhiên đạt tới được một xã hội có cả tự do và hoà bình không phải là việc đơn giản. Nó đòi hỏi tài năng cao về định hướng chiến lược, tổ chức, và kế hoạch. Nhưng cao hơn hết, nó đòi hỏi phải có thế lực. Các nhà dân chủ không có hy vọng gì lật đổ được độc tài và thiết lập tự do chính trị nếu không có khả năng ứng

lực chính trị bị quên lãng này khá rõ:

Tại nước Châu có một ông lão sinh sống bằng cách nuôi một bầy khỉ để chúng làm việc cho ông. Người nước Châu gọi ông là “hầu công”, tức ông chủ khỉ.

Mỗi buổi sáng, ông tụ họp bầy khỉ trong vườn và ra lệnh cho con già nhất chỉ huy cả bầy lên núi hái hoa quả. Ông có luật là mỗi con khỉ phải nộp cho ông một phần mười số hoa quả nó hái được. Con nào phạm luật sẽ bị đánh đòn không thương tiếc. Tất cả lũ khỉ cay đắng chịu đựng mà không dám kêu than.

Một ngày nọ, một con khỉ nhỏ hỏi chúng bạn: “Có phải ông già trông tất cả các cây ăn trái trên núi không vậy?” Đám khỉ trả lời: “Không, cây mọc tự nhiên thôi.” Chú khỉ nhỏ hỏi tiếp: “Không có phép của ông già thì mình không được hái quả sao?” Đám khỉ trả lời: “Mình vẫn hái được chứ.” Chú khỉ nhỏ lại tiếp tục: “Thế thì tại sao mình lại phải phụ thuộc vào ông già; tại sao mình phải cung phụng ông ấy?”

Trước khi khỉ nhỏ dứt câu, cả bầy khỉ đột nhiên ngộ ra và bưng tỉnh. Ngay tối hôm ấy, chờ khi ông lão ngủ say, bầy khỉ phá cũi sổ lồng. Chúng lấy tất cả hoa quả mà ông lão dự trữ đem theo vào rừng và không bao giờ trở lại. Cuối cùng ông lão chết vì đói.

Yu-li zi kết luận: “Trên đời có những kẻ cai trị người bằng mảnh khỏe chứ không bằng những nguyên tắc chân chính. Họ chẳng khác nào hầu công, không biết sự đần độn của mình. Vì một khi người ta bưng tỉnh thì những mảnh khỏe đó không còn hiệu lực nữa.”

Những nguồn thế lực chính trị cần thiết

Nguyên lý của vấn đề rất đơn giản. Bất cứ nhà độc tài nào cũng cần sự trợ giúp của kẻ bị trị. Không có những hợp tác này họ không thể nắm chặt và duy trì những nguồn thế lực chính trị trong tay. Các nguồn thế lực chính trị này bao gồm: Thẩm quyền: tức niềm tin nơi quần chúng rằng đây là một chế độ chính danh mà mọi người đều có bổn phận phải tuân phục. Nhân lực: tức số lượng và uy tín của những người hay nhóm đang vâng phục, cộng tác, hay trợ giúp kẻ cai trị. Tài năng và kiến thức: cung cấp bởi những cá nhân hay nhóm đang hợp tác với chế độ. Đây là yếu tố mà họ rất cần để tiến hành một số loại việc đặc biệt.

Những yếu tố không hữu hình: tức những yếu tố tâm lý và ý thức hệ có khả năng thúc đẩy người ta vâng phục và trợ giúp kẻ cai trị. Những

GENE SHARP

từ ĐỘC TÀI

đến DÂN CHỦ

một hệ thống ý niệm về giải phóng

.....đăng nhiều kỳ.....

dụng một cách hữu hiệu các thế lực của họ.

Nhưng có thật như vậy không? Lực lượng dân chủ đối lập có thể huy động được loại thế lực nào khả dĩ phá tan được chế độ độc tài với mạng lưới quân đội và công an cùng khắp? Câu trả lời nằm ẩn trong một vùng kiến thức về thế lực chính trị thường bị quên lãng. Học hỏi về nhận thức này thực sự không khó. Một vài chân lý căn bản của sự việc rất đơn giản.

Chuyện ngụ ngôn “Hầu Công”

Câu chuyện ngụ ngôn Trung Hoa vào thế kỷ 14 của Liu-Ji phác họa vùng kiến thức về thế

nguồn vật chất: tức mức độ kiểm soát hay phạm vi truy cập của những người cai trị đối với tài sản quốc gia, các nguồn tài nguyên thiên nhiên, các nguồn tài chính, hệ thống kinh tế, các phương tiện thông tin liên lạc và giao thông vận tải. Phong tỏa, trừng phạt: dù chỉ đe dọa hay thi hành đối với những ai bất phục tùng và bất hợp tác để duy trì tình trạng tuân phục và hợp tác mà chế độ rất cần để tồn tại và thực thi các chính sách.

Tuy nhiên, tất cả các nguồn lực này đều tùy thuộc vào sự chấp nhận chế độ, vào sự qui phục và tuân thủ của quần chúng, và vào sự hợp tác của vô số dân chúng và nhiều định chế trong xã hội. Không có gì bảo đảm là những điều này không thay đổi. Sự hợp tác, tuân phục, và hỗ trợ hoàn toàn của dân chúng sẽ gia tăng nguồn thế lực và do đó mở rộng quyền năng của chính phủ.

Ngược lại, việc rút lại sự hợp tác từ quảng đại quần chúng cũng như những định chế xã hội đối với những kẻ hung hãn, độc tài sẽ làm co rút hay đứt lìa các nguồn thế lực mà chế độ lệ thuộc vào. Không có các nguồn ấy, sức lực của chế độ yếu dần và cuối cùng sẽ tan rã. Hiên nhiên, các kẻ độc tài đều rất nhạy cảm đối với những hành động hay ý kiến có khả năng đe dọa mức độ tự tung tự tác của họ. Vì vậy họ rất nhanh tay đe dọa hay trừng phạt những người bất phục tùng, đình công phản đối, hay không chịu hợp tác. Tuy nhiên, sự việc không phải đến đó là hết. Việc trấn áp, ngay cả bằng bạo lực, không phải luôn luôn làm người ta trở lại tình trạng vâng phục và hợp tác tới mức có thể giúp chế độ tiếp tục vận hành.

Nếu quần chúng có thể chịu đựng các biện pháp trấn áp và tiếp tục giới hạn hay cắt đứt các nguồn thế lực của chế độ đủ lâu, thoạt đầu các chỉ dấu về kết quả không rõ ràng và chắc chắn nhưng sau đó sự xuống dốc quyền lực của chế độ sẽ hiện rõ. Theo thời gian, việc rút lại các nguồn thế lực có thể làm chế độ tê liệt, bất lực; và trong một số trường hợp ngặt nghèo, dẫn đến tan rã. Thế lực của các kẻ độc tài sẽ chết, dù nhanh hay chậm, vì bị bỏ đói chính trị.

Điều trên dẫn đến hệ luận: Mức độ cho tự do hay chuyển chế của bất kỳ nhà cầm quyền nào phần lớn phản ảnh mức quyết tâm tương đối của quần chúng bị trị (so với sự quyết tâm của phía cầm quyền) muốn sống tự do, cũng như sự sẵn sàng và khả năng kháng cự lại những áp lực buộc họ vào vòng nô lệ.

Có một điều mà thực tế trái ngược với suy nghĩ bình thường của đa số, đó là ngay cả những chế độ độc tài toàn trị đều phải cậy dựa vào khối dân chúng và xã hội mà họ cai trị. Nhà khoa học chính trị, Karl W. Deutsch, đã viết như sau vào năm 1953: *Quyền lực của chế độ toàn trị chỉ mạnh khi nó không cần phải đem ra dùng quá thường xuyên. Nếu lúc nào cũng phải lấy quyền lực đó ra đàn áp toàn thể dân chúng, thì sức mạnh của nó sẽ không kéo dài được. Vì những chế độ toàn trị đòi hỏi phải có nhiều quyền lực hơn mọi loại chính thức để đối phó với dân, nên những chế độ này lại càng cần tập tục vâng phục vững bền và rộng khắp của quần chúng; Hơn thế nữa, các chế độ này còn phải dựa vào sự hỗ trợ tích cực của ít là một khối lớn quần chúng trong những khi hữu sự.*

Một lý thuyết gia người Anh về luật pháp, ông John Austin, vào thế kỷ 19, đã viết về tình trạng một chế độ độc tài đối đầu với khối quần chúng bất mãn. Ông lý luận rằng nếu đại đa số quần chúng quyết tâm lật đổ nhà cầm quyền và sẵn sàng chịu đựng những màn đàn áp, thì sức mạnh của chính quyền, kể cả những người hỗ trợ nó, không thể duy trì nổi cái chế độ bị chán ghét này, ngay cả khi nó được sự trợ giúp của ngoại bang. Ông Austin kết luận: không ai đẩy nổi một dân tộc phản kháng lùi trở lại tình trạng vâng lời và qui phục vĩnh viễn. Niccolo Machiavelli từ lâu cũng đã lý luận rằng một ông hoàng " ... khi bị toàn thể dân chúng coi là kẻ thù thì sẽ chẳng bao giờ có thể giữ chắc ngôi vị của mình; và càng ác độc thì chế độ của ông ta lại càng suy yếu."

Những ứng dụng chính trị thực tế rút từ nhận thức trên đã được minh chứng bởi những người dân Na-Uy anh hùng kháng cự sự đô hộ của Nazi. Và như đã nhắc đến trong chương một, những con người cam đảm tại Ba Lan, Đức, Tiệp, Slovaks, và nhiều nơi khác cũng đã đem ra ứng dụng trong việc kháng cự lại sự hung hãn của ách cai trị độc tài Cộng Sản, và sau cùng góp phần làm sụp đổ toàn bộ ách cai trị Cộng Sản trên toàn Âu Châu. Dĩ nhiên, đây không phải là một hiện tượng mới: những trường hợp kháng cự bất bạo động đã xảy ra từ xa xưa, ít là từ năm 494 trước công nguyên khi dân thường rút lại không hợp tác với các chủ nhân quý tộc La Mã. Đấu tranh bất bạo động đã được ứng dụng tại nhiều thời điểm khác nhau bởi các dân tộc thuộc Châu Á, Châu Phi, Châu Mỹ,

Châu Úc, các quần đảo Thái Bình Dương, và cũng có ở Châu Âu.

Như vậy, ba yếu tố quan trọng nhất để xác định mức độ một chính quyền kiểm soát hay mất kiểm soát thế lực của họ:

- Sự mong muốn tương đối của đại chúng (so với sự mong muốn ngược lại của chế độ) trong việc đặt giới hạn về quyền lực của chính quyền;
- Sức mạnh tương đối của những tổ chức độc lập và các định chế của giới bị trị (so với sức mạnh ngược lại của chế độ) trong việc cùng nhau rút lại các nguồn thế lực; và
- Khả năng tương đối của quần chúng (so với khả năng ngược lại của chế độ) trong việc rút lại sự chấp thuận và trợ giúp cho chế độ.

Những trung tâm thế lực dân chủ

Một đặc tính của xã hội dân chủ là có sự hiện diện của một số đông các tổ chức và cơ chế phi chính phủ, hoạt động độc lập ngoài vòng kiểm soát của nhà nước, như gia đình, tổ chức tôn giáo, hội văn hóa, câu lạc bộ thể thao, định chế kinh tế, công đoàn, hội sinh viên học sinh, đảng phái chính trị, làng xã, hội khu phố, hội trồng trọt, tổ chức nhân quyền, nhóm văn nghệ, thư hội, v.v... Những đoàn thể này rất quan trọng chẳng những trong việc phục vụ những mục tiêu của riêng họ, mà cũng còn góp phần thoả mãn những nhu cầu của xã hội.

Hơn thế nữa, các đoàn thể này có ảnh hưởng chính trị rất lớn. Chúng tạo ra những nền tảng nhóm và định chế mà qua đó quần chúng có thể ảnh hưởng lên hướng đi của xã hội và kháng cự lại các nhóm khác hay chính quyền nếu có sự xen lấn không chính đáng vào những quyền lợi, sinh hoạt, hay mục đích của họ. Những cá nhân riêng lẻ, không là hội viên của tổ chức nào, thường không tạo được ảnh hưởng gì đáng kể lên xã hội; lại càng không đáng kể lên chính quyền; và chắc chắn là con số không lên chế độ độc tài.

Chính vì vậy mà nếu quyền tự trị và tự do sinh hoạt của các đoàn thể trên bị những kẻ độc tài tước đoạt đi, quần chúng sẽ bị hầu như bó tay. Tương tự như vậy, nếu những định chế trên bị kiểm soát một cách độc đoán bởi chế độ trung ương hay bị hoàn toàn thay thế bởi những định chế do chế độ lập ra, thì những bộ phận này trở thành công cụ khuyếch loát cả các thành viên lẫn những lãnh vực xã hội liên hệ.

Tuy nhiên, nếu có thể duy trì hay lấy lại được quyền tự trị và tự do sinh hoạt của các định chế dân sự độc lập

này (ngoài vòng kiểm soát của chính phủ) thì chúng sẽ trở thành rất quan trọng cho nỗ lực sử dụng phần kháng chính trị. Đặc tính chung của những trường hợp mà chế độ độc tài bị tan rã hay yếu đi là sự can đảm áp dụng đối kháng chính trị đồng loạt của quần chúng và các định chế của họ.

Như đã nêu, những trung tâm thế lực này cung cấp các nền tảng định chế mà từ đó quần chúng có thể tạo áp lực và kháng cự lại sự kiểm soát của chế độ. Trong tương lai, các đoàn thể này trở thành một phần của nền tảng hạ tầng không thể thiếu được của một xã hội tự do. Sự độc lập và tiếp tục lớn mạnh của các đoàn thể độc lập, do đó, thường là điều kiện tiên quyết để thành công trong nỗ lực đấu tranh giải phóng dân tộc. Nếu chế độ độc tài đã dẹp hay nắm quyền kiểm soát các đoàn thể xã hội độc lập, thì lại càng quan trọng cho những nhà đấu tranh phải lập cho bằng được những nhóm hay định chế độc lập mới, hay tìm cách đưa trở lại cách điều hành dân chủ vào những đoàn thể còn sống sót hoặc chỉ bị chế độ kiểm soát một phần. Trong thời gian xảy ra cuộc Cách Mạng Hungary năm 1956-1957, rất đông các hội đồng dân chủ trực tiếp nổi dậy, và ngay cả liên đới với nhau được vài tuần (trước khi bị tiêu diệt) để thiết lập cả một hệ thống liên bang cho các định chế và nền cai quản. Tại Ba Lan vào cuối năm 1980, công nhân duy trì được công đoàn Đoàn Kết dù bị chế độ xem là bất hợp pháp. Trong một số trường hợp, họ còn đoạt được quyền kiểm soát trong các công đoàn chính thức do nhà nước Cộng Sản khuyến khích. Những phát triển định chế như vậy có thể đem lại những kết quả chính trị rất quan trọng.

Lẽ dĩ nhiên, tất cả những lý lẽ kể trên không mang ngụ ý rằng việc làm yếu dần và lật đổ chế độ độc tài là chuyện dễ dàng, và cũng không có nghĩa là tất cả mọi nỗ lực đều thành công. Các lý lẽ này cũng không cam đoan là cuộc đấu tranh này sẽ tránh được đổ máu, vì những kẻ đang phục vụ chế độ nhiều phần sẽ phản công để ép quần chúng trở lại tình trạng tuân phục và hợp tác như xưa.

Tuy nhiên, nhận thức bên trên về cốt lõi của quyền lực cho thấy rằng việc chủ ý làm tan rã một chế độ độc tài là điều khả thi. Nền độc tài có một số đặc tính khiến nó dễ bị chọc thủng nếu biết áp dụng phần kháng chính trị một cách khéo léo. Trong các chương sắp tới, chúng ta sẽ khảo sát chi tiết các đặc tính này.

Xin vui lòng góp tay phổ biến rộng rãi bán nguyệt san này

CẤM nhà máy điện đình công cả... công ty du lịch !

+++ỦyBanBảoVệNgườiLaoĐộngViệtNam+++
05-08-2007

cho đồng bào quốc nội

Nếu lấy lý do an ninh quốc gia để cấm quân lính đình công thì nhiều người chấp nhận được. Nếu lấy có “*thiết yếu trong nền kinh tế quốc dân*” để cấm nhà máy điện, nước, xăng đình công thì cần phải giải thích, vì tuy các thứ này quan trọng đối với kinh tế và xã hội, nhưng ở các quốc gia tôn trọng quyền của người lao động thì vẫn được đình công. Chỉ trong trường hợp hiểm có, như đang là thời chiến, thì dân mới chấp nhận mất quyền này.

Việt Nam không đang trong thời chiến, vậy lấy có “*thiết yếu*” này để cấm cả công ty thủy lợi, công ty môi trường, và ngay cả công ty du lịch, đình công, thì lý do thực sự là gì?

CÓ: “CÔNG ÍCH” VÀ “THIỆT YẾU”

Ngày 27-7-07 vừa qua, khi liệt kê danh sách những kỹ nghệ và doanh nghiệp cấm đình công, Nguyễn Tấn Dũng, Thủ Tướng bổ nhiệm bởi Đảng CSVN, đã chỉ nói ra cái có, mà không thể nói lý do thật.

Lời mở đầu của Nghị Định số 122/2007/NĐ-CP là để bị cấm đình công, kỹ nghệ hoặc doanh nghiệp phải là “*công ích*”, và “*có vai trò thiết yếu trong nền kinh tế quốc dân*”.

Trong danh sách này có các công ty VietSoPetro, và công ty sản xuất khí đốt. Có lẽ nhà nước Hà Nội cho rằng

xăng và khí đốt thì quan trọng lắm đối với kinh tế, phải cấm đình công dù chỉ một vài ngày.

Trong danh sách cũng có các nhà ga xe lửa, các “*Công ty Viễn thông liên tỉnh*”, “*Cục Bưu điện Trung*

ương”. Có lẽ Việt Nam khác với các nước tự do – ở VN chỉ đình công xe lửa một ngày, không chuyển thư một ngày, là kinh tế quốc dân có nguy cơ suy sụp.

Nhưng danh sách cũng có nhiều “*công ty khai thác công trình thủy lợi*”, “*công ty thoát nước*”, và dịch vụ môi trường, như “*Công ty TNHH môi trường đô thị*”, hoặc dịch vụ quản lý nhà cửa, như “*Xí nghiệp Quản lý nhà*”. Quản lý nhà thì “*thiết yếu*” ra sao đến nỗi phải cấm đình công?

Và còn “*Công ty Phát hành báo chí Trung ương*”, phải chăng ngừng phát hành báo chí vài tuần thì kinh tế sụp đổ?

LÝ DO THẬT SỰ: ĐẢNG VƠ VÉT TỐI ĐA

Cái nói rõ nhất về tính vô lý, và làm lộ ra lý do thực sự của Đảng CSVN, là danh sách này có cả “*Công ty Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch*”. Ngành du lịch vừa “*công ích*” vừa “*thiết yếu*” đối với kinh tế!

“*Công ích*” và “*thiết yếu*” chỉ là cái có vô nghĩa mà kẻ mạnh dùng để bóc lột sức lao động người yếu. Lý do thật, lý do đơn giản, là Đảng CSVN muốn ăn lời tối đa.

Nhìn danh sách trong nghị định này, ta thấy rằng tất cả các kỹ nghệ và doanh nghiệp trong danh sách đều do Đảng CSVN trực tiếp hoặc gián tiếp làm chủ. Tất cả đều kiểm tiền cho Đảng CSVN và các quan chức nhà nước.

Hiệp hội Đoàn kết Công Nông VN và Luật sư Trần Quốc Hiền

Hoàng Thị Vân 05-08-2007

Để ăn lời tối đa, Đảng CS đã bắt nhân công của họ làm việc dài giờ, cực nhọc, lương đói khát, không bồi thường khi bị tai nạn lao động. Và nay thì cấm đình công.

Như một số người lao động trong nước đã thông tin cho Ủy Ban Bảo Vệ Người Lao Động Việt Nam (UBBV), họ phải làm 10-12 tiếng một ngày, mà chỉ được trả lương 8 tiếng.

ĐẢNG CS KHÁC THỰC DÂN TÂY?

Một lý cứ mà Đảng CS đưa ra để chống lại trào lưu đòi dân quyền, là dân chủ theo kiểu Tây phương thì sẽ tự do quá trớn.

Không không, vì tổ quốc, Đảng phải lãnh đạo nhân dân, Đảng phải cấm người lao động đình công quá trớn, có hại cho kinh tế quốc dân và mất ổn định xã hội. Thực ra, mọi cuộc đình công đều là quá trớn, vì vai trò của công đoàn nhà nước là ngăn chặn đình công.

Ngày xưa, thực dân Tây có đồn điền cao su. Ngày nay, Đảng CS, Nhà nước của họ, công an của họ, và quân đội của họ, có Vietnam Airlines, có công ty điện thoại, có công ty dầu hoả, có hệ thống đường sắt, có công ty phát hành báo chí, v.v...

...và có công ty thủy lợi, có công ty thông tin điện tử hàng hải, có bưu điện, có công ty nước, có công ty điện, có công ty môi trường đô thị, v.v...

...và có công ty quản lý nhà đất, có công ty giao thông công chính, có công ty phát triển nông nghiệp, có công ty du lịch, v.v...

Đảng CSVN tham lam hơn, ác hơn, đồ hộ cay nghiệt hơn.

Đảng CSVN bóc lột hơn thực dân Tây.

05-08-2007 baovelaodong.com

Cuối Tháng Mười năm 2006, Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông ra đời. Giữa Tháng Mười Một, ngay sau khi nhà nước Cộng Sản tổ chức xong APEC, chính quyền này đã ra tay đàn áp và bắt giam hầu hết những người lãnh đạo và những thành viên công khai của hiệp hội.

Ngày 12 tháng Mười Hai, Trần Quốc Hiền, phát ngôn nhân đại diện của Hiệp Hội ở Sài Gòn, bị bắt giam một ngày sau khi phổ biến bản thông báo lên tiếng về việc bắt giam thành viên của họ. Nhà cầm quyền

Hà Nội đã đọc lệnh bắt giam Trần Quốc Hiền ngay văn phòng làm việc của anh tại Sài Gòn. Ngoài Hải Phòng, Cao Văn Nhâm bị tra vấn và khủng bố tinh thần liên tục. Cao Văn Nhâm là người đại diện cho Hiệp Hội ở miền Bắc. Anh bị áp lực của công an đặt lên gia đình để phải bị mất nơi cư trú. Cuối cùng, vì không còn chịu đựng nổi sự tra tấn tinh thần, Cao Văn Nhâm đã đào thoát sang Cam Bốt với một tinh thần bị chấn động, trở nên là người mất quân bình về tâm thần và đang được Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc cứu chữa.

Tình trạng của tất cả các anh chị bị bắt giam tới giờ này chưa được nhà cầm quyền Việt Nam chính thức công nhận. Mặc dù Bộ Ngoại Giao và nhiều dân biểu Quốc Hội Hoa Kỳ đã lên tiếng, cũng như Liên Hiệp Các Quốc Gia Âu Châu và báo chí quốc tế đã nhắc nhở. Gần đây, Hội Ân Xá Quốc Tế cũng đã trực tiếp phát động cuộc vận động can thiệp cho chị Trần Thị Lệ Hằng, một trong những người sáng lập Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam. Sau vụ bắt giam đồng loạt này, bà giám đốc Liên Đoàn Lao Động Việt Nam đã báo động: những thế lực xấu có thể nắm lấy sức mạnh của người lao động. Điều này cho chúng ta thấy: nhà nước đã có những quan ngại về sự lớn mạnh của giới công và nông dân.

Vấn đề được đặt ra: tại sao nhà nước CS lại quá lo sợ sức lớn mạnh của người công nhân trong khi đảng Cộng Sản hô hào rằng: "Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo"? Sự mâu thuẫn thấy rõ trong sự đàn áp thẳng tay, hầu như muốn dập tắt một tổ chức công đoàn tự lập này. Mới đây, hôm tháng Năm, 2007 Bộ Lao Động Thương Binh Xã Hội đã ra nghị định lao động nhằm cưỡng bách công nhân trở lại làm việc khi họ đình công.

Những cuộc đình công liên tục ở Đồng Nai, Bình Dương trong Tháng Ba năm nay, 35 vụ với 33 vụ xảy ra với công ty nước ngoài, cho ta thấy sự chịu đựng những bất công đã vượt quá giới hạn của người công nhân thấp cổ bé miệng. Cũng cần nhắc lại, hầu hết những thành viên của hiệp hội đã bị bắt tại Đồng Nai và hiện giam tại trại giam B5 thuộc tỉnh Đồng Nai.

Trong tất cả những thành viên của HHĐKCN bị bắt vào cuối năm 2006, chỉ có anh Trần Quốc Hiền, phát ngôn nhân của hiệp hội đã bị đưa ra tòa vào ngày 15-5-2007, và lãnh án thật nặng là 5 năm tù cộng với 2 năm quản chế tại gia. Trước khi ra tòa, anh đã không được tiếp xúc với gia đình và không hề được có luật sư biện hộ. Ngày ra trước tòa, anh đã không nao núng và không chấp nhận bản án. Anh đã bị tước hết tất cả quyền con người trước khi họ buộc tội anh. Anh có tội vì đã đảm nhận vai trò phát ngôn nhân cho HHĐKCN Việt Nam, vì tranh đấu và giúp đỡ dân oan viết đơn khiếu kiện, và lên tiếng ủng hộ Khối 8406.

Suốt thời gian trước khi ra tòa anh đã bị biệt giam ở số 4 Phan Đăng Lưu, Sài Gòn. Sau phiên tòa thì lại biệt giam ở khám Chí Hòa và sau đó đưa tới trại giam Bó Lá thuộc ấp Bó Lá, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nơi có Nguyễn Bắc Truyển và Huỳnh Nguyên Đạo của đảng Dân Chủ Nhân Dân cùng bị giam). Người mẹ già và đứa con 10 tuổi đã được nhìn lại con và bố lần đầu tiên ở trại Bó Lá. Vợ, Phạm Thị Lộc, chạy ngược xuôi, làm đơn từ tới lui để được gặp chồng. Sau phiên xử chị đã không được "nhà nước của nhân dân lo cho dân" cho phép được thăm nuôi gặp mặt anh Hiền, mãi đến khi anh bị đưa về tạm giam ở khám Chí Hòa thì chị mới gặp được chồng mình. Mẹ anh đã không

dám để cho anh kháng án vì sợ lại bị buộc thêm những tội “vô hình” và không chịu đựng nổi những dư luận tàn ác vì sự thông tin trá trờ của báo giới nhà nước.

Tại trại giam Bồ Lá, gia đình được đi thăm nuôi 2 lần mỗi tháng, được gọi tối đa 400,000 (bốn trăm ngàn) đồng một tháng, vật dụng và thức ăn gọi không quá 3 kí lô, có thứ phải mua của trại và phải gói bằng giấy báo mua tại trại giam, mỗi tờ giấy gói là 500 đồng. Nơi trại này người tù phải đóng tiền để được phân phát những bữa cơm “tù”.

Bây giờ Trần Quốc Hiền là người tù, mỗi ngày ngồi đan giỏ lưới cho trại với thân hình xanh xao và ghê lở vì bao ngày tháng bị biệt giam. Những ngày tháng ngược xuôi cho phong trào dân chủ đã tạm xếp lại, cầu mong anh được bình an và vững tin vào ngày mai.

Bây giờ, Trần Thị Lệ Hằng, Đoàn Văn Diên, Đoàn Hữu Chương đang bị nhà cầm quyền Việt Nam cố tình bỏ quên trong trại giam B5 Đồng Nai, các anh chị đã bị giam giữ gần 8 tháng mà chưa đem ra xét xử? Nhà nước Cộng Sản sợ gì? Phải chăng họ sợ thế giới lên án vì đã đàn áp công nhân, giai cấp đã từng sản sinh ra họ.

Bây giờ, Nguyễn Tấn Hoàn, người thanh niên trẻ sáng lập HHĐKCN Việt Nam hiện nay đã hoàn toàn bị mất liên lạc. Hoàn bị bắt cùng ngày với anh Đoàn Văn Diên, và có thể Hoàn đã bị nhà cầm quyền tra tấn đến chết hoặc đã trốn thoát ở nơi nào. Dầu Hoàn có đang ở đâu thì hãy biết rằng tất cả chúng ta, những người có lương tâm đều trân trọng sự dân thân của em, luôn luôn cầu nguyện và ở bên cạnh em và gia đình.

Tháng 7-2007, sau vụ đàn áp dân oan ở Sài Gòn, Hà Nội.

Hoàng Thị Vân
Phụ Nữ Vì Nhân Quyền VN
(trích Điện Thư 65)

dân lành quá mức tưởng tượng khiến nhân dân bất bình phải vác đơn đi kiện từ cơ sở địa phương chốn thôn xã đến trung ương CSVN. Đến năm 2002, lũ cơ hội cộng sản + tập đoàn tham nhũng ở tỉnh Thái Bình ra một nghị quyết

CHUYỆN Ở NGÀY NAY

về những ông chủ và những người tự xưng là đầy tớ...

++++Nguyễn Văn Túc++++



Kính gửi: Các cơ quan truyền thông đại chúng trong và ngoài nước

Kính thưa Quý vị !

Tên tôi là: Nguyễn Văn Túc, 43 tuổi, thường trú tại thôn Cổ Dưng I, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Tôi cũng như hàng ngàn, hàng vạn thanh niên khác sinh ra trong thời cộng sản đều phải đi nghĩa vụ quân sự và tôi đã hoàn thành nghĩa vụ đó. Khi giải ngũ với cấp bậc trung sỹ, chức vụ tiểu đội trưởng, thời gian tại ngũ chiến đấu tại chiến trường K (mặt danh do nhà nước CSVN đặt ra chi nước Căm Pu Chia) được gần 4 năm, tôi đã được tặng một huy chương “Vì nghĩa vụ quốc tế cao cả”, một bằng khen của Bộ quốc phòng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Rời quân ngũ, tôi trở về địa phương với tờ “quyết định”, với tâm trạng và suy nghĩ từ nay yên ổn chí thú làm ăn, tưởng rằng đời đời sẽ no ấm. Nhưng tôi thật không ngờ! Mới về được ít ngày đã phải chứng kiến bè lũ sâu mọt cơ hội cộng sản địa phương đè nén, áp bức

theo kiểu “treo đầu dê bán thịt chó” chuyên dối đất nông nghiệp để thực hiện “công nghiệp hoá, hiện đại hoá công nghiệp nông thôn”. Từ đầu năm 2002 đến cuối năm 2004, chúng đã thu hồi của nhân dân xã Đông La 12,5 ha đất ruộng 2 vụ lúa, 1 vụ màu để xây dựng cái gọi là cụm công nghiệp xã Đông La. Khi thu hồi đất, bè lũ cơ hội cộng sản địa phương cố tình bưng bít những chính sách của nhà nước về đền bù, hỗ trợ... Trước khi thu hồi, chúng phổ biến bằng miệng rằng các hộ dân bị thu hồi đất chỉ được nhận đền bù đến năm 2013, vì hết thời hạn đó dân lại được chia ruộng bình đẳng như mọi người. Khi thu hồi xong 12,5 ha, lũ cơ hội địa phương tuyên bố thu hồi vĩnh viễn.

Ngay từ buổi đầu, nhận thấy bọn chúng nói bằng miệng mà không có gì bảo đảm chúng trả lại đất cho các hộ nông dân, tôi đã nghi ngờ lời chúng nói. Do đó ngay lập tức ngày 16-11-2003, tôi cùng các hộ dân làm đơn kiến nghị gửi UBND xã Đông La và đến ngày 24-01-2003, được chủ tịch Lê Xuân Thiện xác nhận đơn kiến nghị của tôi bản khoản về quyền lợi và thời gian là đúng sự thật, nên diện tích ruộng của tôi tuy bị thu hồi, nhưng tôi vẫn tiếp tục canh tác.

Sau đó ngay lập tức, tôi bị bọn chúng vu cho tội chây ì không chịu bàn giao mặt bằng, đồng thời chúng ra quyết định xử phạt hành chính

như hình thức cảnh cáo tôi. Chúng còn đe dọa phạt tôi từ 500 ngàn đồng VN đến 3 triệu đồng VN. Sau chúng thấy không đe dọa được tôi, thì lại dờ dờ dụ dỗ, mua chuộc. Dùng thủ đoạn này chán không được, bọn chúng cho lũ đầu gấu, nghiện hút áp đảo đe dọa tôi liên tục. Khi tôi ra ngoài chúng chặn đường hành hung, chúng còn đe dọa mảnh chai xuống ruộng lúa của tôi nhằm gây sát thương nghiêm trọng uồn ván khi gia đình tôi xuống làm ruộng. Chúng còn khốn nạn hơn nữa là đã thuê bọn nghiện ngập ma túy, bọn tiêm chích xì ke dùng bơm tiêm chứa đầy máu đã nhiễm HIV đe vợ con tôi, buộc về khuyên tôi nhận tiền đền bù rẻ mạt do chúng áp đặt, nếu không chúng sẽ cho cả nhà tôi mắc bệnh SIDA “đề cả nhà chúng mày chết dần chết mòn”. Đồng thời chúng tiến hành đổ cát vây quanh ruộng lúa để chặn hết đường tưới tiêu nước của ruộng nhà tôi.

Vì không chịu nổi như vậy, nên tôi làm đơn tố cáo hành vi dã man, tàn bạo của lũ côn đồ này gửi công an xã Đông La nhằm kêu gọi sự giúp đỡ của cơ quan bảo vệ luật pháp. Tiếc rằng công an xã Đông La cũng cùng chung một đức với bọn tội phạm này. Cho đến nay, bọn cơ hội cộng sản địa phương quê tôi vẫn cố tình không giải quyết.

Xét thấy quyền lợi của gia đình tôi cùng hơn 200 hộ dân bị xâm phạm, nên tôi đã làm đơn khiếu nại gửi UBND huyện Đông Hưng. Suốt thời gian dài họ không hề giải quyết, mà chỉ ra những văn bản trả lời theo kiểu đồ đồng đồ tương, lươn lẹo, lừa đảo hòng cướp đi quyền khiếu nại hợp pháp của gia đình tôi. Thấy quá bất công, tôi tiếp tục làm đơn tố cáo các tên Lê Thành Vương nguyên bí thư chủ tịch UBND xã, Lê Xuân Thiện nguyên Chủ tịch UBND xã, Nguyễn Văn Báo phó Chủ tịch UBND xã, Nguyễn Xuân Đình cán bộ địa chính xã Đông La về các hành vi như : “lợi dụng chức vụ quyền hạn, cố ý làm trái chính sách pháp luật trong quản lý sử dụng đất đai, thu hồi đất đền bù trái luật, ăn chặn tiền đền bù của nhân dân xã Đông La

hơn 5 tỷ đồng, cố ý làm trái trong quản lý kinh tế, quản lý xây dựng cơ bản, chính sách ưu đãi người có công...”.

Tất cả mọi khiếu tố của tôi cùng các hộ dân đều bị bọn lãnh đạo huyện Đông Hưng dung túng bao che cố tình không giải quyết, chỉ lươn lẹo lừa đảo. Đến ngày 29-11-2004, tôi nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 487/QĐ-UB. Trong Quyết định này, họ công nhận tôi cùng một số hộ dân khiếu nại có cơ sở, có nhiều nội dung đúng thực tế. Song quyền lợi của tôi cùng các hộ dân vẫn bị xâm phạm, buộc tôi phải tiếp tục viết đơn khiếu tố nhóm lãnh đạo huyện Đông Hưng gồm các tên Đặng Đình Bình nguyên Chủ tịch UBND huyện, Vũ Trọng Biên nguyên phó Chủ tịch, Vũ Duy Đình phó Chủ tịch, Nguyễn Duy Hanh nguyên Chủ tịch UBND huyện, Nguyễn Chí Thành trưởng phòng địa chính huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình.

Mặc dù tôi đã lên làm việc với Ủy ban kiểm tra (UBKT) của tỉnh uỷ Thái Bình để cung cấp thông tin, bằng chứng liên quan đến nội dung đơn khiếu tố của tôi, nhưng tất cả đến nay đều rơi vào tình trạng im lặng. Vì thế, tôi buộc lòng phải tố cáo tiếp 3 ông lãnh đạo cao nhất của tỉnh Thái Bình. Trong chặng đường khiếu kiện, tôi được chứng kiến biết bao người có hoàn cảnh đau khổ oan sai như tôi, nào mất lương ăn, mất việc làm, nào bị cướp nhà, cướp đất; người thì tố cáo lũ tham nhũng địa phương rồi bị chúng trù dập trả thù, người thì bị xử ép oan sai, người thì nhiễm chất độc da cam bị chúng lợi dụng để kết án Mỹ nhưng lại đi ăn chặn hết tiền tài trợ của các tổ chức nhân đạo, từ thiện xã hội... Tất cả những người có hoàn cảnh nêu trên có đáng thương không Quý vị ? Bọn cơ hội cộng sản ở Việt Nam đã đối xử như vậy có công bằng, bình đẳng, có tình nhân ái không Quý vị ?

Tôi được sinh ra từ một gia đình có truyền thống cách mạng và cũng có truyền thống thấy chuyện bất bình chẳng tha. Gia đình tôi có 2 bác ruột tham gia cách mạng cho đảng CSVN trước tháng 8-1945. Đó

là cụ Nguyễn Văn Để tham gia cách mạng từ trước năm 1945. Cụ đã từng bị quân thực dân Pháp mang đi bắn, nhưng bác tôi nhảy xuống sông trước khi chúng cho súng nổ, rồi bơi qua sông trốn vào làng Nguyễn anh hùng được nhân dân cứu sống. Bác Để tôi được kết nạp Đảng CSVN từ năm 1947. Như vậy, bác tôi là người có công với cách mạng CSVN, nhưng lũ cơ hội cộng sản đã cướp đi công lao, thành tích của cả một thời bác xả thân oanh liệt cho sự nghiệp cách mạng của chính Đảng CSVN !!! Quá uất ức, buồn rầu, đau đớn vì bị bọn CS cơ hội thổi nát bạc đãi, nên bác tôi dẫn gia đình đi khai hoang trên vùng kinh tế mới ở miền núi. Bác tôi ra đi đau xót vì cuộc cách mạng này đã bị phản bội, với một lời nguyện là “Sẽ không bao giờ trở về quê hương để phải nhìn thấy mặt một lũ cơ hội cộng sản nữa”. Nay bác tôi đã mất trong đau đớn, một nỗi đau đớn không bao giờ phai.

Người bác thứ hai của tôi tên là Nguyễn Văn Đặc tham gia cách mạng CSVN, bị địch bắt tù đầy, rồi chết trong tù để lại vợ con. Khi bác gái đi bước nữa, còn người con 3 tuổi để lại cho bố tôi nuôi. Cho đến bây giờ chế độ cộng sản nó cũng quên cả việc trả công cho những người đã phải hy sinh mồ hôi, công sức, kể cả tính mạng của mình để góp phần tạo dựng nên chế độ này và bảo vệ lũ chúng nó tiếp tục cai trị nhân dân.

Còn bố đẻ tôi thời chống Pháp là xã đội phó, suốt đời phấn đấu mong được là đảng viên cộng sản VN chân chính nhưng đều bị lũ cơ hội cộng sản VN ở địa phương từ chối. Bố tôi có vài đồng trợ cấp mất sức lao động cũng bị chúng cắt luôn. Mẹ đẻ tôi là du kích, nhiều lần tham gia đào đường chặn xe đánh thực dân Pháp, rồi làm du kích gác thôn làng, gác ngay cho cả đồng đội thời Cải cách Ruộng đất đẫm máu năm 1953-1954.

Thời kỳ gọi là kháng chiến chống Mỹ, địa phương tỉnh Thái Bình chúng tôi thực hiện khẩu hiệu “**Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người.**” Hai người anh con ông bác tôi quá sai lầm, vội

nghe những lời mỹ miều đó, hăm hờ xung phong ra đi vào chiến trường miền Nam VN, nay một người vĩnh viễn không trở về. Bây giờ, lũ cơ hội cộng sản đổi một mạng người bằng 600 ngàn đồng, không bằng một chai rượu của bọn tư bản đồ giàu kếch xù đái nhau. Người thứ hai trở về với đôi chân què, người chẳng ra hồn người, ma chẳng ra hồn ma, không còn sức làm ra miếng dẻ mà ăn, suốt đời phải dựa vào mấy đồng phụ cấp quá rẻ mạt do lũ cơ hội cộng sản bố thí thì làm sao đủ sống. Suốt đời đi cống hiến cho Đảng CSVN, nay lại về ăn bám vợ con. Nhiều lần anh tôi tâm sự: xem chương trình tường thuật đại hội Đảng lần thứ X, anh thấy trong báo cáo chính trị về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh... mấy ông chớp bu cộng sản thường trình bày là “phải đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển bởi nước ta đang được xếp vào loại nước nghèo trên thế giới”. Thế nhưng liệu có tin được chúng hay không, đang khi anh thuộc số những người được xếp vào loại ân nhân của Tổ quốc thì phải cô leo lắt sống với mấy đồng phụ cấp chết đói, dề chờ, dề đợi cái ngày bọn cơ hội cộng sản đưa đất nước này giàu lên!

Trong khi đó, bọn cơ hội cộng sản làm thì lưỡi biếng, nhưng giàu lên rất nhanh chóng ngoài sự tưởng tượng của các ông chủ là nông dân chúng tôi. Đường lối chính trị của chúng chỉ là lừa bịp, lối sống của chúng thì vô lương tâm, vô đạo đức... Bọn chúng núp dưới chiêu bài dân chủ tự do, giả nhân giả nghĩa cả với những người từng một thời trai trẻ phấn đấu hết mình, góp tiền, góp của, góp công sức, thậm chí cả xương máu, cả tính mạng của mình để tạo dựng chỗ đứng trong nước cũng như trên trường quốc tế cho lũ cơ hội cộng sản hiện nay. Những người lính như chúng tôi đã cống hiến trọn tuổi thanh xuân của mình, nay trở về với thân tàn ma dại, hàng tháng được chúng bố thí cho mấy đồng phụ cấp chết đói rồi ban cho cái danh hào là “**đối tượng chính sách**” được Đảng quan tâm!?! Tập đoàn cơ hội cộng sản dựa vào cái bình phong hàng ngày

chúng rêu rao không biết mỗi mồm và xấu hổ là “Uông nước nhớ nguồn; ăn quả nhớ kẻ trồng cây; lá lành đùm lá rách, lá rách đùm lá nát, đền ơn đáp nghĩa” để rồi chúng phát động nhiều chương trình hoành tráng có tên rất kêu như: “Một thời hoa lửa! Thành cổ Quảng trị! Mãi mãi tuổi 20...” nhằm lừa bịp mọi tầng lớp nhân dân Việt nam hầu mở các chương trình quảng cáo xin tiền một cách hợp pháp. Để chúng có cơ hội và điều kiện làm giàu bất chính trên xương máu của biết bao nhiêu người vốn đã hy sinh cả cuộc đời mà lẽ ra nay phải được hưởng đầy đủ Tự do, Dân chủ, Nhân quyền đích thực.

Tôi xin hỏi các ông chớp bu cơ hội cộng sản mấy câu này : Các ông bố thí cho những gia đình chính sách nhân ngày 27-7 hàng năm 1 ký đường, 1 hộp sữa khoảng hơn 10 nghìn đồng, tức là hơn 1 đô Mỹ, thì thắm thía gì so các khoản thu từ thiện, thu quỹ đền ơn đáp nghĩa do các ông tổ chức mà buộc nhân dân phải đóng góp? Điều vô cùng khôn nạn là nhà nước ăn cướp của dân đem bố thí cho các đối tượng chính sách rồi lại công bố với các đối tượng ấy rằng : những thứ đó là ơn của Nhà nước và của Đảng! Đảng CSVN thật là vô liêm sỉ hết chỗ nói! Trong khi những kẻ tham nhũng dùng tiền bạc, của cải nhà nước ăn chơi sa đọa, bệnh hoạn trác táng như Nguyễn Việt Tiến, Bùi Tiên Dũng (một thời là cán bộ lãnh đạo cùng đồng bọn cơ hội cộng sản tung hoành ngang ngược tại PMU 18 thuộc Bộ giao thông vận tải), sao mấy ông chớp bu lãnh đạo bè Đảng cộng sản không quản lý, thu hồi của chúng đi để làm những việc có ích như từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, bớt đi những khoản thu của nhân dân nghèo khổ...?

Về phần cá nhân, tôi ưa lối sống thẳng thắn, thật thà, trung thực, kiên cường, không chịu khuất phục trước cường quyền bạo ngược, biết bảo vệ chân lý, lẽ phải đến cùng. Không tiền của nào có thể mua nổi ý chí sắt đá để tôi bỏ những việc tôi đã và đang làm ! Tôi xin thề rằng tôi luôn một lòng, một dạ và mãi mãi vì quyền lợi chính đáng của nhân dân,

kiên quyết cùng nhân dân Việt Nam đấu tranh đòi Tự do, Dân chủ, Nhân quyền đến cùng, góp phần bảo đảm công bằng xã hội. Tôi dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết phấn đấu để đạt bằng được mục đích của những việc mình làm. Lời nguyện đó đã ngấm vào máu của tôi, ghi sâu vào cái đầu của tôi từ những ngày đầu trong cuộc trường chinh khiêu kiện cho đến hôm nay mà chắc chắn sẽ có ngày kết thúc.

Trong khuôn khổ của bài viết này, tôi chỉ muốn đưa ra những bằng chứng rất cụ thể để chứng minh những việc làm giả nhân, giả nghĩa, bất công, bội phản của những loại luôn vỗ ngực tự xưng là công bộc, là đầy tớ trung thành của nhân dân. Những điều tôi nêu ra ở đây đều là tai nghe, mắt thấy, tay sờ, có đầy đủ chứng cứ. Lũ mang danh đầy tớ đã đối xử, ăn ở bội phản các ông chủ trong nhiều lĩnh vực, như các chế độ thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng, chính sách đất đai, nhà cửa, ruộng vườn. Cái gì cũng bị chúng cướp đoạt! Nhưng cái lớn nhất mà bọn chúng bội phản, cướp đi, đó là Tự do, Dân chủ, Nhân quyền mà chính các ông chủ của bọn chúng (tức những người như chúng tôi) đã phải đổ biết bao xương máu để vun đắp xây dựng. Đến bây giờ, Nhân dân Việt Nam thuộc các tầng lớp lớn đã nhận ra rằng : cuộc đời trai trẻ của họ đã mắc quá nhiều sai lầm. Họ năng nổ, hăng hái, nhiệt tình, hiến trọn tuổi thanh xuân của mình cho sự nghiệp cách mạng, để rồi đúc ra một cỗ máy không phải của dân, do dân, vì dân mà là một cỗ máy dùng để chém, chặt, đè đầu cưỡi cổ dân.

Chính vì các lẽ trên, bản thân, gia đình tôi cũng như một số nông dân quê lúa Thái Bình có chung số phận, hoàn cảnh, khốn khổ, đau đớn, đắng cay, căm thù, uất hận như tôi và gia đình, đã không còn con đường nào khác là phải cùng nhau đoàn kết tìm đến Hội đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ, nhân quyền nhờ được giúp đỡ để tự cứu lấy mình.

Trong thời gian gần đây, nếu thực sự lũ cơ hội cộng sản chớp bu

đã nhận ra rằng tham nhũng là giặc nội xâm và chính lũ giặc nội xâm này sẽ làm tiêu vong chế độ CS, thế tại sao Đảng CSVN không lãnh đạo ban nọ, ban kia dùng các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là đài truyền hình Việt Nam, làm những chương trình truyền hình như: chính quyền ăn cướp của dân, đánh dân, phun thuốc trừ cỏ vào ruộng lúa của dân vừa mới trở bông, đổ dầu ma dút vào ruộng lúa của dân đang thời kỳ con gái, đổ thuốc trừ sâu xuống ao cá của dân đúng kỳ thu hoạch... Như lực lượng công an áp đảo tại gia cướp của dân, nhổ lúa của dân quăng vào cỏ dong đi khắp làng bêu riếu...

Đang khi đó, dân oan các tỉnh đổ về thủ đô Hà Nội khiếu kiện thì chính quyền cử lực lượng an ninh mật vụ đi quay camera, chụp ảnh thoải mái thả sức. Còn khi người dân chụp ảnh thì đe nẹt, bắt bớ, tổ chức lực lượng cướp trắng máy ảnh của họ... Nhân dân căng biểu ngữ đá đảo bọn tham nhũng, bọn ăn cắp thì công an xông vào cướp biểu ngữ, khẩu hiệu rồi đem đốt đi và vu cáo cho dân là gây rối trật tự công cộng v.v và v.v.... Chúng làm vậy lấy lý do là để bảo vệ sự trong sáng của Đảng CSVN, để cứu chế độ XHCN....

Tôi nghĩ Đảng CSVN nên lãnh đạo làm những bộ phim phóng sự với những nội dung trên rồi phát rộng trên truyền hình để cả nước cùng xem sự thật. Tôi tin rằng nhân dân ta sẽ nhiệt liệt ủng hộ và bọn tham nhũng, ăn cắp trước sau cũng sẽ bị nhân dân tiêu diệt. Tới lúc đó rất nhiều nhân tài đang tiềm ẩn trong dân sẽ được nhân dân chọn lựa ra đảm đương việc nước, cứu dân. Tôi khuyên mấy ông cơ hội cộng sản hãy bỏ cái kiểu: **Miệng bảo hộ mà tay bóc lột. Mặt nhân từ, nhưng ruột hiểm sâu.** Đồng thời, các ông hãy bỏ ngay cái trò **vừa ăn cướp, vừa la làng.** Thủ đoạn này cũ lắm rồi! Bỏ ngay cả cái trò dùng những đồng tiền bản thu các ông ăn cướp được đem hối lộ nhằm bịt miệng những người biết rất rõ sự việc các ông làm. Họ không sợ cường quyền, sẵn sàng tố cáo các ông trước dư luận và công

luận. Các ông còn dùng những đồng tiền như bản để bố thí, ban ơn cho lũ bất lương (với cái khẩu hiệu treo đầy các đồn công an là **“đổi với nhân dân phải kính trọng lễ phép”**), để rồi bọn chúng phải hàm ơn và ngoan ngoãn làm theo ý của lũ cướp ngày. Tới giờ phút này, dân tộc Việt Nam đã thấu hiểu, nhận rõ bộ mặt thật của lũ cướp ngày, lũ cơ hội cộng sản luôn khoác cái tên mỹ miều là: **“đầy tớ trung thành của nhân dân, công bộc tận tụy của nhân dân...”**

Vì sự tồn vong của chế độ, vì sự phát triển phồn vinh của dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; dựa trên đạo lý của người Việt Nam là **đánh kẻ chạy đi, chứ không đánh người chạy lại** hoặc **nhieu điều phủ lấy giá gương, người trong một nước phải thương nhau cùng**, bẻ lũ cơ hội cộng sản Việt nam hãy sám hối ăn năn, trả lại mọi quyền lợi chính đáng cho nhân dân, nhất là tôn trọng Tự do, Dân chủ và Nhân quyền. Tôi nghĩ rằng nhân dân Việt Nam sẽ không cố chấp, hẹp hòi, nhỏ nhen, sẵn sàng cảm thông tha thứ... Tới lúc đó chính quyền sẽ cùng nhân dân bắt tay xây dựng đất nước giàu mạnh hơn 10 lần xưa như di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nếu lũ cơ hội cộng sản các ông không chịu hối cải, từ bỏ con đường tội ác để trở về với nhân dân thì những kẻ gieo gió ắt sẽ phải gặp bão.

Dân tộc VN nói chung, nhân dân tỉnh Thái Bình nói riêng đều là những người đầu đội trời xanh, chân đạp đất đỏ nhưng lòng căm thù lũ cơ hội CS, tập đoàn giặc nội xâm, tập đoàn lũ cướp ngày, bất lương, hại dân, hại nước. Chúng tôi sẽ phát huy truyền thống ông cha, là tiếng trống năm 1930 của nông dân huyện Tiền Hải, phong trào nông dân tỉnh Thái Bình năm 1997, rồi phong trào dân oan hiện nay... Với những gì đã và đang làm vì chính nghĩa, chúng ta hãy cùng nhau đoàn kết một lòng, dùng khiếm hải cường quyền, hãy anh dũng cùng nhau đứng lên đấu tranh, kiên quyết đòi lại quyền lợi hợp pháp của mình. Chúng ta hãy đòi bằng được Tự do

Dân chủ và Nhân quyền mà lũ cơ hội cộng sản, lũ giặc nội xâm đã cướp mất mấy chục năm qua. Tất cả vì mục tiêu **“Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh muôn năm, muôn năm !!!”**

Kính thưa Quý vị !!!

Tôi là một người nông dân thực thụ chân đất, mắt toét, bản chất thật thà nghĩ sao nói vậy. Trong khuôn khổ bài viết này, những từ ngữ tôi dùng, tôi xin giải nghĩa như sau:

Lũ hay bọn cơ hội cộng sản, giặc nội xâm nghĩa là bọn khoác áo Đảng CSVN do ông Hồ sáng lập và bồi dưỡng theo tư tưởng Hồ. Theo tư tưởng này thì cộng sản có nghĩa là một cộng đồng vô sản, không làm gì có kinh tế. Công việc chính là làm chính trị, làm người đầy tớ trung thành của nhân dân, người lãnh đạo quần chúng nhân dân với khẩu hiệu **“đảng viên đi trước, làng nước theo sau”**.... Tư tưởng Hồ Chí Minh tốt đẹp trên lý thuyết là vậy sao bọn chúng không thực hiện mà lại lợi dụng tư tưởng này để làm bình phong lừa bịp, mị dân, chuyên nói một đằng, làm một nẻo, đổi trắng thay đen... Bộ mặt của bọn này thật bi ôi, lòng lang dạ thú, vô cùng bất lương, đi ngược lại với quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân như tôi trình bày ở phần trên của bài viết. Nên tôi gọi chúng là lũ hay bọn cơ hội lợi dụng cộng sản, có đúng không Quý vị ?

....Tại sao các tên tự xưng là đầy tớ của nhân dân từ cơ sở thôn xã, xóm làng đến tối cao ở chóp bu trung ương, mà trong thời gian ngắn đã mượt da láng tóc, giàu có nhanh đến thế? Chúng chỉ cần làm đầy tớ công bộc một vài năm là đã có số tài sản kếch sù, trở thành tỷ phú; và khi có nhiều tiền chúng ăn chơi sa đoạ, thay xe hơi để hơn người nông dân nghèo khổ thay một tấm áo. Ngược lại các ông, các bà chủ thì bị bọn cơ hội cộng sản các cấp cướp hết đất nông nghiệp, đẩy vào tình cảnh thất nghiệp triền miên; những người còn đất nông nghiệp thì phải bán mặt cho đất, bán lưng cho trời mới kiếm được hạt thóc. Mà hạt thóc đó công theo hàng trăm khoản chi phí cho sản xuất, rồi hàng chục khoản khác phải đóng góp cho nhà

nước CSVN và tập thể. Các ông, bà chủ làm cật lực mà chẳng đủ ăn, cuộc sống cùng cực khổ đau mỗi khi xuân về, tết đến.

Cuối cùng, tôi đề nghị các tổ chức bảo vệ nhân quyền theo dõi quan tâm đến tác giả bức thư ngỏ này, một nông dân nghèo quê tỉnh Thái Bình dám mạnh dạn lên tiếng, đề đề phòng lũ cộng sản cơ hội cho tay chân, công an mật vụ hãm hại tâm lòng ngay thẳng của tôi.

Viết lại ngày 27-7-2007

